

Số: 4751/TTTr-VPCP

Hà Nội, ngày 05 tháng 7 năm 2024

TỜ TRÌNH

Báo cáo kiểm điểm công tác chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ 6 tháng đầu năm 2024; phương hướng, nhiệm vụ chủ yếu chỉ đạo, điều hành 6 tháng cuối năm 2024

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện Quy chế làm việc của Chính phủ, trên cơ sở báo cáo kiểm điểm công tác chỉ đạo, điều hành 6 tháng năm 2024 của các bộ, cơ quan, địa phương; Văn phòng Chính phủ đã xây dựng Báo cáo kiểm điểm công tác chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ 6 tháng đầu năm 2024; phương hướng, nhiệm vụ chủ yếu chỉ đạo, điều hành 6 tháng cuối năm 2024 (Báo cáo) và xin báo cáo Chính phủ như sau:

I. VỀ BỐ CỤC CỦA BÁO CÁO

Báo cáo gồm 6 mục chính: (1) Bối cảnh và quan điểm chỉ đạo, điều hành; (2) Tình hình thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Hiến pháp, pháp luật và Quy chế làm việc của Chính phủ; (3) Một số chỉ đạo, điều hành trọng tâm, nổi bật của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; (4) Công tác phối hợp của Chính phủ với các cơ quan của Đảng, Quốc hội, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và cơ quan tư pháp; (5) Tồn tại, hạn chế trong công tác chỉ đạo, điều hành và nguyên nhân, bài học kinh nghiệm; (6) Phương hướng, nhiệm vụ chủ yếu chỉ đạo, điều hành 6 tháng cuối năm 2024.

II. NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA BÁO CÁO

1. Về bối cảnh và quan điểm chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ 6 tháng đầu năm 2024

Năm 2024 là năm thứ 4 thực hiện Kế hoạch 5 năm 2021 - 2025, năm tăng tốc, bứt phá và có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong việc thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, các Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội (KTXH) 5 năm 2021 - 2025. Tình hình thế giới, khu vực tiếp tục biến động nhanh, phức tạp và rủi ro khó lường. Ở trong nước, chính trị, xã hội cơ bản ổn định. Tuy nhiên, nền kinh tế nước ta có độ mở lớn nhưng quy mô còn khiêm tốn, năng lực cạnh tranh và sức chống chịu trước các cú sốc từ bên ngoài còn hạn chế; khó khăn, thách thức nhiều hơn thời cơ, thuận lợi. Trong bối cảnh đó, dưới sự lãnh đạo tập trung, thống nhất của Đảng, trực tiếp, thường xuyên là Bộ Chính trị, Ban Bí thư, đứng đầu là đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, sự đồng hành, giám sát của Quốc hội, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, sự ủng hộ của người dân, doanh nghiệp, sự giúp đỡ của bạn bè quốc tế; ngay từ đầu năm, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các cấp, các ngành, các địa phương tiếp tục phát huy tinh thần đoàn kết, thống nhất, quán triệt phương châm “Kỷ cương trách nhiệm, chủ động kịp thời, tăng tốc sáng tạo, hiệu quả bền vững” với tinh thần “5 quyết tâm”, “5 bảo đảm”, “5 đẩy mạnh”; bám sát thực tiễn, có phản ứng chính sách phù hợp, kịp thời; triển khai quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả, có trọng tâm, trọng điểm những nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra. Nhờ đó,

tình hình KTXH nước ta 6 tháng đầu năm 2024 tiếp tục xu hướng phục hồi tích cực và đạt được nhiều kết quả khả quan trên tất cả các lĩnh vực. Nhiều tổ chức quốc tế đánh giá cao và tiếp tục dự báo tích cực về tăng trưởng kinh tế của nước ta trong năm 2024.

2. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Hiến pháp, pháp luật và Quy chế làm việc của Chính phủ

a) Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các thành viên Chính phủ thực hiện đầy đủ trách nhiệm, quyền hạn theo quy định của Hiến pháp và pháp luật; chấp hành nghiêm sự lãnh đạo của Đảng, sự giám sát của Quốc hội, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và của Nhân dân; phát huy vai trò, trí tuệ tập thể gắn với đề cao trách nhiệm cá nhân của từng thành viên Chính phủ, nhất là của Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung của đất nước, của Nhân dân.

b) Thủ tướng, các Phó Thủ tướng và thành viên Chính phủ tích cực, chủ động, đổi mới, sáng tạo, linh hoạt, quyết liệt trong chỉ đạo, điều hành; theo dõi sát tình hình thực tiễn, nhận diện khó khăn, thách thức, kịp thời triển khai các nhiệm vụ theo chức năng, thẩm quyền; kiên quyết, kiên trì, bản lĩnh vững vàng với tinh thần “chỉ bàn tiến, không bàn lùi”. Các bộ, cơ quan, địa phương tuân thủ, thực hiện nghiêm nguyên tắc, trách nhiệm trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn và quy chế làm việc.

c) Trong 06 tháng đầu năm, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành 10 chương trình hành động để triển khai thực hiện các Nghị quyết, Kết luận của Trung ương. Thủ tướng, các Phó Thủ tướng đã xem xét, xử lý hơn 6.768 phiếu trình giải quyết công việc. Chính phủ ban hành 75 Nghị định, 131 Nghị quyết; Thủ tướng Chính phủ ban hành 08 Quyết định quy phạm pháp luật, 645 Quyết định cá biệt, 19 Chỉ thị, 64 Công điện và 8.398 văn bản chỉ đạo, điều hành; đã có hơn 40 cuộc làm việc tại địa phương, cơ sở; tổ chức gần 900 hội nghị, cuộc họp, làm việc với các bộ, cơ quan, địa phương để xử lý công việc theo thẩm quyền.

Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã giao 10.448 nhiệm vụ cho các bộ, cơ quan, địa phương, đến nay, 5.233 nhiệm vụ đã hoàn thành, 4.926 nhiệm vụ trong hạn, 289 nhiệm vụ chưa hoàn thành quá hạn (tỷ lệ 2,76%); có 262 đề án trong Chương trình công tác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ mà các bộ, cơ quan, địa phương phải trình; đến nay đã trình 204 đề án.

3. Một số chỉ đạo, điều hành trọng tâm, nổi bật của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ

Báo cáo đầy đủ đã tổng hợp những trọng tâm chỉ đạo, điều hành nổi bật, trong đó:

a) Căn cứ các Nghị quyết, Kết luận của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Chính phủ đã quán triệt và khẩn trương chỉ đạo xây dựng, trình ban hành các Chương trình, Kế hoạch để tổ chức triển khai thực hiện cụ thể. Thủ tướng Chính phủ kịp thời chỉ đạo thực hiện nghiêm các kết luận của Lãnh đạo chủ chốt hàng tháng. Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao các bộ, cơ quan, địa phương chuẩn bị “từ sớm, từ xa” các nội dung, đề án theo Chương trình công tác của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội; thường xuyên đôn đốc chuẩn bị, trình các văn bản quy định chi tiết các luật, nghị quyết của Quốc hội. Thực hiện Chương trình làm việc của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, trong 6 tháng đầu năm 2024, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo hoàn thiện 28 đề án.

b) Tập trung chỉ đạo, điều hành ưu tiên thúc đẩy tăng trưởng gắn với củng cố, giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn của

nền kinh tế. Điều hành chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt, kịp thời, hiệu quả, phối hợp đồng bộ, hài hòa, chặt chẽ với chính sách tài khóa mở rộng hợp lý, có trọng tâm, trọng điểm và các chính sách kinh tế vĩ mô khác; cân bằng giữa tăng trưởng và lạm phát, lãi suất và tỷ giá; tích cực tháo gỡ khó khăn trong tiếp cận vốn tín dụng. Đẩy mạnh thực hiện gói tín dụng 120 nghìn tỷ đồng cho vay nhà ở xã hội, nhà ở công nhân; nâng quy mô gói tín dụng lâm sản, thủy sản lên 30 nghìn tỷ đồng. Chú trọng xử lý các tổ chức tín dụng yếu kém gắn với xử lý nợ xấu, bảo đảm an toàn hệ thống các tổ chức tín dụng. Quyết liệt để bình ổn thị trường vàng, xử lý tình trạng chênh lệch cao giữa giá vàng trong nước và giá vàng thế giới, không để “vàng hóa” nền kinh tế.

Kịp thời đề xuất, ban hành các giải pháp chính sách tài khóa, miễn, giảm, gia hạn thuế, phí, lệ phí; trình Quốc hội kéo dài thời gian giảm 2% thuế suất thuế giá trị gia tăng. Tăng cường quản lý thu, chi ngân sách nhà nước; đẩy mạnh chuyển đổi số, thực hiện nghiêm hóa đơn điện tử, nhất là đối với kinh doanh xăng dầu, mua bán vàng, thương mại điện tử... Cắt giảm, tiết kiệm 5% ngay từ đầu năm dự toán chi thường xuyên; chỉ đạo nghiên cứu, phát hành thêm 100 nghìn tỷ đồng trái phiếu Chính phủ cho đầu tư các công trình trọng điểm quốc gia. Kiểm soát chặt chẽ, bảo đảm các chỉ tiêu nợ công trong giới hạn an toàn.

Thực hiện nhiều giải pháp nâng cao hiệu quả nguồn lực đầu tư nhà nước, nhất là của doanh nghiệp nhà nước; ổn định và phát triển các thị trường tài chính, chứng khoán, bảo hiểm, trái phiếu doanh nghiệp; sớm nâng hạng thị trường chứng khoán Việt Nam. Điều hành giá linh hoạt, chủ động, kịp thời, không để tăng giá đột ngột hoặc vào cùng một thời điểm, bảo đảm mục tiêu kiểm soát lạm phát năm 2024 đã đề ra.

c) Quan tâm chỉ đạo thường xuyên, sát sao công tác giải ngân vốn đầu tư công, triển khai 3 Chương trình mục tiêu quốc gia. Kiên quyết điều chuyển vốn chưa được phân bổ, chậm giải ngân sang các dự án quan trọng có khả năng giải ngân tốt hơn và còn thiếu vốn. Chỉ đạo rà soát, đánh giá để sửa đổi, bổ sung quy định bắt cập về cho vay lại từ nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi. Khẩn trương xây dựng nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công giai đoạn 2026 - 2030 theo hướng tập trung đầu tư vào các công trình, dự án lớn, bảo đảm trọng tâm, trọng điểm, khắc phục tình trạng manh mún, dàn trải, kém hiệu quả.

d) Quyết liệt đẩy nhanh tiến độ các dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành giao thông vận tải, ngành năng lượng. Lãnh đạo Chính phủ trực tiếp kiểm tra nhiều các công trình, dự án quan trọng quốc gia, phát huy tinh thần “vượt nắng, thắng mưa”, thi công “3 ca 4 kíp”, “làm việc xuyên ngày nghỉ, ngày lễ, ngày Tết” để đẩy nhanh tiến độ thi công gắn với bảo đảm chất lượng; kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc phát sinh; tổ chức triển khai thí điểm một số chính sách đặc thù về đầu tư xây dựng công trình đường bộ.

đ) Đẩy mạnh xuất khẩu, tận dụng tối đa ưu đãi do các Hiệp định thương mại tự do (FTA) đã ký, đẩy nhanh đàm phán, ký kết các FTA, liên kết kinh tế mới. Tăng cường quản lý nhập khẩu, nâng cao năng lực phòng vệ thương mại, bảo vệ lợi ích chính đáng của các ngành sản xuất trong nước. Chú trọng phát triển thị trường trong nước, kích cầu tiêu dùng. Tiếp tục tăng cường chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, nhất là trên các tuyến, địa bàn trọng điểm, xử lý nghiêm các vi phạm.

Công tác bảo đảm cung ứng điện, xăng dầu được thực hiện chủ động từ sớm; không để thiếu hụt nguồn cung trong mọi tình huống. Thủ tướng Chính phủ đã phê

duyệt Danh mục các chương trình, công trình, dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành năng lượng; ban hành Kế hoạch thực hiện Quy hoạch điện VIII; chỉ đạo khẩn trương xây dựng các Nghị định thúc đẩy phát triển các nguồn điện, triển khai nhanh các dự án nguồn điện, nhất là đường dây truyền tải điện 500 kV mạch 3.

e) Đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao sức cạnh tranh của nền kinh tế. Tiếp tục làm mới các động lực tăng trưởng truyền thống (tiêu dùng, đầu tư, xuất khẩu); thúc đẩy những động lực tăng trưởng mới (kinh tế xanh, kinh tế số, kinh tế tuần hoàn, kinh tế chia sẻ...), lĩnh vực mới nổi (chíp, bán dẫn, hydrogen...). Khuyến khích phát triển mạnh mẽ kinh tế tư nhân thực sự trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế. Yêu cầu nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp nhà nước, đầu tư các dự án lớn có tính lan tỏa, dẫn dắt; xây dựng chính sách hỗ trợ phát triển, nhất là doanh nghiệp “đầu đàn”, doanh nghiệp dân tộc.

Thúc đẩy cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng hiện đại, xanh, thích ứng với biến đổi khí hậu, bảo đảm an ninh lương thực trong mọi tình huống; tăng cường công tác quản lý tín chỉ các-bon, xây dựng nông thôn mới và quyết liệt tháo gỡ thẻ vàng IUU. Tập trung phục hồi, phát triển các ngành công nghiệp, nhất là công nghiệp chế biến, chế tạo, sản xuất chíp bán dẫn, công nghiệp hỗ trợ... Phát triển đa dạng các loại hình dịch vụ, phát triển ngành du lịch thực sự trở thành ngành kinh tế mũi nhọn.

g) Phát huy hiệu quả hoạt động của 26 Tổ công tác do Thành viên Chính phủ làm Tổ trưởng, các Tổ công tác đặc biệt của địa phương, tổ chức nhiều hội nghị, đối thoại để nắm bắt tình hình, giải quyết các khó khăn cho hoạt động sản xuất, kinh doanh. Tập trung tháo gỡ vướng mắc của nhiều dự án quan trọng, nhất là giải quyết 4/12 dự án, doanh nghiệp yếu kém, thua lỗ còn lại của ngành công thương.

Công tác cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính (TTHC) tiếp tục được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quan tâm, tập trung chỉ đạo; quyết liệt cắt giảm TTHC không cần thiết ngay trong quá trình dự thảo văn bản quy phạm pháp luật. Trong 6 tháng, đã cắt giảm, đơn giản hóa 168 quy định kinh doanh; phân cấp giải quyết 108 TTHC, đơn giản hóa 247 TTHC, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư. Triển khai hiệu quả Đề án 06; thúc đẩy triển khai kết nối, chia sẻ các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu.

h) Chú trọng hoàn thiện thể chế và nâng cao hiệu lực, hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật; nghiêm túc triển khai Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2024; kịp thời rà soát, hoàn thiện, trình Quốc hội các dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật tại Kỳ họp bất thường lần thứ 5 và Kỳ họp thứ 7. Tập trung, khẩn trương báo cáo Quốc hội sửa đổi các Luật: Đất đai, Nhà ở, Kinh doanh bất động sản để có hiệu lực sớm từ ngày 01/8/2024, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn. Tiếp tục phát huy hiệu quả hoạt động của Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ về rà soát văn bản quy phạm pháp luật; chỉ đạo nghiên cứu, thành lập Ban Chỉ đạo xử lý các vướng mắc trong hệ thống pháp luật do Thủ tướng Chính phủ làm Trưởng ban.

i) Thực hiện kịp thời, đầy đủ các chính sách bảo đảm an sinh xã hội và nâng cao đời sống Nhân dân. Chính phủ đã ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết của Trung ương về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng chính sách xã hội; đã trình Quốc hội thông qua Luật Bảo hiểm xã hội (sửa đổi); chuẩn bị các điều kiện cần thiết để triển khai chế độ tiền lương mới, ban hành các Nghị định về phương án điều chỉnh mức lương cơ sở, lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hàng tháng.

Phát động và triển khai rộng khắp Phong trào thi đua Chung tay xóa nhà tạm, nhà dột nát trên phạm vi cả nước năm 2025. Thực hiện hiệu quả công tác khám, chữa bệnh; chăm sóc sức khỏe Nhân dân, bảo đảm thuốc, vật tư, thiết bị y tế, vắc xin cho Chương trình tiêm chủng mở rộng. Chủ động các giải pháp phòng ngừa ngộ độc thực phẩm, bảo đảm an toàn thực phẩm.

k) Tiếp tục quán triệt, thực hiện chủ trương của Đảng, Kết luận của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Hội nghị văn hóa toàn quốc năm 2021 về phát triển văn hóa; nghiên cứu, xây dựng chính sách phát triển ngành công nghiệp văn hóa. Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW của Trung ương về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; hoàn thiện, trình Quốc hội Nghị quyết về tuyển dụng giáo viên có trình độ cao đẳng để dạy các môn học mới theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và các đề nghị xây dựng Nghị quyết về: đổi mới chương trình giáo dục mầm non, phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ mẫu giáo từ 3 đến 5 tuổi. Tổ chức kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông và tuyển sinh đại học, giáo dục nghề nghiệp năm 2024 bảo đảm thống nhất, đồng bộ, nghiêm túc, an toàn, trung thực, công bằng, khách quan.

l) Tăng cường quản lý tài nguyên; hoàn thiện, trình Quốc hội xem xét Quy hoạch không gian biển quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; đã phê duyệt điều chỉnh một số chỉ tiêu sử dụng đất đến năm 2025. Chú trọng công tác bảo vệ môi trường, thúc đẩy chuyển đổi xanh. Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai, khắc phục tình trạng hạn hán, thiếu nước ngọt, xâm nhập mặn, hậu quả mưa lũ, sạt lở đất. Tiếp tục triển khai kết quả Hội nghị COP26, Tuyên bố chính trị thiết lập quan hệ đối tác chuyển đổi năng lượng công bằng (JETP).

m) Tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, thanh tra; triển khai toàn diện các nhiệm vụ Chương trình công tác năm 2024 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; đẩy nhanh tiến độ điều tra, truy tố, thi hành án các vụ án tham nhũng, thu hồi tối đa tiền, tài sản về ngân sách nhà nước. Xây dựng kế hoạch để triển khai Kết luận của Bộ Chính trị về phương án tháo gỡ khó khăn, vướng mắc liên quan đến các dự án, đất đai trong các kết luận thanh tra, bản án tại một số tỉnh, thành phố. Thực hiện nghiêm công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhất là các vụ việc phức tạp, tồn đọng, kéo dài, không để xảy ra điểm nóng.

n) Thường xuyên chỉ đạo, đôn đốc việc xây dựng Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025; đã trình UBTVQH xem xét, giải quyết theo thẩm quyền các vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện. Triển khai tổng kết, nghiên cứu sửa đổi Luật Tổ chức Chính phủ, Luật Tổ chức chính quyền địa phương. Khẩn trương hoàn thành việc phê duyệt vị trí việc làm. Tiếp tục triển khai hiệu quả công tác dân tộc, tôn giáo trong tình hình mới.

o) Thường xuyên nắm chắc, đánh giá, dự báo tình hình, kịp thời tham mưu xử lý linh hoạt, hiệu quả các tình huống quân sự, quốc phòng phát sinh, không để bị động, bất ngờ; bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền của Tổ quốc, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ. Tổ chức thực hiện điều binh, diễu hành tại Lễ kỷ niệm 70 năm Chiến thắng Điện Biên Phủ theo đúng kế hoạch. Bảo đảm tuyệt đối an ninh, an toàn các mục tiêu, công trình trọng điểm, sự kiện chính trị, văn hóa, đối ngoại quan trọng của đất nước, hoạt động của lãnh đạo Đảng, Nhà nước, các đoàn khách quốc tế đến Việt Nam; đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động. Triển khai quyết liệt công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm;

tổ chức hoạt động của các lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở. Tiếp tục tập trung chỉ đạo, tháo gỡ vướng mắc trong công tác phòng cháy, chữa cháy. Chủ động, tích cực, sáng tạo, nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế, các hoạt động ngoại giao đa phương và song phương, công tác ngoại giao kinh tế. Thực hiện hiệu quả công tác về người Việt Nam ở nước ngoài và bảo hộ công dân.

p) Đẩy mạnh công tác thông tin, truyền thông, tạo đồng thuận xã hội; tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thông tin đối ngoại, hoạt động thông tin cơ sở. Các cơ quan báo chí, hệ thống thông tin cơ sở đã truyền thông kịp thời, đầy đủ, toàn diện, sâu sắc các sự kiện chính trị, thời sự, hoạt động đối nội, đối ngoại quan trọng trong nước và quốc tế; quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; các thành tựu KTXH của đất nước, lan tỏa thông tin tích cực, lạc quan, truyền cảm hứng, niềm tự hào, tinh thần đoàn kết, khát vọng dân tộc... Quyết liệt đấu tranh, phản bác các quan điểm, luận điệu xuyên tạc, các thông tin xấu độc, tiêu cực; bảo đảm thực hiện hiệu quả công tác thông tin liên lạc, an toàn thông tin.

4. Về công tác phối hợp với các cơ quan của Đảng, Quốc hội, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và các cơ quan tư pháp

Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các bộ, cơ quan, địa phương phối hợp công tác chặt chẽ với Quốc hội, Hội đồng nhân dân, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, đoàn thể nhân dân các cấp; hoàn thiện nhiều đề án, chương trình, tổ chức nhiều hoạt động để triển khai các nhiệm vụ được Đại hội XIII của Đảng, các Nghị quyết, Kết luận của Trung ương, Bộ Chính trị giao và theo Quy chế phối hợp công tác; chấp hành nghiêm sự giám sát các cơ quan, tổ chức theo quy định. Lãnh đạo Chính phủ và các thành viên Chính phủ kịp thời chỉ đạo, phân công, chuẩn bị tài liệu và tham dự đầy đủ các kỳ họp, phiên họp của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội; trả lời có trách nhiệm đối với các ý kiến, kiến nghị của cử tri, đại biểu Quốc hội. Chính phủ thực hiện hiệu quả Quy chế phối hợp với Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

5. Tồn tại, hạn chế trong chỉ đạo, điều hành và nguyên nhân

a) Tồn tại, hạn chế

- Công tác dự báo, nắm tình hình, phản ứng chính sách, chỉ đạo, điều hành, nhất là đối với một số vấn đề phát sinh, cấp bách còn chưa kịp thời, thiếu chủ động, một số giải pháp đề ra chưa được tổ chức thực hiện quyết liệt, đáp ứng yêu cầu của thực tiễn.

- Còn những quy định của pháp luật mâu thuẫn, chồng chéo, chưa được sửa đổi, bổ sung kịp thời. Cơ chế, chính sách trên một số lĩnh vực còn thiếu, chưa đầy đủ, đồng bộ, nhất là những lĩnh vực mới, đặc thù. TTHC trên một số lĩnh vực còn rườm rà, chưa kịp thời cắt giảm, đơn giản hóa.

- Kỷ luật, kỷ cương hành chính tại một số cơ quan, đơn vị có lúc còn chưa nghiêm. Còn nhiều nhiệm vụ được giao chậm, quá hạn chưa hoàn thành, trong đó có các đề án thuộc Chương trình làm việc của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Chương trình công tác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; còn trường hợp không thực hiện nghiêm, đúng ý kiến chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

- Công tác phối hợp giữa các bộ, cơ quan còn một số trường hợp chưa kịp thời; có những trường hợp người đứng đầu cơ quan, đơn vị chưa thực hiện hết trách nhiệm trong việc xử lý những vấn đề có ý kiến khác nhau trước khi trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

- Tình trạng né tránh, đùn đẩy công việc, “lòng vòng”, không dám tham mưu, đề xuất xử lý dứt điểm công việc, không quyết định công việc thuộc thẩm quyền còn

xảy ra tại một số cơ quan, đơn vị, trong một bộ phận cán bộ, công chức. Việc phân cấp, phân quyền tuy đã được thực hiện nhưng chưa thật sự mạnh mẽ.

b) Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế

Những tồn tại, hạn chế nêu trên có cả nguyên nhân khách quan và chủ quan nhưng nguyên nhân chủ quan vẫn là chủ yếu, trong đó:

- Nhận thức của một bộ phận cán bộ, công chức còn chưa đầy đủ, chưa quán triệt nghiêm các nguyên tắc, quan điểm chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; chưa chủ động, tích cực, quyết liệt trong giải quyết công việc.

- Năng lực của bộ phận cán bộ, công chức chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; chưa bám sát thực tiễn để tham mưu, xử lý công việc.

- Một số cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức chưa nêu cao tinh thần trách nhiệm. Còn tâm lý e dè, sợ sai, sợ trách nhiệm, trông chờ, ỷ lại, né tránh, đùn đẩy trong một bộ phận cán bộ, công chức khi xử lý công việc và chưa được khắc phục triệt để.

- Phương pháp quản lý điều hành trên một số lĩnh vực còn chậm được đổi mới, cơ chế đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực thi công vụ chưa thật sự hiệu quả. Quy định về công tác, trách nhiệm phối hợp giữa một số cơ quan, đơn vị còn thiếu chặt chẽ.

c) Bài học kinh nghiệm trong chỉ đạo, điều hành

Một là, quán triệt và nghiêm túc triển khai quyết liệt, kịp thời, đồng bộ các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; bảo đảm phối hợp chặt chẽ, nhịp nhàng và có sự vào cuộc với quyết tâm cao của cả hệ thống chính trị; phát huy sức mạnh đoàn kết của toàn Đảng, toàn dân, đoàn kết dân tộc, đoàn kết quốc tế, ý chí tự lực, tự cường, khát vọng và nỗ lực vươn lên. Kiên định, bản lĩnh, không lung lay, dao động trước thách thức, khó khăn.

Hai là, nắm chắc, theo dõi sát tình hình thực tiễn, có giải pháp ứng phó, phản ứng chính sách kịp thời, chủ động, linh hoạt, chắc chắn, nhất là đối với các vấn đề mới phát sinh, cấp bách; tổ chức thực hiện quyết liệt, có trọng tâm, trọng điểm, “làm việc nào dứt việc đó”, không để dây dưa kéo dài; bảo đảm hài hòa giữa xử lý tình huống trong ngắn hạn và phát triển trong trung, dài hạn.

Ba là, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nhất là phát huy trách nhiệm của người đứng đầu trong chỉ đạo, điều hành, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với phân bổ nguồn lực và tăng cường kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực. Thường xuyên rà soát, đánh giá, nâng cao năng lực cán bộ, người đứng đầu các cấp; khen thưởng kịp thời, xử lý kỷ luật nghiêm minh. Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí.

Bốn là, tích cực, chủ động giải quyết công việc theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền; có sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa các cấp, các ngành, các cơ quan, địa phương, nhất là trong giải quyết các vấn đề phát sinh. Kịp thời tổng kết, đánh giá, rút ra những bài học kinh nghiệm, nhất là đối với những mô hình hay, cách làm hiệu quả để phát huy, nhân rộng, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

Năm là, thực hiện tốt công tác thông tin, truyền thông, góp phần tạo đồng thuận xã hội, nâng cao hiệu quả thực thi chính sách. Tăng cường theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ được giao đến kết quả cuối cùng. Kiên quyết khắc phục tình trạng né tránh, đùn đẩy trách nhiệm trong xử lý công việc.

6. Phương hướng, nhiệm vụ chủ yếu chỉ đạo, điều hành 06 tháng cuối năm 2024

Báo cáo đầy đủ đã đề ra các phương hướng, nhiệm vụ chủ yếu trong chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ 06 tháng cuối năm 2024, trong đó yêu cầu các bộ, cơ quan, địa phương:

(1) Thực hiện toàn diện, có hiệu quả các Nghị quyết, Kết luận, chỉ đạo của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Lãnh đạo chủ chốt, Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Tập trung chỉ đạo, chuẩn bị kỹ lưỡng, bảo đảm chất lượng, tiến độ trình các đề án, báo cáo trong Chương trình làm việc của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Chương trình công tác của Ban cán sự đảng Chính phủ năm 2024, nhất là các đề án trình Hội nghị Trung ương 10, 71 hồ sơ, tài liệu trình Quốc hội tại Kỳ họp thứ 8, các văn kiện, nhiệm vụ, công việc chuẩn bị Đại hội XIV của Đảng, Chương trình công tác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. Nâng cao ý thức trách nhiệm trong xử lý công việc; thực hiện nghiêm Quy chế làm việc của Chính phủ.

(2) Tăng cường năng lực dự báo, phân tích, phản ứng chính sách kịp thời. Điều hành chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt, kịp thời, hiệu quả, phối hợp đồng bộ, hài hòa, chặt chẽ với chính sách tài khóa và các chính sách vĩ mô khác nhằm hỗ trợ tăng trưởng kinh tế gắn với kiểm soát lạm phát, góp phần ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế. Điều hành tỷ giá linh hoạt, ổn định thị trường ngoại tệ; đảm bảo hoạt động tín dụng an toàn, hiệu quả. Thúc đẩy triển khai các gói tín dụng 120 nghìn tỷ đồng cho vay nhà ở xã hội, nhà ở công nhân; cơ cấu lại thời hạn trả nợ và giữ nguyên nhóm nợ hỗ trợ khách hàng gặp khó khăn. Tiếp tục cơ cấu lại thu, chi ngân sách nhà nước, nâng cao hiệu quả quản lý thu, sử dụng ngân sách nhà nước. Triển khai kịp thời các chính sách miễn, giảm, gia hạn thời gian nộp thuế, phí, lệ phí, tiền sử dụng đất. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, chống chuyển giá, bảo đảm thu đúng, đủ, kịp thời, mở rộng cơ sở thuế.

(3) Đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công và thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia, các công trình, dự án trọng điểm ngành giao thông vận tải, năng lượng. Tập trung thực hiện 03 đột phá chiến lược, nhất là đột phá về hệ thống kết cấu hạ tầng chiến lược; chú trọng đầu tư các công trình, dự án lớn, có tính lan tỏa cao, tạo động lực phát triển KTXH các địa phương, vùng, quốc gia; kiên quyết khắc phục tình trạng đầu tư manh mún, dàn trải; phát huy vai trò nguồn vốn đầu tư công là vốn môi, dẫn dắt các nguồn vốn đầu tư xã hội, không để xảy ra tiêu cực, thất thoát, lãng phí, kiên quyết xử lý các hành vi tiêu cực, tham nhũng trong đầu tư công. Giải quyết dứt điểm khó khăn về vật liệu đắp nền đường. Tập trung hoàn thành các dự án còn thiếu của Kế hoạch điện VIII. Tháo gỡ khó khăn cho vật liệu xây dựng trong nước.

(4) Tiếp tục đa dạng hóa thị trường xuất khẩu, sản phẩm, chuỗi cung ứng; củng cố và mở rộng thị phần hàng hóa Việt Nam tại các thị trường truyền thống; tạo bước đột phá mở rộng các thị trường xuất khẩu mới có tiềm năng; ưu tiên khai thác và tận dụng tối đa các cơ hội từ các thị trường xuất khẩu trọng điểm, chiến lược; đẩy mạnh đàm phán, ký kết các FTA mới. Triển khai hiệu quả các giải pháp, chương trình, đề án về phát triển thị trường trong nước. Thực hiện tốt công tác chống gian lận xuất xứ hàng hóa, phòng vệ thương mại. Tăng cường đấu tranh, xử lý nghiêm các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, đầu cơ, thao túng, tăng giá bất hợp lý, bảo đảm ổn định và phát triển thị trường bền vững. Bảo đảm cung ứng điện, xăng dầu, không để thiếu hụt trong mọi tình huống.

(5) Chú trọng thực hiện thực chất, hiệu quả cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh, tính tự chủ, khả năng thích ứng, sức chống chịu của nền kinh tế. Ban hành cơ chế, chính sách đột phá, kịp thời tháo gỡ khó khăn trong thu hút đầu tư phát triển các ngành công nghiệp trọng điểm, nền tảng, công nghệ mới nổi. Thực hiện cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước; có giải pháp huy động hiệu quả nguồn lực của DNNN đối với phát triển KTXH. Tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Đề án Cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021 - 2025.

(6) Tiếp tục chỉ đạo xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam trong giai đoạn mới theo các Nghị quyết của Trung ương. Nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật. Tập trung đẩy nhanh tiến độ soạn thảo, trình, hoàn thiện và ban hành các văn bản quy định chi tiết, nhất là đối với các luật đã được Quốc hội thông qua tại Kỳ họp thứ 7, các luật có hiệu lực từ ngày 01/7/2024 và 01/8/2024. Khẩn trương phân công các cơ quan chủ trì chuẩn bị hồ sơ, gửi Quốc hội đúng thời hạn đối với các dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật trình tại Kỳ họp thứ 8; sớm thành lập và tổ chức hoạt động của Ban Chỉ đạo rà soát, xử lý văn bản quy phạm pháp luật.

(7) Đẩy mạnh cải cách công vụ, công chức. Hoàn thiện chế độ, chính sách thu hút, trọng dụng nhân tài; tăng cường luật, kỷ cương hành chính gắn với trách nhiệm người đứng đầu, cá thể hóa trách nhiệm đến từng công chức; tăng cường thanh tra, kiểm tra công vụ để chấn chỉnh việc né tránh, đùn đẩy trách nhiệm. Thực hiện việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 bảo đảm mục tiêu, lộ trình đề ra để tổ chức đại hội Đảng các cấp năm 2025. Đẩy mạnh hơn nữa công tác thi đua, khen thưởng, gắn thi đua với thực hiện các nhiệm vụ chính trị, chuyên môn của cơ quan, đơn vị và nhiệm vụ phát triển KTXH.

(8) Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính; cắt giảm, đơn giản hóa TTHC ngay trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, kiên quyết không ban hành các TTHC không cần thiết, không hợp lý, làm phát sinh thời gian, chi phí. Xây dựng, ban hành Chương trình cắt giảm giấy phép và đổi mới hoạt động cấp phép tại các bộ, ngành, địa phương giai đoạn 2025 - 2030. Tăng cường kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ cải cách TTHC. Thúc đẩy mạnh mẽ chuyên đổi số quốc gia, tiếp tục triển khai hiệu quả Đề án 06, xử lý dứt điểm các điểm nghẽn về thể chế, hạ tầng công nghệ thông tin, dữ liệu, nguồn nhân lực, kinh phí. Đẩy mạnh xây dựng các hệ thống thông tin, các CSDL quốc gia, chuyên ngành, đặc biệt là thông tin dữ liệu phục vụ chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

(9) Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện hiệu quả Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc, Kết luận số 76-KL/TW ngày 04/6/2020 của Bộ Chính trị; phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, phục vụ các ngành công nghiệp mới; đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Tập trung nguồn lực triển khai hiệu quả các chính sách an sinh xã hội, đầu tư hệ thống y tế cơ sở, nâng cao chất lượng công tác khám, chữa bệnh, bảo vệ sức khỏe nhân dân; phòng, chống, kiểm soát các loại dịch bệnh. Tăng cường đôn đốc, kiểm tra giám sát để xử lý tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.

(10) Tăng cường quản lý, bảo vệ, sử dụng bền vững các loại tài nguyên. Tập trung chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện nghiêm Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.

Thực hiện tốt công tác dự báo khí tượng thủy văn, dự báo thời tiết, cảnh báo thiên tai, thời tiết nguy hiểm, chỉ đạo phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai. Triển khai có hiệu quả Chương trình hành động thực hiện các cam kết tại COP28 và Kế hoạch huy động nguồn lực thực hiện tuyên bố chính trị về chuyển đổi năng lượng công bằng (JETP); Chiến lược quốc gia về biến đổi khí hậu giai đoạn đến năm 2050; Kế hoạch hành động giảm phát thải khí mê-tan đến năm 2030. Quyết liệt thực hiện các cam kết của Việt Nam tại Hội nghị COP26. Ban hành các quy định về định giá, quản lý, giao dịch tín chỉ các-bon, phát triển thị trường các-bon.

(11) Triển khai thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ của Chương trình công tác năm 2024 của Ban chỉ đạo Trung ương về PCTN, TC, Kế hoạch thanh tra năm 2024 và Chiến lược phòng, chống tham nhũng đến năm 2030. Đẩy nhanh tiến độ ban hành kết luận thanh tra, tiến độ điều tra, thi hành án các vụ việc tham nhũng, tiêu cực thuộc diện theo dõi của Ban chỉ đạo Trung ương về PCTN, TC; nâng cao hiệu quả thu hồi tài sản tham nhũng. Thực hiện nghiêm túc Quy định số 132-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án. Tiếp tục thực hiện hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; rà soát, giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài, không để phát sinh “điểm nóng” phức tạp về an ninh, trật tự.

(12) Giữ vững độc lập, chủ quyền thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, bảo đảm vững chắc quốc phòng, an ninh, xử lý kịp thời, hiệu quả các tình huống, nhất là biên giới đất liền và trên biển, không để bị động, bất ngờ; duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu. Thực hiện đồng bộ các giải pháp tăng cường tiềm lực quốc phòng, nâng cao năng lực tác chiến; xây dựng, củng cố nền quốc phòng toàn dân vững mạnh. Triển khai có hiệu quả các kế hoạch, phương án bảo đảm an toàn hoạt động của lãnh đạo Đảng, Nhà nước; các mục tiêu, công trình trọng điểm, các sự kiện chính trị, văn hóa, xã hội quan trọng của đất nước, các hội nghị quốc tế lớn ở Việt Nam, trọng tâm là Kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XV, Hội nghị Trung ương 10 khóa XIII, Quốc khánh 2/9... Tăng cường chỉ đạo, quyết liệt thực hiện các giải pháp kiềm chế, kéo giảm tội phạm về trật tự xã hội; đẩy nhanh điều tra, xử lý các vụ án trọng điểm, xử lý nghiêm tội phạm và các vi phạm pháp luật về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu, tội phạm sử dụng công nghệ cao; làm tốt công tác bảo vệ an ninh chính trị nội bộ, an ninh thông tin truyền thông, an ninh mạng, an ninh kinh tế...; thực hiện hiệu quả công tác phòng cháy, chữa cháy, bảo đảm an toàn giao thông.

(13) Chủ động triển khai hiệu quả Chương trình hoạt động đối ngoại năm 2024 đã được phê duyệt. Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện các đề án phát triển quan hệ với các nước. Thực hiện hiệu quả công tác hội nhập quốc tế; tăng cường rà soát, đôn đốc, triển khai đầy đủ, hiệu quả các cam kết, thỏa thuận quốc tế đã ký kết; tích cực tham gia và phát huy hiệu quả vai trò của Việt Nam tại các tổ chức và cơ chế hợp tác đa phương; góp phần nâng cao vị thế, uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế. Nâng cao hiệu quả ngoại giao kinh tế phục vụ phát triển; khai thác tốt 16 FTA, thúc đẩy ký kết FTA mới; tăng cường vận động, thu hút FDI, ODA thế hệ mới... Tiếp tục đổi mới công tác thông tin đối ngoại, kết hợp chặt chẽ với ngoại giao văn hóa, công tác người Việt Nam ở nước ngoài và bảo hộ công dân.

(14) Tiếp tục đẩy mạnh thông tin, truyền thông về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, chỉ đạo, điều hành của Chính phủ,

Thủ tướng Chính phủ, sự tham gia tích cực của người dân, doanh nghiệp trong các hoạt động sản xuất kinh doanh, về những kết quả nổi bật, đột phá đạt được của đất nước, tạo khí thế tích cực, củng cố niềm tin Nhân dân vào những quyết sách của Đảng và Nhà nước. Tăng cường quản lý, giám sát thông tin trên mạng, các nền tảng xuyên biên giới. Chủ động đấu tranh phản bác các thông tin, quan điểm sai trái, xuyên tạc; ngăn chặn, xử lý kịp thời các thông tin xấu độc, sai sự thật trên mạng xã hội.

(15) Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các cơ quan Đảng, Quốc hội, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, cơ quan Trung ương của các đoàn thể, các tổ chức chính trị - xã hội và các cơ quan tư pháp, huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, của toàn dân và cộng đồng doanh nghiệp trong thực hiện nhiệm vụ chính trị, KTXH của đất nước, củng cố vững chắc khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Phối hợp làm tốt công tác tôn giáo, dân vận, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể nhân dân, nhất là trong công tác giám sát, phản biện.

III. MỘT SỐ VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN CHÍNH PHỦ

Văn phòng Chính phủ kính trình Chính phủ:

1. Xem xét, cho ý kiến đối với nội dung của dự thảo Báo cáo, nhất là về những kết quả nổi bật, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân, bài học kinh nghiệm; phương hướng, nhiệm vụ chủ yếu chỉ đạo, điều hành 6 tháng cuối năm 2024.

2. Giao Văn phòng Chính phủ nghiên cứu, tiếp thu các ý kiến tại Hội nghị; rà soát, hoàn thiện, phát hành Báo cáo và gửi các bộ, cơ quan, địa phương để phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành 6 tháng cuối năm 2024.

Văn phòng Chính phủ trân trọng báo cáo Chính phủ./.

Nơi nhận:

- Các Thành viên Chính phủ;
- Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ;
- Chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- VPCP: BTCN, các PCN;
- Trợ lý, Thư ký TTg, các PTTg;
- các Vụ, Cục, đơn vị: TKBT, PL, KTTH, CN, NN, ĐMDN, KGVX, TCCV, QHQT, QHĐP, NC, V.I, HC, KSTT, TTĐTCTP, VPBCSĐCP;
- Lưu: VT, TH (3b). Th

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM



Trần Văn Sơn

DỰ THẢO

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

BÁO CÁO**Kiểm điểm công tác chỉ đạo, điều hành của Chính phủ,
Thủ tướng Chính phủ 6 tháng đầu năm 2024; phương hướng,
nhiệm vụ chủ yếu chỉ đạo, điều hành 6 tháng cuối năm 2024**

Thực hiện Quy chế làm việc của Chính phủ, trên cơ sở báo cáo của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương¹; tiếp thu ý kiến góp ý của các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Văn phòng Chính phủ xây dựng Báo cáo kiểm điểm công tác chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ 6 tháng đầu năm 2024; phương hướng, nhiệm vụ chủ yếu chỉ đạo, điều hành 6 tháng cuối năm 2024 như sau²:

**I. BỐI CẢNH VÀ QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CỦA CHÍNH PHỦ,
THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

Năm 2024 là năm thứ 4 thực hiện Kế hoạch 5 năm 2021 - 2025, năm tăng tốc, bứt phá và có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong việc thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, các Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội (KTXH) 5 năm 2021 - 2025. Bối cảnh tình hình thế giới, khu vực trong 06 tháng đầu năm tiếp tục biến động, thay đổi nhanh với nhiều yếu tố bất định và rủi ro khó lường. Bất ổn địa chính trị, cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn ngày càng gay gắt, xung đột quân sự leo thang tại một số quốc gia, khu vực. Nhiều nền kinh tế lớn, đối tác thương mại, đầu tư chủ yếu của nước ta phục hồi chậm, tiếp tục thắt chặt chính sách tiền tệ; tỷ giá đồng đô la Mỹ, giá vàng tăng cao; giá dầu thô, hàng hóa cơ bản, dịch vụ vận tải... biến động mạnh. Thiên tai, bão lũ, hạn hán, biến đổi khí hậu diễn biến bất thường, khó dự báo; các thách thức an ninh phi truyền thống như an ninh năng lượng, lương thực và an ninh mạng nổi lên phức tạp, tác động trực tiếp, đa chiều đến phát triển của nhiều quốc gia, khu vực. Tuy nhiên, về triển vọng và tăng trưởng kinh tế, thương mại toàn cầu có dấu hiệu khả quan, tích cực hơn nhờ nhu cầu hàng hóa tăng trở lại, áp lực lạm phát giảm dần, nguồn cung được cải thiện mang lại cơ hội thuận lợi cho phát triển. Nhiều tổ chức quốc tế đưa ra những dự báo lạc quan hơn về kinh tế toàn cầu, điều chỉnh tăng trưởng kinh tế thế giới năm 2024 cao hơn so với dự báo từ đầu năm³.

¹ Đến ngày 05/7/2024, có 22/22 bộ, cơ quan ngang bộ, 07 cơ quan thuộc Chính phủ, 60/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã báo cáo; các địa phương chưa báo cáo gồm: TP. Hồ Chí Minh, Bình Định, Vĩnh Phúc

² Số liệu được tổng hợp tính đến ngày 30/6/2024

³ Tháng 6/2024, Liên Hợp quốc dự báo tăng trưởng kinh tế thế giới đạt 2,7%, cao hơn 0,3% so với dự báo tháng 01; Ngân hàng thế giới (WB) nhận định tăng trưởng kinh tế toàn cầu năm 2024 đạt 2,6%, cao hơn 0,2% so với dự báo tháng 01; Fitch Ratings dự báo tăng trưởng kinh tế toàn cầu năm 2024 đạt 2,6%,

Ở trong nước, chính trị, xã hội cơ bản ổn định, quốc phòng, an ninh, đối ngoại được tăng cường, chủ quyền quốc gia được giữ vững. Tuy nhiên, khó khăn, thách thức đối với nền kinh tế nước ta nhiều hơn thời cơ, thuận lợi. Với vị thế là một nền kinh tế có độ mở lớn nhưng quy mô còn khiêm tốn, năng lực cạnh tranh và sức chống chịu trước các cú sốc từ bên ngoài còn hạn chế; kinh tế nước ta tiếp tục đối diện với nhiều khó khăn, chịu ảnh hưởng nặng nề bởi tác động của bối cảnh kinh tế thế giới, khu vực.

Trong bối cảnh đó, dưới sự lãnh đạo tập trung, thống nhất của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, trực tiếp, thường xuyên là Bộ Chính trị, Ban Bí thư, đứng đầu là đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, sự đồng hành và giám sát hiệu quả của Quốc hội, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, sự chung sức, đồng lòng, ủng hộ của Nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp, sự giúp đỡ của bạn bè quốc tế; ngay từ đầu năm, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo các cấp, các ngành, các địa phương tiếp tục phát huy tinh thần đoàn kết, thống nhất chủ đề điều hành của năm 2024 “*Kỷ cương trách nhiệm, chủ động kịp thời, tăng tốc sáng tạo, hiệu quả bền vững*” với tinh thần “*5 quyết tâm*”, “*5 bảo đảm*”, “*5 đẩy mạnh*”⁴ phối

tăng 0,2% so với dự báo tháng 3; Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF) dự báo tăng 3,2%, cao hơn 0,1% so với dự báo trong tháng 01; Tổ chức hợp tác và phát triển kinh tế (OECD) dự báo đạt 3,1%, cao hơn 0,2% so với dự báo tháng 02; Liên minh châu Âu (EU) nhận định tăng trưởng kinh tế toàn cầu đạt 3,2%, cao hơn 0,1% so với dự báo tháng 11/2023.

Trong khu vực, WB dự báo tăng trưởng kinh tế năm 2024 của Phi-li-pin đạt 5,8%, tăng 0,4% so với năm 2023; Việt Nam đạt 5,5%, tăng 0,5%; Ma-lai-xi-a đạt 4,3%, tăng 0,6%. IMF dự báo tăng trưởng kinh tế năm 2024 của Phi-li-pin đạt 6,2%, tăng 0,6% so với năm 2023; Việt Nam đạt 5,8%, tăng 0,8%; Ma-lai-xi-a đạt 4,4%, tăng 0,7%. ADB dự báo tăng trưởng kinh tế năm 2024 của Phi-li-pin đạt 6,0%, tăng 0,4% so với năm 2023; Việt Nam đạt 6,0%, tăng 1,0%; Ma-lai-xi-a đạt 4,5%, tăng 0,8%.

4 5 quyết tâm gồm: (1) Quyết tâm khắc phục mọi khó khăn, vượt qua mọi thách thức để hoàn thành các mục tiêu, yêu cầu đề ra của năm 2024; (2) Quyết tâm thực hiện không nói không, không nói khó, không nói có mà không làm; không được chủ quan, lơ là, mất cảnh giác với phương châm “thắng không kiêu, bại không nản”; (3) Quyết tâm bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm vì lợi ích chung, đồng thời thúc đẩy phòng chống tiêu cực lợi ích nhóm; (4) Quyết tâm cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tháo gỡ khó khăn cho người dân và doanh nghiệp; tăng cường phân cấp phân quyền, cắt giảm thủ tục hành chính, giảm chi phí tuân thủ cho người dân và doanh nghiệp; (5) Quyết tâm nỗ lực phấn đấu cao nhất, thúc đẩy các động lực tăng trưởng.

- 5 bảo đảm gồm: (1) Bảo đảm thực hiện đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp theo Kết luận của Trung ương, Bộ Chính trị, Lãnh đạo chủ chốt, các Nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ; (2) Bảo đảm ổn định kinh tế vĩ mô, các cân đối lớn của nền kinh tế và kiểm soát lạm phát, tạo nền tảng và điều kiện thuận lợi thúc đẩy tăng trưởng, phát triển nhanh và bền vững; (3) Bảo đảm phát triển lành mạnh, công khai, minh bạch các loại thị trường: hàng hóa, dịch vụ; lao động; bất động sản; vốn (ngân hàng, chứng khoán, trái phiếu); khoa học công nghệ... Thúc đẩy phát triển các loại thị trường mới như thị trường tín chỉ các-bon, thị trường dữ liệu và nâng hạng thị trường chứng khoán; (4) Bảo đảm đầy đủ điều kiện để triển khai chế độ tiền lương mới từ ngày 01/7/2024; (5) Bảo đảm ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, an sinh xã hội, an ninh, an toàn, an dân để bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ.

- 5 đẩy mạnh gồm: (1) Đẩy mạnh tăng trưởng kinh tế trên tất cả các lĩnh vực, trong đó tiếp tục làm mới các động lực tăng trưởng truyền thống (đầu tư, tiêu dùng, xuất khẩu), đồng thời bổ sung và nâng cao chất lượng tăng trưởng của các động lực mới (tăng trưởng xanh, chuyển đổi số, kinh tế tuần hoàn, kinh tế chia sẻ, kinh tế tri thức...); (2) Đẩy mạnh huy động mọi nguồn lực để thúc đẩy sản xuất, kinh doanh, tạo công ăn việc làm, sinh kế cho người dân, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế; (3) Đẩy mạnh 03 đột phá chiến lược về hoàn thiện thể chế, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao và xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ hiện đại; (4) Đẩy mạnh hoạt động đối ngoại, hội nhập quốc tế để góp phần củng cố, tăng cường vai trò và nâng cao vị thế, uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế; (5) Đẩy mạnh công

hợp chặt chẽ, nhịp nhàng với các cơ quan trong hệ thống chính trị; bám sát tình hình thực tiễn, làm tốt công tác dự báo, thường xuyên cập nhật các kịch bản tăng trưởng, lạm phát, có phản ứng chính sách đúng, trúng, kịp thời; tập trung chỉ đạo điều hành quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả, có trọng tâm, trọng điểm, làm việc nào dứt việc đó; khẩn trương triển khai các nhiệm vụ, giải pháp trên tất cả các lĩnh vực KTXH ngay từ những ngày đầu, tháng đầu của năm 2024.

Sau khi Quốc hội thông qua Nghị quyết số 103/2023/QH15 ngày 09 tháng 11 năm 2023 về Kế hoạch phát triển KTXH năm 2024, Nghị quyết số 104/2023/QH15 ngày 10 tháng 11 năm 2023 về dự toán ngân sách nhà nước (NSNN) năm 2024; ngày 05 tháng 01 năm 2024, Chính phủ đã ban hành các Nghị quyết số: 01/NQ-CP về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển KTXH, dự toán NSNN năm 2024 với 06 quan điểm, trọng tâm chỉ đạo điều hành⁵, 12 nhóm nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu, 168 nhiệm vụ cụ thể của các ngành, lĩnh vực; 02/NQ-CP về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2024 (gồm 07 nhóm nhiệm vụ, giải pháp nhằm nâng hạng đối với 07 chỉ số cụ thể trong năm 2024). Ngay sau Tết Nguyên đán Giáp Thìn 2024, ngày 15/02/2024, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị số 06/CT-TTg đôn đốc thực hiện nhiệm vụ trọng tâm sau kỳ nghỉ Tết. Đồng thời, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo, xây dựng, ban hành các chương trình, kế hoạch, phương án điều hành trên các lĩnh vực quản lý nhà nước và KTXH phù hợp với tình hình thực tiễn; quyết liệt chỉ đạo các cấp, các ngành, các địa phương tập trung triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đề ra trên tất cả các lĩnh vực.

Trước diễn biến tình hình có những thay đổi, phát sinh, đột xuất, ngoài dự báo, ảnh hưởng đến việc thực hiện mục tiêu ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, thúc đẩy tăng trưởng, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế; Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã có nhiều chỉ đạo quyết liệt, linh hoạt, kịp thời, hiệu quả; các bộ, ngành, địa phương đã có nhiều nỗ lực cố gắng, quyết tâm cao trong chỉ đạo,

tác thông tin, truyền thông, nhất là truyền thông chính sách, tạo đồng thuận xã hội.

⁵ (1) Bám sát và tập trung thực hiện hiệu quả Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Chiến lược phát triển KTXH 10 năm 2021 - 2030, Kế hoạch phát triển KTXH 5 năm 2021 - 2025; Kết luận của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư và Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch phát triển KTXH năm 2023.

(2) Đoàn kết, nỗ lực, quyết tâm hành động cao nhất; khắc phục khó khăn, tranh thủ thời cơ, vận hội để thúc đẩy phục hồi và phát triển KTXH; đẩy mạnh xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ gắn với chủ động, tích cực hội nhập quốc tế sâu rộng, thực chất, hiệu quả.

(3) Tập trung chỉ đạo điều hành chủ động, linh hoạt, sáng tạo, hiệu quả; chủ động thích ứng với tình hình; kiểm soát rủi ro, ứng phó kịp thời với nguy cơ suy thoái, khủng hoảng từ bên ngoài; giải quyết hài hòa, hợp lý giữa hợp tác và cạnh tranh kinh tế quốc tế.

(4) Bảo đảm sự đồng bộ, thống nhất trong chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện; vừa tập trung xử lý hiệu quả các nhiệm vụ thường xuyên và giải quyết những vấn đề tồn đọng kéo dài; vừa kịp thời ứng phó những vấn đề mới phát sinh và tạo nền tảng mang tính căn cơ, dài hạn cho phát triển nhanh, bền vững.

(5) Phát triển văn hóa phải được đặt ngang tầm với phát triển kinh tế, chính trị, xã hội, bảo vệ môi trường; bảo đảm tiến bộ, công bằng xã hội, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân, không để ai bị bỏ lại phía sau.

(6) Tăng cường, củng cố quốc phòng, an ninh, bảo đảm trật tự an toàn xã hội; đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; tăng cường các hoạt động đối ngoại, hội nhập quốc tế sâu rộng, toàn diện; gìn giữ môi trường hòa bình, ổn định, hợp tác và phát triển.

điều hành và tổ chức thực hiện; đã ban hành Nghị quyết về nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để thúc đẩy tăng trưởng, kiểm soát lạm phát và ổn định kinh tế vĩ mô⁶. Nhờ đó, tình hình KTXH nước ta 6 tháng đầu năm 2024 tiếp tục xu hướng phục hồi tích cực và đạt được nhiều kết quả khả quan trên tất cả các lĩnh vực⁷; nền tảng kinh tế vĩ mô tiếp tục được giữ vững, lạm phát được kiểm soát, tăng trưởng kinh tế được thúc đẩy, các cân đối lớn của nền kinh tế và an sinh xã hội được bảo đảm. Các tổ chức quốc tế đánh giá cao và tiếp tục dự báo triển vọng tích cực về tăng trưởng kinh tế của nước ta trong năm 2024⁸.

II. VỀ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN THEO QUY ĐỊNH CỦA HIẾN PHÁP, PHÁP LUẬT VÀ QUY CHẾ LÀM VIỆC CỦA CHÍNH PHỦ

1. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Hiến pháp, pháp luật và Quy chế làm việc của Chính phủ

Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các thành viên Chính phủ thực hiện đầy đủ trách nhiệm, quyền hạn theo quy định của Hiến pháp và pháp luật; chấp hành nghiêm sự lãnh đạo của Đảng, sự giám sát của Quốc hội, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và của Nhân dân; tích cực, chủ động, đổi mới, sáng tạo, linh hoạt, quyết liệt trong chỉ đạo, điều hành; phát huy vai trò, trí tuệ tập thể gắn với đề cao trách nhiệm cá nhân từng thành viên Chính phủ, nhất là vai trò của Thủ tướng Chính phủ và các Phó Thủ tướng Chính phủ.

Cùng với việc kiện toàn Lãnh đạo Chính phủ và thành viên Chính phủ⁹, để đáp ứng yêu cầu và thực tiễn công tác chỉ đạo, điều hành, ngay sau khi kiện toàn, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành quyết định phân công nhiệm vụ của các Phó

⁶ Nghị quyết số 93/NQ-CP ngày 18/6/2024

⁷ Kinh tế vĩ mô cơ bản ổn định; lạm phát được kiểm soát; tăng trưởng kinh tế được thúc đẩy trên cả 3 khu vực công nghiệp, nông nghiệp và dịch vụ; các cân đối lớn của nền kinh tế được bảo đảm. Tổng sản phẩm trong nước quý II ước đạt 6,93%, tính chung 6 tháng tăng 6,42%, vượt cận trên kịch bản tại Nghị quyết số 01/NQ-CP. CPI bình quân quý II/2024 tăng 4,39%, bình quân 6 tháng tăng 4,08% so với cùng kỳ. Thị trường tiền tệ, tỷ giá cơ bản ổn định; bảo đảm an toàn hệ thống ngân hàng. Thu ngân sách nhà nước bằng 60% dự toán, tăng 15,7% so với cùng kỳ, đảm bảo các nhu cầu phát triển KTXH, quốc phòng, an ninh, thanh toán các khoản nợ đến hạn, chi trả cho các đối tượng theo quy định. Tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa tháng 6 ước đạt 63,24 tỷ USD, tăng 11,7% so với cùng kỳ; tính chung 06 tháng đạt 368,53 tỷ USD, tăng 15,7% so với cùng kỳ; xuất siêu 11,63 tỷ USD. Vốn đầu tư thực hiện toàn xã hội 06 tháng ước đạt 1.451,3 nghìn tỷ đồng, tăng 6,8% so với cùng kỳ; vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện ước đạt 10,84 tỷ USD, tăng 8,2% so với cùng kỳ, đạt mức cao từ năm 2020 đến nay; tình hình sản xuất kinh doanh phục hồi rõ nét ở nhiều ngành, lĩnh vực, tạo động lực cho thu hút và thực hiện vốn đầu tư toàn xã hội. Lượng khách quốc tế đến nước ta trong tháng 6 đạt hơn 1,2 triệu lượt người, tăng 28,1% so với cùng kỳ; tính chung 06 tháng đạt hơn 8,8 triệu lượt người, tăng 58,4% so với cùng kỳ năm trước và tăng 4,1% so với cùng kỳ năm 2019 trước khi xảy ra đại dịch Covid-19. Lực lượng lao động, số người có việc làm tăng. Công tác an sinh xã hội được thực hiện hiệu quả; đã thăm hỏi, động viên, tặng quà các đối tượng bảo trợ xã hội, hộ nghèo, hộ cận nghèo, người có công, thân nhân người có công, hỗ trợ đột xuất với số tiền hơn 101,3 nghìn tỷ đồng; Ngành Bảo hiểm xã hội Việt Nam đã cấp phát trên 90 triệu thẻ BHYT cho người tham gia, trong đó có 26,2 triệu thẻ BHYT được ngân sách nhà nước đóng; hỗ trợ cho người dân gần 21,3 nghìn tấn gạo cứu đói, giáp hạt. Tỷ lệ hộ đánh giá có thu nhập trong tháng không thay đổi và tăng lên là 95,6%, tăng 1,1% so với cùng kỳ.

⁸ Ngân hàng Phát triển châu Á, Quỹ Tiền tệ quốc tế và Ngân hàng Thế giới dự báo tăng trưởng GDP của Việt Nam trong năm nay sẽ đạt từ 5,5 - 6,5%.

⁹ Kiện toàn chức danh Phó Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Công an.

Thủ tướng Chính phủ¹⁰. Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ thường xuyên đôn đốc các bộ, cơ quan, địa phương thực hiện đúng nguyên tắc, trách nhiệm trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được giao; phát huy tinh thần dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung của đất nước, của Nhân dân. Các thành viên Chính phủ chủ động nắm bắt tình hình thực tiễn, nhận diện khó khăn, thách thức, đổi mới cách thức tổ chức thực hiện, làm việc không kể ngày đêm, linh hoạt, sáng tạo, cụ thể hóa thành chương trình hành động, kế hoạch cụ thể triển khai đồng bộ, quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp trên các lĩnh vực; có đổi sách, giải pháp phù hợp, xử lý kịp thời những nhiệm vụ lớn, cấp bách, những vấn đề quan trọng phát sinh, đột xuất.

Thường trực Chính phủ định kỳ tổ chức họp để xem xét, cho ý kiến kịp thời đối với những nội dung trước khi báo cáo tại Phiên họp Chính phủ và những vấn đề quan trọng, cấp bách, cần thiết khác nhằm tạo sự đồng thuận, thống nhất cao và nâng cao hiệu quả chỉ đạo, điều hành. Đề cao vai trò, trách nhiệm của các Phó Thủ tướng trong chỉ đạo, điều hành lĩnh vực, cơ quan phụ trách; phát huy vai trò của Văn phòng Chính phủ trong đôn đốc, điều phối, xử lý những vấn đề còn ý kiến khác nhau. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong xử lý công việc và chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, các thành viên Chính phủ và hệ thống hành chính nhà nước.

Các bộ, cơ quan, địa phương thực hiện nghiêm túc các nguyên tắc, trách nhiệm, phạm vi, quy trình giải quyết công việc theo quy chế làm việc; trong đó, cơ bản tuân thủ chế độ báo cáo định kỳ hằng tháng, hằng quý, 6 tháng, báo cáo chuyên đề và tham dự đầy đủ, đúng thành phần chế độ họp định kỳ, họp đột xuất khi cần thiết theo thẩm quyền để xử lý công việc trọng tâm, cấp bách.

Trong 6 tháng đầu năm 2024, Chính phủ, Thủ tướng, các Phó Thủ tướng đã xem xét xử lý hơn 6.768 phiếu trình giải quyết công việc; Chính phủ ban hành 75 Nghị định, 131 Nghị quyết; Thủ tướng Chính phủ ban hành 08 Quyết định quy phạm pháp luật, 645 Quyết định cá biệt, 19 Chỉ thị, 64 Công điện và 8.398 văn bản chỉ đạo, điều hành¹¹. Trong quá trình chỉ đạo, điều hành, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã chủ động báo cáo cấp có thẩm quyền các vấn đề phát sinh, cấp bách để có phản ứng chính sách phù hợp, đáp ứng yêu cầu thực tiễn¹².

¹⁰ Quyết định số 506/QĐ-TTg ngày 13/6/2024

¹¹ Gồm: Công văn của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Thông báo kết luận của Thường trực Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Công văn thông báo ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng, các Phó Thủ tướng

¹² Chính phủ đã báo cáo Quốc hội về: tổng kết tình hình thực hiện Nghị quyết số 43/2022/QH15 về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển KTXH (các Báo cáo số: 186/BC-CP ngày 26/4/2024, 295/BC-CP ngày 04/6/2024, Nghị quyết số 56/NQ-CP ngày 26/4/2024); Đề xuất nhiệm vụ được giao của Ban cán sự đảng Chính phủ tại Kế hoạch số 13-KH/TW ngày 28/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương (Tờ trình số 2822/TTr-BCSĐCP ngày 03/5/2024); Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035 (Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17/4/2024); Đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển KTXH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030 (Nghị quyết số 31/NQ-CP ngày 14/3/2024); các nội dung cải cách tiền lương, điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp ưu đãi người có công, trợ cấp xã hội từ ngày 01/7/2024 (Nghị quyết số 95/NQ-CP ngày 21/6/2024)...

Thủ tướng, Phó Thủ tướng, các Thành viên Chính phủ đã tăng cường công tác nắm tình hình tại cơ sở, trực tiếp kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các công trình, dự án quan trọng, trọng điểm quốc gia, quyết tâm hoàn thành sớm nhất với chất lượng cao nhất. Trong 6 tháng đầu năm, Thủ tướng Chính phủ, các Phó Thủ tướng Chính phủ đã có hơn 40 cuộc làm việc với các địa phương và trực tiếp kiểm tra, đôn đốc nhiều công trình, dự án hạ tầng quan trọng, trọng điểm quốc gia, xử lý hơn 100 kiến nghị của các địa phương, cơ quan, đơn vị; dự và chỉ đạo các Hội nghị công bố quy hoạch, xúc tiến đầu tư của địa phương. Đồng thời, tổ chức gần 900 hội nghị, cuộc họp, làm việc quan trọng với các bộ, cơ quan, địa phương để xử lý các công việc theo thẩm quyền như: hội nghị toàn quốc về công tác quy hoạch, đầu tư nước ngoài, điều hành các thị trường tài chính, trái phiếu doanh nghiệp, bất động sản, cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số gắn với Đề án 06, giải ngân vốn đầu tư công, thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; phát triển kết cấu hạ tầng giao thông; đầu tư, phát triển của 19 tập đoàn, tổng công ty nhà nước, hoàn thiện thể chế, xây dựng pháp luật... Lãnh đạo Chính phủ thường xuyên chủ trì các cuộc họp để xử lý những vấn đề quan trọng, cấp bách, cần có sự phối hợp của nhiều bộ, cơ quan, xử lý các “điểm nghẽn”, tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, các dự án, công việc tồn đọng, kéo dài, như: đôn đốc thi công các dự án hạ tầng chiến lược, quan trọng quốc gia; công tác quản lý thị trường vàng, hoạt động kinh doanh, bán lẻ xăng dầu, thúc đẩy xuất khẩu, ngoại giao kinh tế; tiếp cận vốn tín dụng; áp dụng thuế tối thiểu toàn cầu; đôn đốc thực hiện các cam kết, thỏa thuận quốc tế đã ký kết; phát triển nguồn nhân lực bán dẫn...

Chính phủ thực hiện kịp thời, nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo trước nhân dân, trước Quốc hội, thông qua các phương tiện thông tin đại chúng về công tác chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ¹³. Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ, người phát ngôn của Chính phủ chủ trì họp báo Chính phủ thường kỳ hàng tháng. Các bộ, ngành, địa phương chủ động phối hợp, cung cấp thông tin cho các cơ quan thông tấn, báo chí để kịp thời thông tin, tuyên truyền, giải thích về các vấn đề liên quan đến lĩnh vực quản lý, nhất là các vấn đề nổi cộm dư luận xã hội quan tâm.

2. Thực hiện Chương trình làm việc của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Chương trình công tác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; tình hình thực hiện các nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao

- Thực hiện Chương trình làm việc của Bộ Chính trị, Ban Bí thư (Chương trình số 135-CTr/TW ngày 25/01/2024 và Chương trình số 137-CTr/TW ngày 29/2/2024), Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo xây dựng, ban hành Chương trình công tác năm 2024 của Ban cán sự đảng Chính phủ (Chương trình số 2691-CTr/BCSDCP) để lãnh đạo, chỉ đạo việc triển khai thực hiện Chương trình làm việc của Bộ Chính trị, Ban Bí thư theo thẩm quyền; trong đó tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, thực hiện đồng bộ, hiệu quả 05 nhóm nhiệm vụ trọng

¹³ Trong 6 tháng đầu năm 2024, Văn phòng Chính phủ (Cổng Thông tin điện tử Chính phủ) đã đăng tải hơn 12.700 tin bài, hơn 9.000 ảnh; phát hành gần 300 thông cáo báo chí về công tác chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư năm 2024 và năm 2025, nhất là các đề án, nhiệm vụ quan trọng, chiến lược, cấp bách, ưu tiên cho tăng trưởng, phát triển KTXH nhanh, bền vững; củng cố, tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh và đối ngoại; xây dựng các văn kiện trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng. Các cơ quan được giao chủ trì đã nâng cao năng lực chuẩn bị đề án, xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể, chuẩn bị kỹ lưỡng, tổ chức tốt công tác khảo sát, sơ kết, tổng kết, bám sát thực tiễn; tăng cường phối hợp, bảo đảm kỷ luật, kỷ cương, xác định rõ trách nhiệm trong việc xây dựng các đề án trình Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư; làm căn cứ đánh giá hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành của các Bộ, cơ quan. Chương trình công tác xác định cụ thể tiến độ chuẩn bị các đề án; trên cơ sở đó, Chính phủ lãnh đạo, chỉ đạo, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ tập trung chuẩn bị, trình các đề án bảo đảm tiến độ, chất lượng, đặc biệt là các đề án trình Hội nghị Trung ương 9, 10 khóa XIII và các đề án quan trọng, khó, phức tạp của các năm trước chuyển sang.

Trong 6 tháng đầu năm 2024, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã lãnh đạo, chỉ đạo các bộ, cơ quan hoàn thiện, trình 28 đề án¹⁴; trong đó đã trình 22/28 đề án, 06 đề án đã được chuyển sang 6 tháng cuối năm (được bố trí trong Chương trình làm việc của Bộ Chính trị, Ban Bí thư số 149-CTr/TW ngày 24/5/2023)¹⁵. Căn cứ Chương trình làm việc số 149-CTr/TW của Bộ Chính trị, Ban Bí thư từ sau Hội nghị Trung ương 9 đến Hội nghị Trung ương 10, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo xây dựng, kịp thời trình ban hành Chương trình công tác của Ban cán sự đảng Chính phủ từ tháng 6 đến tháng 10 năm 2024 để lãnh đạo, chỉ đạo chuẩn bị Đề án trình Bộ Chính trị, Ban Bí thư bảo đảm chất lượng, tiến độ theo quy định¹⁶.

- Tại Nghị quyết phiên họp Chính phủ thường kỳ từ tháng 01 đến tháng 5/2024¹⁷, có 319 nhiệm vụ giao các bộ, cơ quan, địa phương; đến nay, đã hoàn thành 248 nhiệm vụ, còn 71 nhiệm vụ đang được các bộ, cơ quan, địa phương triển khai thực hiện. Tính chung 06 tháng đầu năm 2024: có tổng số 10.448 nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao các bộ, cơ quan, địa phương, đến nay, 5.233 nhiệm vụ đã hoàn thành, 4.926 nhiệm vụ trong hạn, 289 nhiệm vụ chưa hoàn thành quá hạn, tỷ lệ 2,76% - giảm 0,64% so với cùng kỳ năm trước; có 262 đề án trong Chương trình công tác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ mà các bộ, cơ quan, địa phương phải trình; đến nay, đã trình 204 đề án, còn 58 đề án chưa trình (chiếm 22,1%, giảm 10,1% so với cùng kỳ).

¹⁴ 01 Đề án trình Ban Chấp hành Trung ương, 23 Đề án trình Bộ Chính trị và 04 đề án trình Ban Bí thư.

¹⁵ Gồm: (1) Chủ trương và phương án xử lý đối với dự án, doanh nghiệp Công ty TNHH MTV Công nghiệp tàu thủy Dung Quất; (2) Chủ trương và phương án xử lý dự án Nhà máy thép Việt - Trung; (3) Chủ trương và phương án xử lý đối với dự án Nhà máy bột giấy Phương Nam; (4) Chủ trương và phương án xử lý dự án Nhà máy mở rộng sản xuất giai đoạn 2 - Công ty gang thép Thái Nguyên; (5) Chủ trương đầu tư đường sắt tốc độ cao trục Bắc - Nam; (6) Đề án Định hướng huy động nguồn lực xã hội đầu tư kết cấu hạ tầng cảng hàng không, sân bay.

¹⁶ Chương trình số 2918-CTr/BCSĐCP ngày 12/6/2024

¹⁷ Các NQ số: 20/NQ-CP ngày 05/02/2024, 28/NQ-CP ngày 05/3/2024, 44/NQ-CP ngày 05/4/2024, 65/NQ-CP ngày 07/5/2024 và 82/NQ-CP ngày 05/6/2024.

III. CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH TRỌNG TÂM, NỘI BẬT CỦA CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

1. Quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm, hiệu quả Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, các Nghị quyết, Kết luận, chỉ đạo của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Lãnh đạo chủ chốt, các Nghị quyết của Quốc hội

Căn cứ các Nghị quyết, Kết luận của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Chính phủ đã tổ chức quán triệt và khẩn trương chỉ đạo các bộ, cơ quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao nghiên cứu, tham mưu trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình, Kế hoạch tổ chức thực hiện, cụ thể hóa thành các nhiệm vụ, giải pháp phát triển KTXH, trong đó đã ban hành 10 chương trình hành động để triển khai thực hiện các Nghị quyết, Kết luận của Trung ương. Để triển khai kịp thời kết luận của Bộ Chính trị tại Thông báo số 39-TB/TW ngày 08 tháng 5 năm 2024 về tình hình và kết quả nổi bật quý I/2024, một số công việc trọng tâm thời gian tới, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 82/NQ-CP về Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 5 năm 2024 để tổ chức thực hiện. Thủ tướng Chính phủ đã ban hành nhiều văn bản giao các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan, Chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố chịu trách nhiệm thực hiện nghiêm các kết luận của Lãnh đạo chủ chốt hàng tháng, báo cáo Thủ tướng Chính phủ tiến độ, kết quả thực hiện.

Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo chuẩn bị “từ sớm, từ xa” các nội dung theo Chương trình công tác của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, chương trình kỳ họp thứ 7 của Quốc hội; kịp thời phân công, thường xuyên đôn đốc đẩy nhanh tiến độ xây dựng, hoàn thiện để ban hành các văn bản quy định chi tiết các luật, nghị quyết của Quốc hội đã được ban hành; nghiêm túc triển khai Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2024 theo các Nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

2. Ưu tiên thúc đẩy tăng trưởng gắn với củng cố, giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế

a) Công tác điều hành chính sách tiền tệ, tài khóa và các chính sách vĩ mô khác

Trong 06 tháng đầu năm 2024, nền kinh tế nước ta đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, Chính phủ kiên quyết không lùi bước trước khó khăn, tận dụng tối đa thời cơ thuận lợi, giữ vững bản lĩnh, kiên định, nhất quán thực hiện mục tiêu ưu tiên thúc đẩy tăng trưởng gắn với củng cố, giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế. Tăng cường năng lực phân tích, dự báo; chủ động ứng phó, phản ứng chính sách kịp thời, hiệu quả với những vấn đề phát sinh; tiếp tục thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp làm mới các động lực tăng trưởng truyền thống (gồm: tiêu dùng, đầu tư, xuất khẩu) và thúc đẩy mạnh mẽ các động lực tăng trưởng mới (như: kinh tế xanh, kinh tế số, kinh tế tuần hoàn, kinh tế chia sẻ...); kiểm tra, giám sát chặt chẽ tình hình giá cả, thị trường, bảo đảm kiểm soát lạm phát theo mục tiêu đề ra.

Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tập trung triển khai quyết liệt nhiệm vụ điều hành chính sách tiền tệ và tăng trưởng

tín dụng ngay từ đầu năm 2024; theo dõi sát diễn biến thị trường, điều hành chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt, kịp thời, hiệu quả, phối hợp đồng bộ, hài hòa, chặt chẽ với chính sách tài khóa mở rộng hợp lý, có trọng tâm, trọng điểm và các chính sách kinh tế vĩ mô khác; cân bằng giữa tăng trưởng và lạm phát, lãi suất và tỷ giá, phù hợp với tình hình, diễn biến kinh tế vĩ mô và mục tiêu chính sách tiền tệ; tích cực tháo gỡ khó khăn trong tiếp cận vốn, hỗ trợ doanh nghiệp và người dân, hướng tín dụng vào lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên, kiểm soát chặt chẽ tín dụng đối với các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro, đảm bảo đáp ứng nhu cầu tín dụng của nền kinh tế. Yêu cầu công khai, minh bạch toàn bộ chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng năm 2024, các nguyên tắc cụ thể để các tổ chức tín dụng chủ động tăng trưởng tín dụng, đáp ứng nhu cầu vốn của nền kinh tế; nghiêm cấm phát sinh cơ chế xin - cho, kiên quyết chống tiêu cực, tham nhũng trong tăng trưởng tín dụng.

Trước tình hình tăng trưởng tín dụng quý I/2024 chưa đạt kịch bản đề ra, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 02/5/2024 về triển khai nhiệm vụ điều hành chính sách tiền tệ năm 2024, tập trung tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh, thúc đẩy tăng trưởng và ổn định kinh tế vĩ mô, 09 Công điện¹⁸ và các văn bản chỉ đạo; chủ trì nhiều buổi làm việc, hội nghị để đôn đốc khẩn trương thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các giải pháp tăng trưởng tín dụng gắn với ổn định kinh tế vĩ mô, nâng cao chất lượng, mở rộng tiếp cận vốn tín dụng, thúc đẩy tăng trưởng¹⁹; tiếp tục giảm mặt bằng lãi suất cho vay, thực hiện công khai thông tin lãi suất cho vay bình quân, lãi suất cho vay các gói, chương trình tín dụng, sản phẩm. Rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách, đơn giản hóa thủ tục hành chính, đẩy mạnh triển khai các chương trình, chính sách tín dụng, nhất là thúc đẩy giải ngân gói tín dụng 120 nghìn tỷ đồng cho vay nhà ở xã hội, nhà ở công nhân, dự án cải tạo, xây dựng chung cư cũ²⁰; nâng quy mô gói tín dụng lâm sản, thủy sản từ 15 nghìn tỷ đồng lên 30 nghìn tỷ đồng²¹; kịp thời đáp ứng nhu cầu vay vốn của người nghèo và các đối tượng chính sách khác, đảm bảo nguồn lực để giải ngân các chương trình tín dụng chính sách²². Khẩn trương đề xuất cấp có thẩm quyền cơ chế xử lý đối với các tổ chức tín dụng yếu kém, tập

¹⁸ Các Công điện số: 03/CĐ-TTg ngày 14/01/2024, 09/CĐ-TTg ngày 24/01/2024, 18/CĐ-TTg ngày 05/3/2024, 23/CĐ-TTg ngày 20/3/2024, 24/CĐ-TTg ngày 24/3/2024, 26/CĐ-TTg ngày 26/3/2024, 29/CĐ-TTg ngày 01/4/2024, 32/CĐ-TTg ngày 05/4/2024, 56/CĐ-TTg ngày 06/6/2024

¹⁹ Đến hết tháng 6/2024, tín dụng đối với nền kinh tế tăng 6% so với cuối năm 2023

²⁰ Đến nay, các NHTM đã giải ngân 1.144 tỷ đồng bao gồm: 1.133 tỷ đồng cho chủ đầu tư tại 11 dự án; 11 tỷ đồng cho người mua nhà tại 4 dự án.

²¹ Đến cuối tháng 3/2024, các NHTM tiếp tục giải ngân cho vay với doanh số lũy kế gần 21.300 tỷ đồng, đạt 71% tổng doanh số cam kết cho vay với trên 7.300 lượt khách hàng vay vốn. Trong đó: doanh số cho vay đối với ngành hàng thủy sản đạt trên 15.600 tỷ đồng, bằng 73,2% tổng doanh số cho vay với trên 5.600 lượt khách hàng vay vốn; ngành hàng lâm sản đạt gần 5.700 tỷ đồng, bằng 26,8% tổng doanh số cho vay với gần 1.700 lượt khách hàng vay vốn. Khách hàng doanh nghiệp chiếm hơn 80% tổng doanh số cho vay.

²² Đến 31/5/2024, tổng dư nợ các chương trình tín dụng chính sách tại NHCSXH đạt 348.258 tỷ đồng, tăng 4,92% so với năm 2023 với hơn 6,8 triệu khách hàng còn dư nợ. Dư nợ tập trung ở một số chương trình: cho vay hộ nghèo đạt 33.979 tỷ đồng; cho vay hộ cận nghèo đạt 41.846 tỷ đồng; cho vay hộ mới thoát nghèo đạt 45.595 tỷ đồng; cho vay học sinh, sinh viên đạt 17.048 tỷ đồng; cho vay hộ gia đình sản xuất kinh doanh vùng khó khăn đạt 24.488 tỷ đồng; cho vay nước sạch vệ sinh môi trường nông thôn đạt 55.823 tỷ đồng.

trung cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu; tăng cường thanh tra, giám sát chặt chẽ, kịp thời để bảo đảm an toàn, lành mạnh hệ thống các tổ chức tín dụng. Chỉ đạo quyết liệt việc xây dựng, ban hành các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn triển khai Luật Tổ chức tín dụng 2024 đã được Quốc hội thông qua; sửa đổi, bổ sung Thông tư số 02/2023/TT-NHNN ngày 23/4/2023 để kéo dài thời gian thực hiện cơ cấu lại thời hạn trả nợ và giữ nguyên nhóm nợ đến 31/12/2024²³. Chính phủ đã ban hành Nghị định về thanh toán không dùng tiền mặt²⁴; ban hành Kế hoạch thực hiện sau đánh giá rủi ro quốc gia về rửa tiền giai đoạn 2018 - 2022²⁵, Kế hoạch hành động quốc gia thực hiện cam kết của Chính phủ Việt Nam về phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố và tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt²⁶.

Từ các chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các công cụ chính sách tiền tệ đã được điều hành đồng bộ, linh hoạt và phối hợp chặt chẽ với chính sách tài khoá trong điều tiết thanh khoản, đáp ứng kịp thời, đầy đủ các nhu cầu thanh toán của nền kinh tế, phù hợp với mục tiêu kiểm soát lạm phát, góp phần ổn định tỷ giá. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã tiếp tục giữ nguyên các mức lãi suất điều hành nhằm tạo điều kiện cho các tổ chức tín dụng tiếp cận nguồn vốn với chi phí thấp để hỗ trợ nền kinh tế, chỉ đạo các tổ chức tín dụng tiết giảm chi phí để giảm mặt bằng lãi suất cho vay, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp và người dân, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế²⁷. Tiếp tục điều hành tỷ giá linh hoạt, phù hợp với thị trường trong và ngoài nước, can thiệp ngoại tệ nhằm ổn định thị trường, hỗ trợ thanh khoản cho các tổ chức tín dụng để đáp ứng nhu cầu ngoại tệ hợp pháp của nền kinh tế²⁸. Hệ thống thanh toán, dịch vụ ngoại hối được vận hành ổn định, an toàn, thông suốt, phục vụ tốt nhu cầu của người dân và doanh nghiệp, đặc biệt là giai đoạn trước, trong và sau dịp Tết dương lịch, Tết Nguyên đán Giáp Thìn năm 2024.

Trước diễn biến phức tạp của giá vàng trong nước, Chính phủ đã ban hành 03 nghị quyết, Thủ tướng Chính phủ ban hành 01 Chỉ thị, 01 Công điện và 14 văn bản chỉ đạo về thị trường vàng để triển khai nhiều giải pháp quyết liệt, đồng bộ bình ổn thị trường, xử lý tình trạng chênh lệch cao giữa giá vàng trong nước và giá vàng thế giới, không để “vàng hóa” nền kinh tế, gây ảnh hưởng tiêu cực đến tỷ giá, lãi suất, thị trường tiền tệ, ngoại hối và an ninh, an toàn tài chính quốc gia, phát triển thị trường vàng lành mạnh, an toàn, hiệu quả, bền vững. Chỉ đạo tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát thị trường vàng để xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật; yêu cầu thực hiện nghiêm quy định về hóa đơn điện tử trong

²³ Lũy kế đến 30/4/2024, đã có 210.728 lượt khách hàng được cơ cấu lại thời hạn trả nợ và giữ nguyên nhóm nợ theo Thông tư 02 với tổng giá trị nợ gốc và lãi được cơ cấu là 219.074 tỷ đồng.

²⁴ Nghị định số 52/2024/NĐ-CP ngày 15/5/2024.

²⁵ Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 15/5/2024.

²⁶ Quyết định số 194/QĐ-TTg ngày 23/02/2024.

²⁷ Đến ngày 10/5/2024, lãi suất tiền gửi và cho vay bình quân đối với giao dịch phát sinh mới của các NHTM ở mức 3,16%/năm, 6,05%/năm, giảm lần lượt 0,36%/năm, 1,04%/năm so với cuối năm 2023.

²⁸ Từ đầu năm 2024, tỷ giá USD/VND tăng khoảng 4,9% so với USD, tương đồng với xu hướng chung của thế giới; mức mất giá của VND ở mức trung bình và ổn định so với các đồng tiền trong khu vực và trên thế giới.

hoạt động kinh doanh, mua, bán vàng; rà soát, hoàn thiện khung khổ pháp lý, cơ chế, chính sách liên quan đến quản lý thị trường vàng và hoạt động kinh doanh vàng; đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống buôn lậu, kinh doanh vàng trái phép. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam bán vàng can thiệp thị trường cho 4 ngân hàng thương mại nhà nước và doanh nghiệp được chỉ định để bán cho người dân có nhu cầu... Nhờ đó, giá bán vàng miếng trên thị trường trong nước đã giảm, thị trường vàng cơ bản được bình ổn.

Thực hiện các nghị quyết của Quốc hội về dự toán NSNN và phân bổ ngân sách trung ương năm 2024, Thủ tướng Chính phủ đã sớm giao kế hoạch và dự toán NSNN năm 2024 cho các bộ, cơ quan, địa phương ngay từ cuối năm 2023²⁹; các bộ, cơ quan, địa phương tiếp tục phân bổ và giao dự toán chi NSNN theo đúng quy định pháp luật liên quan, bảo đảm chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả; đồng thời, ban hành các Chỉ thị về xây dựng kế hoạch tài chính 05 năm giai đoạn 2026 - 2030 và xây dựng kế hoạch phát triển KTXH và dự toán NSNN năm 2025³⁰. Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo nhiều giải pháp thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tăng cường tiết kiệm chi ngân sách nhà nước; cắt giảm, tiết kiệm 5% ngay từ đầu năm dự toán chi thường xuyên so với dự toán được giao để tăng đầu tư cho hạ tầng chiến lược, y tế, giáo dục, biến đổi khí hậu và an sinh xã hội; tiếp tục đa dạng hóa nguồn vốn và phương thức vay vốn, huy động vốn cho ngân sách trung ương, chỉ đạo việc phát hành thêm 100 nghìn tỷ đồng trái phiếu Chính phủ cho đầu tư các công trình trọng điểm quốc gia. Đồng thời, chỉ đạo quyết liệt các giải pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý thu, chi ngân sách nhà nước, đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin, hiện đại hóa công tác thu thuế, tăng cường quản lý, thực hiện nghiêm hóa đơn điện tử, nhất là đối với kinh doanh xăng dầu, mua bán vàng, dịch vụ kinh doanh ăn uống, nhà hàng, lĩnh vực thương mại điện tử, kinh doanh trên nền tảng số³¹; kiểm soát chặt chẽ nợ công, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn vay, thực hiện các giải pháp cơ cấu lại danh mục nợ công theo hướng an toàn, bền vững; các chỉ tiêu nợ công đảm bảo trong giới hạn an toàn nợ đã được phê duyệt tại Kế hoạch tài chính quốc gia và vay, trả nợ công 5 năm³².

Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành theo thẩm quyền và trình cấp có thẩm quyền ban hành nhiều giải pháp chính sách tài khóa, miễn, giảm, gia hạn thuế, phí, lệ phí và các khoản thu ngân sách để hỗ trợ cho người dân, doanh nghiệp với quy mô khoảng 160,56 nghìn tỷ đồng³³; trình Quốc hội xem xét, quyết định

²⁹ Các Quyết định số: 1600/QĐ-TTg, 1601/QĐ-TTg, 1602/QĐ-TTg ngày 10/12/2023.

³⁰ Các Chỉ thị số: 17/CT-TTg ngày 22/5/2024, 18/CT-TTg ngày 28/5/2024

³¹ Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 04/01/2024; các Công điện số: 26/CĐ-TTg ngày 26/3/2024, 56/CĐ-TTg ngày 06/6/2024.

³² Trong 06 tháng đầu năm, kết quả thu NSNN ước đạt 1.020,6 nghìn tỷ đồng, bằng 60% dự toán; chi NSNN đạt 803,6 nghìn tỷ đồng, bằng 37,9% dự toán; phát hành trái phiếu Chính phủ đạt 156 nghìn tỷ đồng, đạt 39% dự toán; các nhiệm vụ chi ngân sách được thực hiện theo dự toán, đáp ứng yêu cầu phát triển KTXH, quốc phòng, an ninh, quản lý nhà nước và thanh toán các khoản nợ đến hạn, đảm bảo kinh phí phòng, chống dịch, thiên tai, các nhiệm vụ chi an sinh xã hội, chăm lo cho các đối tượng hưởng lương, lương hưu và trợ cấp xã hội từ NSNN.

³³ (i) Nghị quyết số 110/2023/QH15 ngày 29/11/2023 của Quốc hội và Nghị định số 94/2023/NĐ-CP ngày 28/12/2023 về chính sách giảm 2% thuế suất thuế GTGT (như đã áp dụng năm 2023) đối với một số nhóm hàng hóa, dịch vụ đang áp dụng mức thuế suất thuế GTGT 10% từ ngày 01/01/2024 đến hết

tiếp tục kéo dài thời gian giảm 2% thuế suất thuế giá trị gia tăng (từ 10% xuống 8%) từ ngày 01/07/2024 đến hết ngày 31/12/2024. Chính phủ đã ban hành 02 Nghị định gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và tiền thuê đất trong năm 2024, gia hạn thời hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt đối với ô tô sản xuất hoặc lắp ráp trong nước với tổng quy mô 02 gói hỗ trợ gần 93 nghìn tỷ đồng³⁴. Chỉ đạo Bộ Tài chính rà soát, ban hành Thông tư quy định giảm mức thu phí, lệ phí từ 10% đến 50% nhằm khuyến khích sử dụng dịch vụ công trực tuyến (áp dụng đến hết năm 2025); trình Chính phủ ban hành Nghị định về giảm tiền thuê đất, mặt nước³⁵, sửa đổi, bổ sung Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi, Danh mục hàng hóa và mức thuế tuyệt đối, thuế hỗn hợp, thuế nhập khẩu ngoài ngạch thuế quan; tiếp tục thực hiện các giải pháp cắt giảm chi phí theo thẩm quyền để hỗ trợ cho hoạt động sản xuất, kinh doanh³⁶; thực hiện nhanh chóng việc hoàn thuế giá trị gia tăng cho doanh nghiệp, bảo đảm thủ tục đơn giản, nhanh gọn, thuận lợi. Đến ngày 31/5/2024, kết quả thực hiện các gói chính sách hỗ trợ đã ban hành đạt gần 40 nghìn tỷ đồng; đồng thời, chỉ đạo kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách được tăng cường, tránh việc lợi dụng chính sách để trục lợi từ ngân sách nhà nước.

Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo thực hiện nhiều giải pháp đồng bộ nhằm thúc đẩy mạnh mẽ nguồn lực đầu tư nhà nước, nhất là nguồn lực tại các doanh nghiệp nhà nước; chỉ đạo các tập đoàn, tổng công ty nhà nước tập trung nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, phát huy rõ vai trò dẫn dắt, chi phối, chủ đạo trong những ngành, lĩnh vực quan trọng, thiết yếu, chú trọng đầu tư các dự án lớn, trọng điểm, có tác động lan tỏa đến phát triển KTXH; tăng cường thu hút các dự án FDI có quy mô lớn, công nghệ cao, nhất là trong phát triển kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, các ngành công nghiệp chế biến, chế tạo, điện tử, bán dẫn, Hydrogen³⁷...; xử lý dứt điểm các vướng mắc về thuế của doanh nghiệp FDI để ổn định môi trường đầu tư, khuyến khích, thu hút các nhà đầu tư chiến lược, các tập đoàn đa quốc gia. Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã tổ chức nhiều hội nghị, đối thoại quan trọng với các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế để xử lý những vấn đề quan trọng, cấp bách, tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh, thúc đẩy xuất khẩu...

Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo triển khai nhiều giải pháp để phát triển đồng bộ các thị trường tài chính, chứng khoán, bảo hiểm, trái phiếu doanh nghiệp; tăng cường quản lý, giám sát, thanh tra, kiểm tra nhằm kịp thời

ngày 30/6/2024. Dự kiến giảm thu NSNN năm 2024 khoảng 25 nghìn tỷ đồng. (ii) Nghị quyết số 42/2023/UBTVQH15 ngày 18/12/2023 của UBTVQH thực hiện giảm mức thuế BVMT đối với xăng, dầu, mỡ nhờn trong năm 2024; dự kiến sẽ giảm thu NSNN năm 2024 khoảng 42,5 nghìn tỷ đồng; (iii) Nghị định số 64/2024/NĐ-CP ngày 17/6/2024, dự kiến gia hạn 84 nghìn tỷ đồng; (iv) Nghị định số 65/2024/NĐ-CP ngày 17/6/2024, dự kiến gia hạn 8,56 nghìn tỷ đồng; (v) Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16/10/2023, dự kiến giảm 100 tỷ đồng/năm.

³⁴ Các Nghị định số: 64/2024/NĐ-CP ngày 17/6/2024, 65/2024/NĐ-CP ngày 17/6/2024.

³⁵ Nghị quyết số 44/NQ-CP ngày 05/4/2024.

³⁶ Giảm 36 loại phí, lệ phí theo Thông tư số 43/2024/TT-BTC ngày 28/6/2024 của Bộ Tài chính, áp dụng từ 01/7/2024 đến hết 31/12/2024, hỗ trợ khoảng 700 tỷ đồng.

³⁷ Các Chỉ thị số: 07/CT-TTg ngày 27/02/2024, 12/CT-TTg ngày 21/4/2024.

chấn chỉnh, khắc phục các tồn tại, hạn chế, vướng mắc phát sinh, bảo đảm các thị trường phát triển lành mạnh theo cơ chế thị trường và trong khuôn khổ pháp luật. Thủ tướng Chính phủ đã chủ trì Hội nghị triển khai nhiệm vụ phát triển thị trường chứng khoán năm 2024, chỉ đạo sớm nâng hạng thị trường chứng khoán Việt Nam từ thị trường cận biên lên thị trường mới nổi; tập trung hoàn thiện các đề án lớn về chiến lược phát triển thị trường chứng khoán, cơ cấu lại thị trường chứng khoán. Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo các bộ, cơ quan rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách mở rộng bền vững diện bao phủ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo đảm an sinh xã hội và chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân. Nghiên cứu, xây dựng Đề nghị xây dựng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế và tiếp thu, giải trình, chỉnh lý dự thảo Luật Bảo hiểm xã hội (sửa đổi) để trình cấp có thẩm quyền xem xét, thông qua³⁸; phê duyệt Chiến lược phát triển ngành Bảo hiểm xã hội Việt Nam đến năm 2030 để phát triển ngành bảo hiểm xã hội theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, hoạt động hiệu lực, hiệu quả³⁹.

Công tác điều hành giá tiếp tục được thực hiện linh hoạt, chủ động, kịp thời đồng bộ, chặt chẽ, bám sát diễn biến thị trường, phản ứng nhanh nhạy với tình hình thực tiễn, qua đó góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, kiểm soát lạm phát, đảm bảo an sinh xã hội⁴⁰. Theo dõi chặt chẽ tình hình, chủ động đánh giá, phân tích, dự báo, kịp thời cảnh báo các nguy cơ tác động đến mặt bằng giá trong nước, nhất là trong dịp Tết dương lịch, Tết Nguyên đán Giáp Thìn năm 2024 và thời điểm thực hiện cải cách tiền lương từ ngày 01/7/2024; không tăng giá đột ngột hoặc tăng giá vào cùng một thời điểm, chuẩn bị các phương án, kịch bản để đưa ra các giải pháp ứng phó phù hợp, bảo đảm mục tiêu kiểm soát lạm phát năm 2024 đã đề ra. Thực hiện tốt công tác thông tin, truyền thông, thông tin rộng rãi về giá và công tác điều hành giá để ổn định tâm lý người dân, doanh nghiệp, tạo đồng thuận xã hội. Ban hành cơ chế điều chỉnh mức giá bán lẻ điện bình quân⁴¹; chỉ đạo các cơ quan khẩn trương hoàn thiện, ban hành các văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn Luật Giá năm 2023 để có hiệu lực thi hành đồng bộ từ ngày 01/7/2024. Chỉ đạo các lực lượng chức năng tăng cường quản lý, kiểm soát chặt chẽ công tác niêm yết giá bán và bán đúng giá niêm yết, không để xảy ra các hành vi lợi dụng tình hình khan hiếm hàng hóa trên thị trường để đầu cơ, găm hàng để định giá bán hàng hóa bất hợp lý, đặc biệt là đối với mặt hàng xăng dầu, khí dầu mỏ hóa lỏng, thực phẩm, vật liệu xây dựng...

b) Đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công, thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; tập trung phát triển, hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng chiến lược, đẩy nhanh tiến độ các dự án, công trình quan trọng quốc gia, tạo động lực cho tăng trưởng kinh tế

Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xác định giải ngân vốn đầu tư công đóng vai trò quan trọng, là động lực chính trong thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, nhất là trong bối cảnh các động lực về xuất khẩu, tiêu dùng đều đang gặp khó khăn. Ngay

³⁸ Nghị quyết số 97/NQ-CP ngày 24/6/2024.

³⁹ Quyết định số 38/QĐ-TTg ngày 11/01/2024.

⁴⁰ Công điện số 61/CD-TTg ngày 22/6/2024.

⁴¹ Quyết định số 05/2024/QĐ-TTg ngày 26/3/2024.

sau khi Quốc hội thông qua các Nghị quyết số 104/2023/QH15 về dự toán NSNN năm 2024 và số 105/2023/QH15 về phân bổ NSTW năm 2024, Thủ tướng Chính phủ đã giao kế hoạch đầu tư vốn NSNN năm 2024 cho các bộ, cơ quan trung ương và địa phương⁴²; chỉ đạo các bộ, cơ quan trung ương và địa phương khẩn trương phân bổ chi tiết kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2024 theo đúng nguyên tắc, thứ tự ưu tiên theo quy định.

Công tác giải ngân vốn đầu tư công được Chính phủ quan tâm, chỉ đạo sát sao; tại các Phiên họp Chính phủ thường kỳ hàng tháng đều có nội dung đánh giá tình hình thực hiện phân bổ, giải ngân vốn đầu tư công để có chỉ đạo phù hợp nhằm tăng cường và nâng cao hiệu quả giải ngân. Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành nhiều nghị quyết, chỉ thị, công điện, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các bộ, cơ quan, địa phương thực hiện nhiệm vụ giải ngân vốn đầu tư công, phấn đấu kết quả giải ngân vốn đầu tư công năm 2024 đạt trên 95% kế hoạch được giao⁴³. 26 Tổ công tác do Thành viên Chính phủ làm Tổ trưởng theo Quyết định số 435/QĐ-TTg ngày 24/4/2023 và 05 Tổ công tác theo Quyết định số 235/QĐ-TTg ngày 14/3/2023 của Thủ tướng Chính phủ đã tập trung kiểm tra thực tế và trên báo cáo của các cơ quan, địa phương để thúc đẩy mạnh mẽ công tác giải ngân vốn đầu tư công, thực hiện các nhiệm vụ phát triển KTXH⁴⁴. Yêu cầu các bộ, cơ quan, địa phương xác định giải ngân đầu tư công là nhiệm vụ chính trị quan trọng hàng đầu, tập trung ưu tiên lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện, là căn cứ quan trọng khi đánh giá xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ được giao hàng năm. Quyết liệt chỉ đạo, đôn đốc đẩy nhanh tiến độ, hoàn thành việc phân bổ và giải ngân vốn, hoàn thiện thủ tục đầu tư các dự án dự kiến bố trí kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 từ nguồn dự phòng chung⁴⁵; rà soát, đánh giá khả năng giải ngân, điều chuyển số vốn chưa được phân bổ, vốn của các dự án chậm giải ngân sang các dự án quan trọng quốc gia, dự án trọng điểm, đường cao tốc, dự án có khả năng giải ngân tốt hơn và còn thiếu vốn theo quy định. Chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh việc thanh toán vốn cho dự án ngay khi có khối lượng nghiệm thu theo quy định.

Căn cứ quy định của pháp luật, thực hiện các nghị quyết của Quốc hội và Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ đã giao bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2021 - 2025 từ nguồn dự phòng chung tương ứng với nguồn tăng thu ngân sách trung ương năm 2022; điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2021 - 2025 cho các dự án trong nội bộ của bộ, cơ quan trung ương và địa phương⁴⁶; cho phép kéo dài thời gian bố trí vốn ngân sách trung ương đến hết năm 2024 đối với các dự án của các bộ, cơ quan, địa phương⁴⁷. Đồng thời, Chính phủ đã báo cáo Quốc hội về việc thực hiện phân bổ nguồn dự phòng của kế hoạch đầu tư công

⁴² Quyết định số 1603/QĐ-TTg ngày 11/12/2023.

⁴³ Chính phủ đã ban hành 08 nghị quyết, Thủ tướng Chính phủ ban hành 01 Chỉ thị, 04 Công điện và nhiều văn bản chỉ đạo, điều hành, đôn đốc giải ngân đầu tư công.

⁴⁴ Các địa phương được kiểm tra như: Bình Dương, Bình Phước, Gia Lai, Kon Tum, Lâm Đồng, Tây Ninh...

⁴⁵ Các Công điện số: 24/CĐ-TTg ngày 22/3/2024, 29/CĐ-TTg ngày 01/4/2024.

⁴⁶ Các Quyết định số: 117/QĐ-TTg ngày 29/01/2024, 312/QĐ-TTg ngày 16/4/2024.

⁴⁷ Văn bản số 450/TTg-KTTH ngày 21/6/2024.

trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và phân bổ kế hoạch đầu tư công trung hạn từ nguồn dự phòng chung, kế hoạch vốn năm 2024 cho các nhiệm vụ, dự án sử dụng từ nguồn tăng thu ngân sách trung ương năm 2022⁴⁸.

Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tích cực chỉ đạo xử lý các khó khăn, vướng mắc, nhất là vướng mắc về cơ chế, chính sách ảnh hưởng đến tiến độ giải ngân vốn đầu tư công, kịp thời giải quyết các vướng mắc thuộc thẩm quyền của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện cơ sở pháp lý trong triển khai kế hoạch đầu tư công, giảm thiểu thủ tục hành chính, thúc đẩy việc thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư công. Chính phủ đã báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội, đề nghị giải thích quy định tại khoản 1 Điều 6 Luật Đầu tư công; trên cơ sở ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, đã chỉ đạo xây dựng Nghị định quy định về sử dụng chi thường xuyên NSNN để thực hiện các dự án đầu tư, xây dựng, cải tạo, nâng cấp, mở rộng dự án đã đầu tư xây dựng, mua sắm, sửa chữa tài sản, trang thiết bị, máy móc nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong thực tiễn cho các bộ, cơ quan, địa phương. Tích cực rà soát, đánh giá để sửa đổi, bổ sung quy định về cho vay lại từ nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài, khắc phục những khó khăn, vướng mắc, bất cập để nâng cao hiệu quả quản lý và sử dụng nguồn vốn này. Để chuẩn bị tốt việc triển khai lập kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo khẩn trương xây dựng nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026 - 2030, trong đó quy định nguồn vốn ngân sách tập trung đầu tư vào các công trình, dự án lớn, mang tính lan tỏa, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội của các địa phương, vùng, quốc gia, bảo đảm trọng tâm, trọng điểm, hiệu quả, kiên quyết khắc phục tình trạng manh mún, dàn trải, kém hiệu quả⁴⁹.

Công tác kiểm tra, giám sát, bảo đảm chất lượng công trình, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí trong giải ngân đầu tư công được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo quyết liệt. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, phát huy tính chủ động, sáng tạo, hiệu quả trong tổ chức thực hiện của các cấp, các ngành, vai trò của người đứng đầu và trách nhiệm của mỗi cá nhân; siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong giải ngân vốn đầu tư công, kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, chậm tiến độ giao vốn, thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn. Các giải pháp quyết liệt của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã mang lại kết quả tích cực trong giải ngân vốn đầu tư công năm 2024⁵⁰; qua đó đưa một lượng vốn lớn ra nền kinh tế, tạo công ăn, việc làm cho người lao động, góp phần tạo động lực tăng trưởng và phát triển của nền kinh tế trong trung và dài hạn.

Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ luôn quan tâm, chỉ đạo quyết liệt đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành giao thông vận tải, ngành năng lượng nhằm thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, bảo đảm nguồn lực phục

⁴⁸ Báo cáo số 319/BC-CP ngày 14/6/2024.

⁴⁹ Văn bản số 380/TTg-KTTH ngày 10/6/2024.

⁵⁰ Đến ngày 30/6/2024, các bộ, cơ quan và địa phương đã phân bổ, giao kế hoạch đầu tư vốn năm 2024 chi tiết 639,3 nghìn tỷ đồng, đạt 95,5% kế hoạch được giao; ước giải ngân khoảng 196,7 nghìn tỷ đồng, đạt 29,39% kế hoạch)

vụ phát triển KTXH, mở ra không gian phát triển mới cho các địa phương và cả nước. Ngay ngày đầu tiên của năm 2024, Thủ tướng Chính phủ đã quan tâm, gửi lời chúc mừng năm mới, biểu dương tinh thần làm việc hăng say trên các công trường khắp đất nước; đồng thời, thường xuyên đi kiểm tra tình hình triển khai thực hiện các công trình, dự án quan trọng trên cả nước, kịp thời động viên, cổ vũ các bộ, cơ quan, chủ đầu tư, ban quản lý dự án, nhà thầu, kỹ sư, công nhân, người lao động tiếp tục phát huy hơn nữa tinh thần “vượt nắng, thắng mưa”, “ăn tranh thủ, ngủ khổ trương”, thi công “3 ca 4 kíp”, “làm việc xuyên ngày nghỉ, ngày lễ, ngày Tết”, “chỉ bàn làm, không bàn lùi” để đẩy nhanh tiến độ thi công, nâng cao chất lượng các công trình, dự án⁵¹; tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện các dự án, nhất là về cơ chế, chính sách. Chính phủ đã ban hành Nghị quyết triển khai Nghị quyết số 106/2023/QH15 của Quốc hội thí điểm một số chính sách đặc thù về đầu tư xây dựng công trình đường bộ⁵²; tháo gỡ khó khăn, vướng mắc liên quan đến thực hiện các công trình lưới điện, đặc biệt là dự án đường dây truyền tải 500 kV mạch 3⁵³.

Thủ tướng Chính phủ đã chủ trì 04 phiên họp Ban Chỉ đạo Nhà nước các công trình, dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành giao thông vận tải để chỉ đạo, đôn đốc các bộ, cơ quan, địa phương đẩy nhanh tiến độ các dự án; tập trung hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; sửa đổi, bổ sung các quy định liên quan đến chi phí đầu tư, định mức, đơn giá xây dựng, bảo đảm nguồn cung và kiểm soát giá nguyên vật liệu, nhất là vật liệu san lấp phục vụ các dự án hạ tầng giao thông⁵⁴, ban hành Quy chuẩn thiết kế đường bộ cao tốc; có phương án đầu tư, nâng cấp các tuyến đường bộ cao tốc đã được đầu tư phân kỳ đạt quy mô cao tốc hoàn chỉnh, phù hợp với tiêu chuẩn thiết kế, nhu cầu vận tải, nhất là các tuyến đường bộ cao tốc quy mô 2 làn xe, đảm bảo các phương tiện lưu thông an toàn, nâng cao hiệu quả đầu tư⁵⁵; hoàn thiện các cơ chế, chính sách và có giải pháp thiết thực, hiệu quả đẩy mạnh phát triển các dự án theo phương thức đối tác công tư, huy động nguồn lực để triển khai các dự án⁵⁶; phân cấp cho một số Ủy ban nhân dân cấp tỉnh làm cơ quan chủ quản, được sử dụng ngân sách địa phương và vốn hợp pháp khác đầu tư dự án đường quốc lộ, đường cao tốc⁵⁷. Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo các cơ quan chức năng rà soát, động phong trào thi đua 500 ngày để hoàn thành 3.000 km cao tốc trước ngày 31/12/2025, chào mừng Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV. Huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị, tập trung tối đa nguồn lực của các địa phương để hoàn thành hệ

⁵¹ Công điện số 01/CĐ-TTg ngày 01/01/2024.

⁵² Nghị quyết số 16/NQ-CP ngày 27/01/2024.

⁵³ Nghị định số 27/2024/NĐ-CP ngày 06/3/2024.

⁵⁴ Các Công điện số: 02/CĐ-TTg ngày 10/01/2024, 54/CĐ-TTg ngày 28/5/2024; văn bản số 350/TTg-CN ngày 30/5/2024.

⁵⁵ Các Công điện số: 14/CĐ-TTg ngày 18/02/2024, 16/CĐ-TTg ngày 21/02/2024, 27/CĐ-TTg ngày 28/3/2024.

⁵⁶ Các ngân hàng Vietcombank, Vietinbank, BIDV đã thu xếp được số tiền tài trợ lớn 1,8 tỷ USD hỗ trợ kịp thời cho ACV thực hiện ký kết các hợp đồng thi công với nhà thầu, đáp ứng tiến độ triển khai Dự án thành phần 3 thuộc Dự án đầu tư xây dựng Cảng Hàng không quốc tế Long Thành, bước phát triển bứt phá của các ngân hàng thương mại trong nước về thu xếp vốn ngoại tệ cho khách hàng.

⁵⁷ Quyết định số 216/QĐ-TTg ngày 02/3/2024

thống đường dây truyền tải điện 500 kV mạch 3 trước ngày 30/6/2024 theo đúng tiến độ đề ra, góp phần bảo đảm cung ứng điện cho đất nước⁵⁸. Bên cạnh đó đã chỉ đạo thành lập Đoàn công tác liên ngành để làm việc với một số địa phương nhằm giải quyết kịp thời các vướng mắc đối với việc cấp phép mỏ vật liệu san lấp theo cơ chế đặc thù cho các dự án giao thông trọng điểm khu vực đồng bằng sông Cửu Long, Dự án Vành đai 3 Thành phố Hồ Chí Minh, đảm bảo vật liệu san lấp cho dự án giao thông trọng điểm khu vực phía Nam và tháo gỡ vướng mắc, tập trung cấp phép các mỏ vật liệu san lấp để cung cấp cho các dự án đường cao tốc theo cơ chế đặc thù của Nghị quyết số 106/2023/QH15 ngày 28/11/2023 của Quốc hội. Đã khánh thành và đưa vào sử dụng nhiều công trình kết cấu hạ tầng kỹ thuật về giao thông, xây dựng; nổi bật là 02 dự án thành phần trên tuyến cao tốc Bắc - Nam phía Đông, nâng tổng chiều dài đường cao tốc trên cả nước lên hơn 2.000 km. Tiếp tục tập trung phát triển hạ tầng số, nền tảng số, kinh tế số, xã hội số, tích cực triển khai Trung tâm Dữ liệu quốc gia, khánh thành nhiều trung tâm dữ liệu lớn, hiện đại (như của Viettel, VNPT...). Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Quy hoạch hạ tầng thông tin và truyền thông thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến 2050, phục vụ chuyển đổi số quốc gia, mở ra không gian phát triển mới cho KTXH, tạo môi trường thuận lợi cho đổi mới sáng tạo để nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia⁵⁹. Tiếp tục thúc đẩy, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp, hộ kinh doanh hiện diện trực tuyến tin cậy, an toàn với các dịch vụ số sử dụng tên miền quốc gia “.vn” ở các tỉnh, thành phố trên cả nước⁶⁰; chuyển đổi mạng Internet Việt Nam sang ứng dụng địa chỉ giao thức Internet thế hệ mới IPv6; định kỳ công bố, đánh giá chất lượng dịch vụ mạng truy nhập băng rộng, thúc đẩy cạnh tranh, nâng cao tốc độ, chất lượng Internet Việt Nam. Quyết liệt xử lý các hành vi vi phạm quy định của pháp luật liên quan đến SIM rác, tin nhắn rác, cuộc gọi rác, cuộc gọi có dấu hiệu lừa đảo. Hiện đại hóa, nâng cao năng lực, an toàn thông tin cho Mạng truyền số liệu chuyên dùng, phục vụ tốt công tác chỉ đạo điều hành của Đảng, Nhà nước, các sự kiện quan trọng quốc gia.

Nhằm phát huy tối đa hiệu quả của 03 chương trình mục tiêu quốc gia, góp phần cải thiện cơ sở hạ tầng kinh tế, xã hội các địa phương; Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ thường xuyên quan tâm, chỉ đạo, đôn đốc các bộ, cơ quan, địa phương đẩy mạnh giải ngân vốn các chương trình, bảo đảm hiệu quả, chất lượng hơn, đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, tránh manh mún, dàn trải, thất thoát, lãng phí, tiêu cực và lợi ích nhóm. Hằng tháng, Chính phủ họp đánh giá tình hình và chỉ đạo tăng cường thực hiện 3 Chương trình mục tiêu quốc gia; Ban Chỉ đạo Trung ương các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 họp định kỳ, tập trung chỉ đạo tháo gỡ các vướng mắc. Căn cứ Nghị quyết số 100/2023/QH15 ngày 24/6/2023 của Quốc hội, kết luận của Ủy ban Thường vụ Quốc hội⁶¹, để kịp thời tháo gỡ các

⁵⁸ Công điện số 55/CĐ-TTg ngày 01/6/2024

⁵⁹ Quyết định số 36/QĐ-TTg ngày 11/01/2024.

⁶⁰ Tên miền quốc gia “.vn” đạt 613.000 tên miền, tăng 0,6% so với cuối năm 2023, tăng 4% so với cùng kỳ năm 2023. Việt Nam đứng thứ 2 khu vực ASEAN, thứ 10 khu vực châu Á - Thái Bình Dương, thứ 40 toàn cầu. Tỷ lệ sử dụng IPv6 trên mạng Internet của Việt Nam đạt 60%, tăng 3% so với cùng kỳ năm 2023; cao gấp 1,7 lần trung bình toàn cầu, 1,9 lần trung bình khối ASEAN.

⁶¹ Thông báo số 3540/TB-TTKQH15 ngày 24/4/2024

khó khăn, vướng mắc, tiếp tục tạo điều kiện thuận lợi để các địa phương đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân vốn của Chương trình, Chính phủ đã trình Quốc hội điều chỉnh chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển KTXH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030⁶². Dưới sự lãnh đạo của Đảng, sự phối hợp, ủng hộ, đồng hành của Quốc hội, sự chỉ đạo quyết liệt của Chính phủ, lãnh đạo Chính phủ, tiến độ giải ngân vốn thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia được cải thiện và có chuyển biến tích cực⁶³.

c) Mở rộng, đa dạng hóa thị trường và các mặt hàng xuất khẩu; thúc đẩy phát triển bên vững thị trường nội địa; chống buôn lậu, gian lận thương mại

Với mục tiêu mở rộng thị trường xuất khẩu gắn với kiểm soát nhập khẩu, ổn định cán cân thương mại, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo tập trung đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến xuất khẩu đối với các thị trường trọng điểm, tận dụng tối đa ưu đãi do các Hiệp định thương mại tự do (FTA) mang lại như CPTPP, EVFTA, RCEP...; đẩy nhanh đàm phán, ký kết các FTA, liên kết kinh tế mới để đa dạng hóa thị trường, chuỗi cung ứng và đẩy mạnh xuất khẩu; hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện các hoạt động xúc tiến thương mại, kết nối các thị trường mới, thị trường tiềm năng mà các doanh nghiệp chưa có điều kiện trực tiếp thâm nhập; thường xuyên cập nhật thông tin về tình hình thị trường nước ngoài, các quy định, tiêu chuẩn, điều kiện của thị trường nước ngoài có thể tác động đến hoạt động xuất nhập khẩu của Việt Nam và khuyến nghị đối với các địa phương, hiệp hội và doanh nghiệp xuất nhập khẩu. Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã triển khai đồng bộ nhiều giải pháp để thực hiện hiệu quả công tác hội nhập kinh tế quốc tế theo mục tiêu và kế hoạch đã đề ra; tổ chức Hội nghị về đẩy mạnh công tác ngoại giao kinh tế phục vụ phát triển đất nước năm 2024; cân bằng, đảm bảo lợi ích của Việt Nam trong quá trình triển khai các cam kết quốc tế và ứng phó phù hợp trước những biến động nhanh chóng của tình hình kinh tế - chính trị toàn cầu.

Chỉ đạo tập trung chuyên nhanh, chuyên mạnh sang xuất khẩu chính ngạch; triển khai các biện pháp thúc đẩy hợp tác với Trung Quốc về hạ tầng thương mại biên giới và thúc đẩy xây dựng cơ sở hạ tầng thương mại biên giới tại các địa phương biên giới phía Bắc; tăng cường kết nối logistics, thúc đẩy tiêu thụ, xuất khẩu nông lâm thủy sản ra thị trường trong nước và quốc tế nói chung, thị trường Trung Quốc nói riêng⁶⁴. Chỉ đạo các bộ, cơ quan, địa phương tăng cường trao đổi, phối hợp với các cơ quan, địa phương của Trung Quốc nhằm nâng cao hiệu quả và điều tiết tốt tốc độ thông quan hàng hóa xuất nhập khẩu tại khu vực cửa khẩu thuộc biên giới giữa Việt Nam - Trung Quốc, đặc biệt là đối với các mặt hàng nông sản, thủy sản có tính chất thời vụ.

Tiếp tục tăng cường năng lực về phòng vệ thương mại, hoàn thiện hệ thống pháp luật, thể chế, cơ chế phối hợp liên ngành, địa phương; chỉ đạo các bộ, cơ quan chức năng chủ động theo dõi, bảo vệ lợi ích chính đáng của các ngành sản

⁶² Nghị quyết số 31/NQ-CP ngày 14/3/2024

⁶³ Đến ngày 30/6/2024, các bộ, cơ quan, địa phương đã phân bổ chi tiết khoảng 26,4 nghìn tỷ đồng kế hoạch vốn ngân sách trung ương cho 03 chương trình mục tiêu quốc gia, đạt 99% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao, ước giải ngân đạt 9,6 nghìn tỷ đồng, khoảng 36% kế hoạch

⁶⁴ Công điện số 13/CD-TTg ngày 06/02/2024.

xuất trong nước. Đẩy mạnh công tác cảnh báo sớm các vụ việc phòng vệ thương mại của nước ngoài đối với hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam; công tác chống lẩn tránh biện pháp phòng vệ thương mại và gian lận xuất xứ; tăng cường công tác thông tin, phổ biến kiến thức về phòng vệ thương mại cho các ngành sản xuất, doanh nghiệp.

Chỉ đạo thực hiện quyết liệt, đồng bộ các giải pháp phát triển thị trường trong nước, kích cầu tiêu dùng, phát triển mạnh mẽ các kênh phân phối nội địa, đa dạng các hình thức mua hàng, khuyến mại; Chính phủ đã ban hành Nghị định quy định chính sách, cơ chế phát triển và quản lý chợ để hoàn thiện đồng bộ, thống nhất các quy định về quản lý chợ truyền thống, tạo điều kiện phát triển mạng lưới chợ văn minh, hiện đại, bảo đảm an toàn thực phẩm, là kênh tiêu thụ, kết nối hiệu quả giữa sản xuất và tiêu dùng⁶⁵. Tiếp tục chỉ đạo các bộ, cơ quan, địa phương triển khai hiệu quả Chiến lược phát triển thương mại trong nước giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và các Chương trình, đề án về phát triển thương mại trong nước như: Đề án Đổi mới phương thức kinh doanh tiêu thụ nông sản giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; Đề án Phát triển thị trường trong nước gắn với Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” giai đoạn 2021 - 2025; Chương trình phát triển thương mại miền núi, vùng sâu, vùng xa và hải đảo giai đoạn 2021 - 2025; Chương trình phát triển hạ tầng thương mại biên giới Việt Nam đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030... Yêu cầu các bộ, cơ quan, địa phương nắm chắc diễn biến thị trường, cân đối cung cầu, giá cả hàng hóa để có giải pháp phù hợp, hiệu quả ổn định cung cầu, giá cả, nhất là đối với các mặt hàng xăng dầu, lương thực, thực phẩm và các hàng hóa thiết yếu khác, không để thiếu hàng, gián đoạn nguồn hàng gây tăng giá đột biến, nhất là trong dịp lễ, Tết dương lịch, Tết Nguyên đán Giáp Thìn năm 2024.

Công tác bảo đảm cung ứng điện, xăng dầu đã được chủ động thực hiện từ sớm, từ xa. Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo triển khai quyết liệt các giải pháp đảm bảo thông suốt hoạt động cung ứng, lưu thông, phân phối hàng hóa, dịch vụ, nhất là đối với các mặt hàng chiến lược như xăng dầu, điện, tăng cường kết nối logistics thúc đẩy tiêu thụ, xuất khẩu nông, lâm, thủy sản... Trước diễn biến phức tạp của thị trường xăng dầu thế giới và trong nước, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo các bộ, cơ quan nắm chắc tình hình thị trường, xây dựng kế hoạch, phương án bảo đảm cung ứng đủ xăng dầu cho thị trường, tuyệt đối không để thiếu hụt, đứt gãy nguồn cung xăng dầu trong mọi tình huống; chấp hành nghiêm quy định về kinh doanh xăng dầu và hóa đơn điện tử, xử lý các trường hợp vi phạm; kiên quyết xử lý các doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu không thực hiện quy định về hóa đơn điện tử, kể cả việc yêu cầu tạm dừng hoạt động kinh doanh và thu hồi giấy phép, giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật; xây dựng Nghị định thay thế các Nghị định về kinh doanh xăng dầu đáp ứng yêu cầu thực tiễn và công tác quản lý nhà nước, hài hòa lợi ích của nhà nước, người dân và doanh nghiệp. Tập trung chỉ đạo triển khai nhanh các dự án nguồn điện trong Quy hoạch, Kế hoạch thực hiện Quy hoạch điện VIII, các dự án


 Tiên ích vạn bản luật
⁶⁵ Nghị định số 60/2024/NĐ-CP ngày 05/6/2024.

đường dây truyền tải điện, bảo đảm kịp thời bổ sung nguồn điện mới đáp ứng nhu cầu tăng trưởng phụ tải hằng năm; vận hành hệ thống điện quốc gia, các nhà máy điện an toàn, khoa học, hiệu quả, bảo đảm cung ứng đủ điện năm 2024 và các năm tiếp theo, tuyệt đối không để thiếu điện trong bất cứ hoàn cảnh nào⁶⁶. Chủ động làm tốt công tác thông tin, truyền thông về việc điều hành giá điện, xăng dầu để người dân và doanh nghiệp biết, tạo sự đồng thuận trong xã hội.

Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng - Trưởng Ban Chỉ đạo 389 quốc gia đã chỉ đạo tăng cường kiểm tra, đôn đốc Ban chỉ đạo 389 các bộ, ngành, địa phương và lực lượng chức năng trong việc thực hiện Kế hoạch về công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên các tuyến, địa bàn trọng điểm. Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo đẩy mạnh công tác quản lý nhà nước, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các vi phạm, nhất là trong lĩnh vực thương mại điện tử, kinh doanh trên nền tảng số; tập trung đấu tranh, ngăn chặn các hành vi buôn lậu vàng, trục lợi, đầu cơ, thao túng, lợi dụng chính sách để đẩy giá vàng, các trường hợp buôn lậu, vận chuyển trái phép động vật, sản phẩm động vật, giống vật nuôi và thủy sản qua biên giới vào Việt Nam⁶⁷, đấu tranh chống hoạt động kinh doanh hàng nhập lậu, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng gian lận thương mại, hàng kém chất lượng. Đã ban hành Kế hoạch cao điểm chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trong dịp trước, trong và sau Tết Nguyên đán Giáp Thìn, Kế hoạch chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên các tuyến biên giới, vùng biển và địa bàn nội địa; Kế hoạch hiện chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên các cảng hàng không quốc tế... Công tác phối hợp liên ngành được triển khai thường xuyên và hiệu quả, nhiều vụ việc, vụ án, chuyên án lớn về buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả đã được phát hiện và xử lý kịp thời⁶⁸.

d) Đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao sức cạnh tranh của nền kinh tế

Trên cơ sở quán triệt sâu sắc các Nghị quyết của Đảng và Quốc hội về Chiến lược phát triển KTXH giai đoạn 2021 - 2030, Kế hoạch phát triển KTXH năm 2024, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã quyết liệt chỉ đạo triển khai thực hiện hiệu quả, thực chất cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, tăng cường năng lực nội sinh, nâng cao năng lực cạnh tranh, phát triển nhanh, bền vững; đẩy mạnh phát triển kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế chia sẻ, các ngành, lĩnh vực mới nổi, các mô hình kinh doanh mới, hiệu quả; làm mới các động lực tăng trưởng cũ và khai thác hiệu quả các động lực tăng trưởng mới; đã kiện toàn Hội đồng quốc gia về Phát triển bền vững và Nâng cao năng lực cạnh tranh⁶⁹.

Chính phủ đã ban hành nhiều chính sách hỗ trợ, kiến tạo môi trường thuận lợi cho các doanh nghiệp, doanh nhân đầu tư, kinh doanh, đóng góp ngày càng lớn cho

⁶⁶ Công điện số 38/CĐ-TTg ngày 15/4/2024.

⁶⁷ Các Công điện số: 12/CĐ-TTg ngày 31/01/2024, 23/CĐ-TTg ngày 20/3/2024, 56/CĐ-TTg ngày 06/6/2024

⁶⁸ Lực lượng chống buôn lậu toàn quốc đã phát hiện, bắt giữ và xử lý 6.256 vụ vi phạm, trị giá hàng hóa ước tính 8.401 tỷ đồng; đã thu nộp ngân sách gần 282,4 tỷ đồng; khởi tố 04 vụ việc, chuyển cơ quan kiến nghị khởi tố 53 vụ vi phạm.

⁶⁹ Quyết định số 560/QĐ-TTg ngày 25/6/2024.

phát triển KTXH của đất nước, khuyến khích phát triển mạnh mẽ kinh tế tư nhân thực sự trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế. Theo đó, đã ban hành Chương trình hành động của Chính phủ triển khai thực hiện Nghị quyết số 41-NQ/TW của Bộ Chính trị về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ mới, Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2014/NĐ-CP về sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp, Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 39/2019/NĐ-CP về tổ chức và hoạt động của Quỹ Phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa. Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo nghiên cứu các gói chính sách với quy mô đủ lớn, phù hợp, khả thi để hỗ trợ doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp “đầu đàn”, doanh nghiệp dân tộc và thúc đẩy các động lực tăng trưởng mới, các ngành, lĩnh vực mới như chip, bán dẫn, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh...⁷⁰.

Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tiếp tục chỉ đạo sắp xếp lại, đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động và phát huy nguồn lực đầu tư của doanh nghiệp nhà nước. Thường trực Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ đã tổ chức 04 hội nghị làm việc với Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp, Ban Chỉ đạo Đổi mới phát triển doanh nghiệp, các tập đoàn, tổng công ty, doanh nghiệp nhà nước; yêu cầu các doanh nghiệp tập trung đổi mới quản trị, nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất, kinh doanh và thúc đẩy mạnh mẽ đầu tư phát triển, đẩy mạnh thực hiện các dự án lớn, trọng điểm của quốc gia trong các lĩnh vực quan trọng, tạo tiền đề và động lực cho phát triển các ngành, lĩnh vực và cả nền kinh tế; thể hiện rõ vai trò mở đường, dẫn dắt của doanh nghiệp nhà nước trong nền kinh tế, khẳng định uy tín, thương hiệu doanh nghiệp quốc gia, dân tộc trên trường quốc tế. Chính phủ đã ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 51/2016/NĐ-CP quy định quản lý lao động, tiền lương và tiền thưởng đối với người lao động làm việc trong công ty TNHH MTV do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và Nghị định số 52/2016/NĐ-CP quy định tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý công ty TNHH MTV do NN nắm giữ 100% vốn điều lệ⁷¹. Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt kế hoạch sắp xếp lại doanh nghiệp nhà nước trực thuộc Bộ Y tế, UBND Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Hải Dương đến hết năm 2025⁷²; ban hành Chỉ thị về đổi mới quản trị, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và thúc đẩy mạnh mẽ đầu tư phát triển của các Tập đoàn, Tổng công ty, doanh nghiệp Nhà nước⁷³ và nhiều văn bản chỉ đạo; tập trung xây dựng dự thảo Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp; phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển 5 năm 2021 - 2025 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) và Tập đoàn Hóa chất Việt Nam⁷⁴. Tiếp tục chỉ đạo các bộ, cơ quan khẩn trương hoàn thiện, phê duyệt, triển khai Đề án cơ cấu lại của tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước, doanh nghiệp nhà nước giai đoạn 2021 - 2025, Chiến lược đầu tư phát triển và kế hoạch sản xuất kinh doanh 5 năm

⁷⁰ Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 09/5/2024 và các Nghị định số: 04/2024/NĐ-CP ngày 12/01/2024, 45/2024/NĐ-CP ngày 26/4/2024.

⁷¹ Nghị định số 21/2024/NĐ-CP ngày 23/02/2024.

⁷² Quyết định số 184/QĐ-TTg ngày 20/02/2024

⁷³ Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 22/02/2024.

⁷⁴ Các Quyết định số: 345/QĐ-TTg ngày 26/4/2024, 488/QĐ-TTg ngày 10/6/2024.

của các tập đoàn, tổng công ty trực thuộc Ủy ban quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp; tập trung xử lý hiệu quả 04/12 dự án, doanh nghiệp chậm tiến độ, kém hiệu quả còn lại. Triển khai quyết liệt Đề án “Cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021 - 2025”; thực hiện có hiệu quả phương án xử lý các tổ chức tín dụng yếu kém theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền.

Chỉ đạo triển khai quyết liệt các giải pháp thúc đẩy chuyển nền kinh tế sang mô hình tăng trưởng dựa trên cơ sở tăng năng suất, tiến bộ khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo, nhân lực chất lượng cao, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả các nguồn lực để nâng cao chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Đẩy mạnh cơ cấu lại ngành nông nghiệp; khuyến khích phát triển nông nghiệp xanh, sạch, sinh thái, hữu cơ, tuần hoàn, công nghệ cao, thông minh, thích ứng với biến đổi khí hậu; tổ chức triển khai hiệu quả Đề án “Phát triển bền vững một triệu héc-ta chuyên canh lúa chất lượng cao và phát thải thấp gắn với tăng trưởng xanh vùng đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2030”; tăng cường công tác quản lý tín chỉ cac-bon nhằm thực hiện đóng góp do quốc gia tự quyết định⁷⁵. Tích cực tháo gỡ khó khăn, tái cơ cấu ngành công nghiệp; tập trung phục hồi, phát triển các ngành công nghiệp, nhất là công nghiệp chế biến, chế tạo, sản xuất chip bán dẫn, để trở thành một động lực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Tập trung thu hút đầu tư phát triển các ngành công nghiệp trọng điểm, công nghiệp nền tảng và công nghệ mới nổi, gắn kết chặt chẽ với thị trường và các doanh nghiệp trong nước, tham gia sâu rộng hơn vào các chuỗi giá trị khu vực, toàn cầu. Thủ tướng Chính phủ đã chủ trì làm việc với nhiều lãnh đạo tập đoàn công nghệ hàng đầu thế giới, doanh nghiệp FDI tìm hiểu cơ hội mở rộng đầu tư tại Việt Nam (như Apple, Intel, NVIDIA, Foxconn, Meta, Synopsys, Microsoft, SpaceX,...), đề nghị tăng cường hợp tác, đồng hành cùng Việt Nam thực hiện chuyển giao công nghệ, hỗ trợ đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao trong lĩnh vực bán dẫn, công nghệ thông tin và trí tuệ nhân tạo; tập trung chỉ đạo tổ chức thực hiện linh hoạt, hiệu quả các giải pháp phát triển ngành nhân lực bán dẫn, bảo đảm mục tiêu đào tạo 50.000 - 100.000 nhân lực cho công nghiệp bán dẫn vào năm 2030. Tích cực triển khai đồng bộ các giải pháp để thúc đẩy phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo, hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; đã thành lập Hội đồng Quốc gia về Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo⁷⁶.

Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo nghiên cứu, ban hành nhiều cơ chế, chính sách thúc đẩy phát triển năng lượng gắn với tăng trưởng xanh để thực hiện mục tiêu phát triển bền vững đất nước. Chỉ đạo xây dựng, ban hành các Nghị định thúc đẩy phát triển các nguồn điện, nhất là các nguồn điện sạch và bền vững, huy động nguồn lực từ xã hội để phát triển nguồn điện⁷⁷. Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Danh mục các chương trình, công trình, dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành năng lượng; ban hành Kế hoạch thực hiện Quy hoạch phát triển điện

⁷⁵ Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 02/5/2024.

⁷⁶ Quyết định số 177/QĐ-TTg ngày 14/2/2024.

⁷⁷ Cơ chế mua bán điện trực tiếp giữa đơn vị phát điện năng lượng tái tạo với khách hàng sử dụng điện lớn; cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản, tự tiêu; cơ chế phát triển các dự án điện sử dụng khí thiên nhiên và khí LNG.

lực quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (Quy hoạch điện VIII), trong đó chuyển dịch năng lượng mạnh mẽ từ nhiên liệu hóa thạch sang các nguồn năng lượng mới, năng lượng tái tạo, góp phần hướng tới mục tiêu mục tiêu phát thải ròng bằng “0” vào năm 2050 của Việt Nam. Đồng thời, phê duyệt Kế hoạch thực hiện Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng các loại khoáng sản thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tổng thể về năng lượng quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Kế hoạch thực hiện Quy hoạch hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050⁷⁸ nhằm mục tiêu đảm bảo cung cấp đủ năng lượng, nguyên vật liệu cho phát triển kinh tế - xã hội gắn với bảo vệ tài nguyên, môi trường, phục vụ phát triển bền vững đất nước.

đ) Tập trung rà soát, tháo gỡ khó khăn cho hoạt động sản xuất, kinh doanh, khơi thông các động lực cho phát triển KTXH, cải cách hành chính, xây dựng Chính phủ điện tử, chuyển đổi số; tập trung xử lý các vấn đề, dự án tồn đọng, kéo dài

Chính phủ, lãnh đạo Chính phủ đã tổ chức nhiều hội nghị, diễn đàn, cuộc họp quan trọng với các bộ, cơ quan, địa phương, hiệp hội, doanh nghiệp để nắm bắt tình hình, kịp thời có giải pháp xử lý, nhất là đối với các vấn đề quan trọng, cấp bách như: điều hành chính sách tài khóa, tiền tệ, triển khai các dự án đầu tư phát triển, nhà ở xã hội, thị trường chứng khoán, xi măng, sắt thép, vật liệu xây dựng... Tiếp tục thúc đẩy mạnh mẽ, phát huy hiệu quả hoạt động của 26 Tổ công tác do Thành viên Chính phủ làm Tổ trưởng theo Quyết định số 435/QĐ-TTg ngày 24/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ để tập trung đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho hoạt động sản xuất kinh doanh và thực hiện các nhiệm vụ phát triển KTXH.

Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành, trình cấp có thẩm quyền ban hành các cơ chế, chính sách tháo gỡ vướng mắc, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý đất đai, tài sản công, bất động sản, nhà ở. Chính phủ đã ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 44/2014/NĐ-CP quy định về giá đất và Nghị định số 10/2023/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai năm 2013; Nghị định về chuyển giao công trình điện là tài sản công sang Tập đoàn Điện lực Việt Nam, khắc phục tình trạng chậm bàn giao công trình điện là tài sản công sang EVN; Nghị định về hoạt động lấn biển⁷⁹; trình Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội thông qua Đề nghị xây dựng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai năm 2024, Luật Nhà ở năm 2023, Luật Kinh doanh bất động sản năm 2023 để cho phép các Luật trên có hiệu lực thi hành từ ngày 01/8/2024⁸⁰, đưa các quy định tiên bộ, ưu việt sớm đi vào cuộc sống, góp phần tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, giải phóng nguồn lực phục vụ phát triển đất nước. Thủ tướng Chính phủ đã điều chỉnh một số chỉ tiêu sử dụng đất đến năm 2025, đáp ứng nhu cầu sử dụng đất cho các dự án hạ tầng, thu hút

⁷⁸ Các Quyết định số: 270/QĐ-TTg ngày 02/4/2024, 262/QĐ-TTg ngày 01/4/2024, 333/QĐ-TTg ngày 23/4/2024, 338/QĐ-TTg ngày 24/4/2024, 343/QĐ-TTg ngày 25/4/2024.

⁷⁹ Các Nghị định số: 02/2024/NĐ-CP ngày 10/01/2024, 12/2024/NĐ-CP ngày 05/02/2024, 42/2024/NĐ-CP ngày 16/4/2024.

⁸⁰ Nghị quyết số 129/2024/QH15 ngày 08/6/2024 của Quốc hội.

đầu tư, thúc đẩy phát triển KTXH của các địa phương; ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Đất đai năm 2024⁸¹; thường xuyên đôn đốc đẩy nhanh tiến độ xây dựng, hoàn thiện, ban hành các văn bản hướng dẫn, quy định chi tiết các luật theo thẩm quyền để ban hành, đảm bảo chất lượng và hiệu lực thi hành đồng bộ với các luật⁸².

Công tác cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính (TTHC) tiếp tục được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quan tâm, tập trung chỉ đạo. Tại Nghị quyết số 01/NQ-CP, 02/NQ-CP ngày 05/01/2024 và các Nghị quyết Phiên họp Chính phủ thường kỳ hằng tháng, Chính phủ thường xuyên yêu cầu các bộ, cơ quan, địa phương phải thúc đẩy hơn nữa để tạo chuyển biến tích cực, thực chất trong công tác này⁸³. Chỉ đạo quyết liệt các bộ, cơ quan, địa phương thực hiện nghiêm việc đánh giá tác động TTHC, cắt giảm TTHC ngay trong quá trình xây dựng dự thảo văn bản quy phạm pháp luật; kiên quyết cắt giảm TTHC không cần thiết, gây chi phí cho người dân, doanh nghiệp; đẩy mạnh phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC trong nội bộ các cơ quan hành chính nhà nước; tiếp tục đổi mới mạnh mẽ, toàn diện việc giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; tăng cường cung cấp các dịch vụ công trực tuyến liên thông toàn trình⁸⁴. Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ đã ban hành Kế hoạch hoạt động năm 2024 với yêu cầu đẩy mạnh cải cách TTHC, tăng cường phân cấp, phân quyền trong giải quyết TTHC, giảm chi phí đầu vào, chi phí tuân thủ⁸⁵. Trong 6 tháng đầu năm 2024, đã cắt giảm, đơn giản hóa 168 quy định kinh doanh; phân cấp giải quyết 108 TTHC, đơn giản hóa 247 TTHC, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư.

Chính phủ đã ban hành Nghị định quy định việc thực hiện liên thông điện tử 02 nhóm TTHC: đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi; đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, giải quyết mai táng phí, tử tuất nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người dân trong thực hiện TTHC⁸⁶. Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định, TTHC liên quan đến Phiếu lý lịch tư pháp trong 14 lĩnh vực, giải quyết tình trạng lạm dụng yêu cầu nộp Phiếu lý lịch tư pháp, gây khó khăn, vướng mắc và tốn kém cho người dân; Danh mục nhóm dịch vụ công toàn trình liên thông ưu tiên tái cấu trúc quy trình để tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia⁸⁷; chỉ đạo các bộ, ngành rà soát ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện và điều kiện đầu tư kinh doanh; tăng cường phân cấp, phân quyền trong công tác cấp phép, thực hiện các TTHC lĩnh vực bảo vệ môi trường; yêu cầu kiểm tra, khắc phục các tồn tại, hạn chế để đẩy nhanh xử lý các hồ sơ thẩm định thiết kế cơ sở các dự án

⁸¹ Các Quyết định số: 222/QĐ-TTg ngày 05/3/2024, 227/QĐ-TTg ngày 12/3/2024.

⁸² Các Công điện số: 53/CĐ-TTg ngày 26/5/2024, 63/CĐ-TTg ngày 26/6/2024.

⁸³ Các Nghị quyết số: 20/NQ-CP ngày 05/02/2024, 28/NQ-CP ngày 05/3/2024; 44/NQ-CP ngày 05/4/2024; 65/NQ-CP ngày 07/5/2024, 82/NQ-CP ngày 05/6/2024.

⁸⁴ Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 20/5/2024.

⁸⁵ Quyết định số 42/QĐ-BCĐCCHC ngày 18/3/2024.

⁸⁶ Nghị định số 63/2024/NĐ-CP ngày 10/6/2024.

⁸⁷ Quyết định số 206/QĐ-TTg ngày 28/02/2024.

đầu tư ở các địa phương⁸⁸; đồng thời, kịp thời chấn chỉnh các trường hợp thiếu trách nhiệm, gây khó khăn, những nhiều người dân, doanh nghiệp, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật. Tổ công tác cải cách TTHC của Thủ tướng Chính phủ đã phát huy vai trò trong chỉ đạo, đôn đốc các bộ, ngành, địa phương thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp về cải cách TTHC thông qua việc tổ chức 02 phiên họp, trong đó có 01 phiên chuyên đề giải pháp chuyển đổi sang sử dụng một loại tài khoản duy nhất VNeID trong thực hiện dịch vụ công toàn trình theo Nghị định số 59/2022/NĐ-CP; đã làm việc với 03 bộ, 08 địa phương theo hình thức trực tuyến để đánh giá kết quả thực hiện cũng như chỉ đạo, thúc đẩy việc thực hiện cải cách TTHC⁸⁹; ban hành 21 văn bản chỉ đạo, đôn đốc việc thực hiện của các bộ, ngành, địa phương và đề nghị xử lý các phản ánh, kiến nghị về cơ chế, chính sách, TTHC của hiệp hội, cộng đồng doanh nghiệp, thành viên Hội đồng tư vấn cải cách TTHC gửi đến Tổ công tác⁹⁰.

Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số để nâng cao hiệu quả của cơ quan hành chính nhà nước; xác định chủ đề năm 2024 là: “Phát triển kinh tế số với 04 trụ cột công nghiệp công nghệ thông tin, số hóa các ngành kinh tế, quản trị số, dữ liệu số - Động lực quan trọng cho phát triển KTXH nhanh và bền vững”; đã ban hành 01 Nghị định, 05 Quyết định và 02 Chỉ thị và nhiều văn bản chỉ đạo để tạo hành lang pháp lý và đôn đốc, thúc đẩy triển khai nhiệm vụ này⁹¹. Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số đã ban hành Kế hoạch hoạt động năm 2024 với mục tiêu đóng góp tích cực, tạo bứt phá phát triển KTXH của đất nước⁹²; chỉ đạo nhiều nhiệm vụ giao các bộ, ngành, địa phương tập trung thực hiện chuyển đổi số quốc gia tại Phiên họp tổng kết hoạt động năm 2023 và Phiên họp lần thứ 8⁹³. Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (Đề án 06), chuyển đổi số trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng được quan tâm, thúc đẩy mạnh mẽ, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp⁹⁴.

⁸⁸ Các văn bản số: 1271/VPCP-KSTT ngày 28/02/2024, 391/TTg-NN ngày 10/6/2024, 410/TTg-CN ngày 12/6/2024.

⁸⁹ Các Thông báo số: 71/TB-VPCP ngày 28/02/2024, 204/TB-VPCP ngày 08/5/2024, 210/TB-VPCP ngày 10/05/2024.

⁹⁰ Trong 05 tháng đầu năm 2024, Tổ công tác đã tiếp nhận và chuyển các bộ, ngành, địa phương xử lý 82 phản ánh, kiến nghị, trong đó 80 phản ánh, kiến nghị đã được phản hồi, trả lời, đạt tỷ lệ 97,6%.

⁹¹ Gồm: Nghị định số 10/2024/NĐ-CP ngày 01/02/2024; các Quyết định số: 142/QĐ-TTg ngày 02/02/2024, 175/QĐ-TTg ngày 14/02/2024, 36/QĐ-TTg ngày 11/01/2024, 38/QĐ-TTg ngày 11/01/2024, 206/QĐ-TTg ngày 28/02/2024; các Chỉ thị số: 04/CT-TTg ngày 11/02/2024, 09/CT-TTg ngày 23/02/2024.

⁹² Quyết định số 58/QĐ-UBQGCS ngày 19/04/2024.

⁹³ Các Thông báo số: 04/TB-VPCP ngày 08/01/2024, 203/TB-VPCP ngày 06/5/2024.

⁹⁴ CSDL quốc gia về dân cư đã kết nối, chia sẻ, xác thực, làm sạch dữ liệu với 18 bộ, ngành, 63 địa phương, 04 doanh nghiệp nhà nước; cấp trên 86 triệu thẻ Căn cước công dân gắn chip; kích hoạt trên 55 triệu tài khoản; tiếp nhận hơn 1,6 tỷ yêu cầu xác thực thông tin; 63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã triển khai đăng ký khai sinh, kết hôn, khai tử trực tuyến và kết nối liên thông dữ liệu giữa Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp tỉnh với Hệ thống đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử của Bộ Tư pháp; 63/63 tỉnh, thành phố đã và đang triển khai xây dựng CSDL đất đai quốc gia; cả nước đã có CSDL của 450/705 huyện; CSDL quốc gia về đăng ký doanh nghiệp lưu trữ dữ liệu gần 1,9 triệu doanh nghiệp

Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tích cực thúc đẩy triển khai kết nối, chia sẻ các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu (CSDL) phục vụ xây dựng Chính phủ số. Chính phủ đã ban hành Nghị định quy định về danh mục CSDL quốc gia, tạo khung pháp lý toàn diện về CSDL quốc gia để phục vụ phát triển chính phủ điện tử, hướng tới chính phủ số, phát triển kinh tế số và xã hội số; Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2018/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành Luật Giao dịch điện tử về chữ ký số và dịch vụ chứng thực chữ ký số, tạo thuận lợi hơn cho các cá nhân, tổ chức tham gia giao dịch trên môi trường điện tử⁹⁵. Các nền tảng, hệ thống thông tin quan trọng Chính phủ điện tử tiếp tục được phát triển, góp phần đổi mới mạnh mẽ phương thức làm việc, chuyển đổi số trong nội khối cơ quan hành chính nhà nước và phục vụ chỉ đạo, điều hành, cung cấp dịch vụ công, giải quyết TTHC trên môi trường điện tử⁹⁶. Đồng thời, tiếp tục vận hành Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp, phục vụ chỉ đạo, điều hành, giám sát việc thực thi, đánh giá nỗ lực cải cách quy định kinh doanh và thực hiện TTHC, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, giúp kiểm soát thực thi, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính và trách nhiệm giải trình của cơ quan nhà nước trong giải quyết TTHC.

Tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm các kết luận của Trung ương, Bộ Chính trị, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã tập trung chỉ đạo, xử lý các vấn đề, dự án tồn đọng, kéo dài: Công ty TNHH MTV Công nghiệp tàu thủy Dung Quất, các dự án nhà máy: thép Việt Trung, Bột giấy Phương Nam, Nhà máy mở rộng sản xuất giai đoạn 2 - Công ty gang thép Thái Nguyên; đơn đốc ban hành và tổ chức triển khai kế hoạch thực hiện Kết luận của Bộ Chính trị về xử lý Tổng công ty Công nghiệp Tàu thủy; tích cực tháo gỡ các vướng mắc của nhiều dự án điện, năng lượng quan trọng. Trên cơ sở chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, việc giải quyết đã đạt được những kết quả tích cực, trong đó, đã chuẩn bị hồ sơ, điều kiện để xem xét, phê duyệt chủ trương chuyển giao bắt buộc các ngân hàng yếu kém, bảo đảm an toàn hệ thống; 03 nhà máy đang đang cơ cấu lại nợ vay, bước đầu có lãi⁹⁷; Dự án

(khoảng 900 nghìn doanh nghiệp đang hoạt động thuộc các thành phần kinh tế), tổ chức tín dụng, công ty chứng khoán.

⁹⁵ Các Nghị định số: 47/2024/NĐ-CP, 48/2024/NĐ-CP ngày 09/5/2024.

⁹⁶ Cụ thể:

- Trực liên thông văn bản quốc gia: 90% các cơ quan đã xử lý công việc trên môi trường điện tử; khoảng 40,6 triệu văn bản gửi, nhận trên Trực liên thông văn bản quốc gia.

- Công Dịch vụ công quốc gia đã cung cấp hơn 4,5 nghìn dịch vụ công trực tuyến; có hơn 16,7 triệu tài khoản; gần 330 triệu hồ sơ đồng bộ; hơn 51,8 triệu hồ sơ trực tuyến từ Công, hơn 29,8 triệu giao dịch thanh toán trực tuyến với số tiền hơn 14.900 tỷ đồng.- Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc của Chính phủ đã phục vụ 99 hội nghị, phiên họp của Chính phủ và thực hiện xử lý 2.302 phiếu lấy ý kiến TVCP, thay thế 791,5 nghìn hồ sơ, tài liệu giấy.

- Hệ thống thông tin báo cáo Quốc gia, Trung tâm thông tin chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã kết nối, liên thông với các hệ thống thông tin báo cáo, CSDL của 15 bộ, cơ quan, tập đoàn, tổng công ty nhà nước và 63 địa phương để cung cấp thông tin, dữ liệu trực tuyến theo thời gian thực với 38 chỉ tiêu thông tin trực tuyến; cung cấp kết nối chia sẻ dữ liệu của 167/200 chỉ tiêu phục vụ chỉ đạo điều hành; Hình thành kho dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành; cung cấp ấn phẩm đồ họa thông tin về tình hình KTXH tại phiên họp Chính phủ thường kỳ hàng tháng; xây dựng Khung chỉ số phục vụ chỉ đạo điều hành của các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước...

⁹⁷ Tổng doanh thu 04 tháng đầu năm, tổng doanh thu của 03 nhà máy đạt 3.937 tỷ đồng, lợi nhuận đạt 75,2 tỷ đồng; sản phẩm được tiêu thụ toàn bộ, máy móc vận hành ổn định ở công suất cao (trên 90%).

điện khí Lô B - Ô Môn đã được phê duyệt quyết định đầu tư, ký kết hợp đồng mua bán điện, khí; Nhà máy lọc hóa dầu Nghi Sơn đã triển khai tái cấu trúc quản trị, điều hành, tối ưu hóa sản xuất kinh doanh; Dự án điện Long Phú 1 đang đàm phán, xử lý vướng mắc để sớm tái khởi động...

3. Phát triển ngành, lĩnh vực, địa phương

a) Lĩnh vực công nghiệp

- Chính phủ nhất quán mục tiêu, định hướng thúc đẩy công nghiệp trở thành trụ cột của nền kinh tế, có khả năng tham gia sâu rộng và hiệu quả vào chuỗi giá trị toàn cầu; cơ cấu lại ngành công nghiệp tiếp tục được thúc đẩy theo hướng kết hợp hài hòa giữa phát triển công nghiệp theo chiều rộng và chiều sâu, chú trọng phát triển theo chiều sâu, khai thác triệt để thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và lợi thế thương mại để tạo bước đột phá trong nâng cao năng suất, chất lượng, sức cạnh tranh, giá trị gia tăng nội địa của sản phẩm; hoàn chỉnh hệ thống sản xuất công nghiệp trong nước, chuyển dịch cơ cấu nội ngành công nghiệp từ các ngành thâm dụng tài nguyên sang các ngành thâm dụng vốn và công nghệ, các ngành công nghiệp xanh, công nghiệp các bon thấp; từ các công đoạn có giá trị gia tăng thấp lên các công đoạn có giá trị gia tăng cao trong chuỗi giá trị toàn cầu và khu vực; thúc đẩy phát triển các ngành, lĩnh vực kinh tế xanh, năng lượng tái tạo, tạo động lực tăng trưởng mới. Chính phủ đã ban hành quy định quản lý, phát triển cụm công nghiệp để tiếp tục hoàn thiện thể chế phát triển lĩnh vực công nghiệp⁹⁸. Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo xây dựng Kế hoạch thực hiện Kết luận số 76-KL/TW ngày 24/4/2024 của Bộ Chính trị thực hiện Nghị quyết số 41-NQ/TW ngày 23/7/2015 của Bộ Chính trị về định hướng Chiến lược phát triển ngành Dầu khí Việt Nam đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035; phê duyệt Chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ từ năm 2016 đến năm 2025, Danh mục các chương trình, công trình, dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành năng lượng, Chiến lược phát triển ngành công nghiệp than Việt Nam, năng lượng hydrogen đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và các Kế hoạch để thực hiện Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, Quy hoạch hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050⁹⁹...

Ngay từ đầu năm, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tập trung chỉ đạo thúc đẩy các hoạt động sản xuất công nghiệp, nhất là các dự án lớn, tạo năng lực sản xuất mới; đẩy mạnh cơ cấu lại các ngành công nghiệp, nhất là công nghiệp chế biến, chế tạo; đề xuất các cơ chế, chính sách đột phá thu hút đầu tư vào các lĩnh vực mới nổi như: năng lượng tái tạo, đường sắt cao tốc, khai thác, chế biến một số loại khoáng sản chiến lược; nghiên cứu phát triển, ứng dụng vật liệu mới; chip bán dẫn; công nghiệp công nghệ thông tin, công nghiệp nội dung số, dự án FDI quy mô lớn, công nghệ cao. Chính phủ yêu cầu thực hiện tốt chương trình Điện khí hóa nông thôn góp phần xóa đói, giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới¹⁰⁰. Thủ

⁹⁸ Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024

⁹⁹ Gồm các Quyết định số: 71/QĐ-TTg ngày 17/01/2024, 270/QĐ-TTg ngày 02/4/2024, 262/QĐ-TTg ngày 01/4/2024, 343/QĐ-TTg ngày 23/4/2024

¹⁰⁰ Đến nay 100% số xã, 99,6% hộ nông thôn cả nước có điện; cấp điện trực tiếp 11/12 huyện đảo

tướng Chính phủ chỉ đạo quyết liệt, bảo đảm cung cấp đủ than, khí cho sản xuất điện; đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện, trình ban hành các Nghị định quy định: cơ chế mua bán điện trực tiếp giữa đơn vị phát điện với khách hàng sử dụng điện lớn; cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển điện mặt trời áp mái, tự sản tự tiêu; cơ chế phát triển các dự án điện sử dụng khí thiên nhiên và LNG. Việc triển khai các dự án trọng điểm ngành điện đạt những kết quả tích cực, đặc biệt đã chỉ đạo huy động các nguồn lực của địa phương để bảo đảm hậu cần và tăng cường hỗ trợ thi công công trình đường dây 500kv mạch 3 từ Quảng Trạch (Quảng Bình) đến Phố Nối (Hưng Yên), nỗ lực hoàn thành dự án đúng tiến độ đề ra¹⁰¹.

b) Lĩnh vực nông nghiệp

Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tập trung chỉ đạo nhất quán chủ trương, mục tiêu phát triển nông nghiệp là trụ đỡ của nền kinh tế, bảo đảm an ninh lương thực quốc gia trong mọi tình huống, triển khai đồng bộ các chiến lược, chương trình, đề án, quy hoạch, kế hoạch phát triển nông nghiệp, nông thôn; xây dựng nền nông nghiệp phát triển theo hướng hiện đại, hiệu quả cao, bền vững, thích ứng với biến đổi khí hậu; ban hành một số cơ chế, chính sách ưu đãi, hỗ trợ thu hút đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn, tháo gỡ khó khăn cho các mặt hàng nông sản chủ lực...

Chính phủ đã ban hành Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 61-KL/TW ngày 17/8/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, Chương trình hành động và kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 10/4/2024 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo, không theo quy định và phát triển bền vững ngành thủy sản¹⁰². Đồng thời tiếp tục chỉ đạo điều chỉnh cơ cấu sản xuất nông nghiệp phù hợp, hiệu quả hơn gắn với cơ chế thị trường, chuyển đổi mô hình tăng trưởng theo chiều sâu, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của ngành nông nghiệp theo Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; kịp thời sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp; sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản; ban hành Nghị định thay thế Nghị định số 42/2019/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản¹⁰³.

Thủ tướng Chính phủ quyết định sửa đổi một số tiêu chí, chỉ tiêu của Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới, Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao, Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về huyện

¹⁰¹ Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 14/02/2024, Công điện số 55/CĐ-TTg ngày 01/6/2024

¹⁰² Các Nghị quyết số: 29/NQ-CP ngày 08/3/2024, 52/NQ-CP ngày 22/4/2024

¹⁰³ Các Nghị định số: 27/2024/NĐ-CP ngày 06/3/2024, 37/2024/NĐ-CP ngày 04/4/2024, 38/2024/NĐ-CP ngày 05/4/2024

nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 - 2025; bổ sung tiêu chí huyện nông thôn mới đặc thù, không có đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2021 - 2025; sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 18/2022/QĐ-TTg quy định điều kiện, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét, công nhận, công bố và thu hồi quyết định công nhận địa phương đạt chuẩn nông thôn mới, đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu và hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025¹⁰⁴.

Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Chương trình quốc gia Bảo vệ và Phát triển nguồn lợi thủy sản đến năm 2030, Kế hoạch, chính sách và giải pháp thực hiện Quy hoạch phòng, chống thiên tai và thủy lợi thời kỳ 2021 - 2030 tầm nhìn đến năm 2050, Đề án nâng cao chất lượng rừng nhằm bảo tồn hệ sinh thái rừng và phòng chống thiên tai đến năm 2030, Đề án phát triển giá trị đa dụng của hệ sinh thái rừng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050, quy hoạch bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản thời kỳ 2021 - 2030 tầm nhìn đến năm 2050¹⁰⁵. Đồng thời đã chỉ đạo kịp thời những nhiệm vụ đột xuất, cấp bách thúc đẩy sự phát triển hiệu quả, bền vững của ngành như: đẩy mạnh sản xuất, kinh doanh, xuất khẩu lúa, gạo bền vững minh bạch, hiệu quả trong tình hình mới, tập trung triển khai hiệu quả Đề án “Phát triển bền vững một triệu héc-ta chuyên canh lúa chất lượng cao và phát thải thấp gắn với tăng trưởng xanh vùng Đồng bằng sông Cửu Long năm 2030” gắn với xây dựng, nhân rộng các mô hình chuỗi liên kết tiêu thụ sản phẩm nhằm bảo đảm hài hòa lợi ích giữa người dân và doanh nghiệp; ngăn chặn, xử lý nghiêm các trường hợp buôn lậu vận chuyển trái phép động vật, sản phẩm động vật, giống vật nuôi và thủy sản qua biên giới vào Việt Nam; tập trung triển khai đồng bộ, quyết liệt, có hiệu quả các giải pháp phòng chống bệnh gia súc gia cầm; phát hiện, điều tra và xác minh thông tin để xử lý vi phạm quy định về Hệ thống giám sát hành trình tàu cá (VMS)¹⁰⁶...

Trên cơ sở chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, toàn ngành nông nghiệp đã đạt được kết quả khả quan, tốc độ tăng trưởng giá trị gia tăng của khu vực nông lâm thủy sản 6 đầu năm 2024 ước đạt khoảng 3% so với cùng kỳ năm 2023; Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 gắn với phát triển kinh tế nông nghiệp, nâng cao đời sống người dân nông thôn đạt kết quả tích cực¹⁰⁷. Ban Chỉ đạo phòng, chống thiên tai ban hành 20 công điện, văn bản chỉ đạo các Bộ ngành, địa phương cập nhật thông tin dự báo, cảnh báo, giám sát chặt chẽ tình hình thiên tai, xây dựng các kịch bản, phương án xử lý các tình huống thiên tai cấp bách, phát sinh bảo đảm tính mạng, tài sản của nhân dân. Các địa phương theo dõi tình hình khí tượng thủy văn, nguồn nước và xây dựng kế hoạch sử dụng nước hợp lý, phù hợp tình hình nguồn nước nhằm

¹⁰⁴ Các Quyết định số: 03/2024/QĐ-TTg ngày 07/3/2024, 211/QĐ-TTg ngày 01/3/2024.

¹⁰⁵ Các Quyết định số: 76/QĐ-TTg ngày 18/01/2024, 145/QĐ-TTg ngày 02/02/2024, 171/QĐ-TTg ngày 07/02/2024, 208/QĐ-TTg ngày 29/02/2024, 211/QĐ-TTg ngày 01/3/2024, 389/QĐ-TTg ngày 09/5/2024

¹⁰⁶ Các Công điện số: 04/CĐ-TTg ngày 15/01/2024, 12/CĐ-TTg ngày 31/01/2024, 49/CĐ-TTg ngày 15/5/2024, 58/CĐ-TTg ngày 16/6/2024

¹⁰⁷ Đến hết tháng 5/2024, cả nước có 6.370/8.167 xã (78%) đạt chuẩn nông thôn mới, 284 đơn vị cấp huyện được công nhận hoàn thành nhiệm vụ/đạt chuẩn nông thôn mới.

phòng, chống hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn¹⁰⁸; điều chỉnh kế hoạch sản xuất, cơ cấu mùa vụ, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, phù hợp với diễn biến thời tiết và tín hiệu thị trường; thúc đẩy nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng khoa học công nghệ; bảo vệ môi trường sản xuất nông nghiệp; thực hiện nghiêm túc Kế hoạch hành động đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến và phát triển thị trường nông, lâm, thủy sản năm 2024¹⁰⁹.

Công tác phòng, chống cháy rừng được quan tâm, kịp thời phát hiện nguy cơ cháy rừng, đặc biệt tại các vùng trọng điểm có nguy cơ cao, như Tây Bắc, Tây Nguyên và Nam Bộ¹¹⁰; xử lý kịp thời các cảnh báo, đàm phán tháo gỡ rào cản kỹ thuật, mở rộng thị trường xuất khẩu nông, lâm, thủy sản¹¹¹. Các cấp, các ngành tổ chức triển khai hiệu quả các nội dung Chương trình, Đề án về sản xuất nông nghiệp sạch, hữu cơ, tuần hoàn, ứng dụng công nghệ cao, kiểm soát an toàn thực phẩm ngay từ các yếu tố đầu vào và liên kết sản xuất với tiêu thụ, phát triển chuỗi giá trị cung ứng nông sản thực phẩm đảm bảo nguồn cung thực phẩm chất lượng, an toàn cho tiêu dùng trong nước¹¹²...

c) Lĩnh vực dịch vụ

Quán triệt, thực hiện và cụ thể hóa chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về cơ cấu lại khu vực dịch vụ, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã quyết liệt chỉ đạo tiếp tục cơ cấu lại một số ngành, lĩnh vực dịch vụ quan trọng như: thương mại, dịch vụ logistics, vận tải, hàng không...; nâng cao chất lượng, tập trung đầu tư cơ sở vật chất và phát triển đa dạng các sản phẩm. Chính phủ đã ban hành Nghị quyết về đẩy mạnh xã hội hóa các dịch vụ sự nghiệp công để thực hiện mục tiêu mở rộng, thu hút các nguồn lực, tiềm năng đầu tư trong xã hội và nâng cao chất lượng, số lượng của các loại hình dịch vụ sự nghiệp công; yêu cầu các bộ, cơ quan hoàn thiện các chính sách ưu đãi, khuyến khích xã hội hóa cung ứng dịch vụ sự nghiệp công, sửa đổi, bổ sung quy định về quy mô, tiêu chuẩn của các cơ sở xã hội hóa, danh mục và lộ trình tính giá dịch vụ sự nghiệp công, sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ sở cung ứng dịch vụ sự nghiệp công ngoài công lập được thành lập, hoạt động hiệu quả, bảo đảm bình đẳng với các đơn vị, doanh nghiệp thuộc nhà nước¹¹³...

Nhằm hoàn thiện khung khổ pháp lý để ngành dịch vụ thích ứng tốt hơn và phù hợp hơn với bối cảnh phát triển mới của thế giới trên cơ sở ứng dụng rộng rãi các hình thức dịch vụ hiện đại, Chính phủ đã ban hành quy định về thanh toán không dùng tiền mặt (Mobile Money), trong đó có bổ sung quy định mới về tiền điện tử, thanh toán quốc tế, hoạt động cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán góp

¹⁰⁸ Vụ Đông Xuân 2023 - 2024, các hồ chứa thủy điện xả 02 đợt (12 ngày) với tổng lượng xả 2,78 tỷ m³

¹⁰⁹ Cả nước đã có trên 2.500 chuỗi an toàn thực phẩm; 7.344 mã số vùng trồng phục vụ xuất khẩu tại 56 tỉnh, thành phố và 1.441 mã số cơ sở đóng gói phục vụ xuất khẩu.

¹¹⁰ Các Công điện số: 31/CĐ-TTg ngày 04/4/2024, 41/CĐ-TTg ngày 27/4/2024, 43/CĐ-TTg ngày 01/5/2024

¹¹¹ Đến hết tháng 5/2024, tổng kim ngạch xuất khẩu nông lâm thủy sản ước đạt 24,14 tỷ USD, tăng 21% so với cùng kỳ năm 2023; nhập khẩu 17,61 tỷ USD; xuất siêu 6,53 tỷ USD, tăng 64,5%.

¹¹² Đến nay, cả nước đã có 12.758 sản phẩm OCOP đạt 3 sao trở lên, trong đó có 72,3% sản phẩm 3 sao, 25,1% sản phẩm 4 sao, 42 sản phẩm 5 sao, còn lại là tiềm năng 5 sao

¹¹³ Nghị quyết số 91/NQ-CP ngày 19/6/2024

phần tạo lập khuôn khổ pháp lý cơ bản, vững chắc cho việc thanh toán không dùng tiền mặt¹¹⁴; chỉ đạo đẩy mạnh chuyển đổi số ngành ngân hàng với chủ đề “Mở rộng kết nối và phát triển hệ sinh thái số” góp phần nâng cấp hạ tầng công nghệ, ứng dụng dữ liệu, phát triển sản phẩm dịch vụ, tiện ích và bảo đảm an ninh, an toàn giao dịch.

Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo việc tăng cường kết nối logistics thúc đẩy tiêu thụ, xuất khẩu nông lâm thủy sản, góp phần xây dựng cơ chế, chính sách theo thẩm quyền, khuyến khích thu hút doanh nghiệp, tổ chức có năng lực tham gia đầu tư xây dựng, quản lý, vận hành các trung tâm dịch vụ logistics; tăng cường công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực thương mại điện tử kinh doanh trên nền tảng số để kịp thời chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại, hạn chế, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng trước tình trạng hàng giả, hàng kém chất lượng, vi phạm quyền sở hữu trí tuệ, tăng cường thanh tra, kiểm tra việc livestream bán hàng, giám sát trực tuyến chống gian lận thương mại¹¹⁵. Tiếp tục chỉ đạo nghiên cứu phương án thành lập tổ chức giám sát và xây dựng hệ thống giám sát giao dịch thương mại điện tử; khuyến khích doanh nghiệp trong nước phát triển các nền tảng thương mại trực tuyến của Việt Nam; đẩy mạnh chuyển đổi số trong lĩnh vực hải quan với yêu cầu nhanh chóng số hóa thủ tục xuất nhập khẩu qua biên giới, xây dựng cửa khẩu thông minh nhằm giảm thủ tục hành chính và chi phí tuân thủ cho người dân, doanh nghiệp¹¹⁶.

Với quan điểm “Phát triển du lịch phải đặt trong tổng thể với phát triển KTXH với vai trò là ngành kinh tế mũi nhọn”, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo mạnh mẽ phát triển du lịch toàn diện, nhanh và bền vững; nâng cao hiệu quả công tác thống kê du lịch¹¹⁷. Đồng thời chỉ đạo, hoàn thiện thể chế liên quan để phát triển bền vững ngành du lịch: ban hành tiêu chí, tiêu chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật và hướng dẫn cung cấp dịch vụ xúc tiến, quảng bá du lịch ở trong nước và ngoài nước; phát triển thương hiệu du lịch quốc gia và địa phương; tổ chức, tham gia các sự kiện du lịch quy mô liên vùng, quốc gia. Tổ chức khảo sát, thu thập dữ liệu, tài liệu, điều tra tài nguyên du lịch, thị trường du lịch. Tích cực triển khai Chiến lược phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2030, Đề án cơ cấu lại ngành du lịch, đáp ứng yêu cầu phát triển thành ngành kinh tế mũi nhọn cả về môi trường du lịch, hạ tầng du lịch, doanh nghiệp du lịch và sản phẩm du lịch. Đã tổ chức các lễ hội văn hóa và sự kiện thể thao để xây dựng thương hiệu du lịch theo tinh thần “lấy văn hóa để phát triển du lịch, lấy du lịch để phát triển văn hóa”, thúc đẩy liên kết giữa các ngành dịch vụ với du lịch (vận tải - lưu trú - tiêu dùng - y tế - giáo dục - sự kiện - thể thao); tăng cường công tác truyền thông, quảng bá du lịch Việt Nam ra nước ngoài; tạo thuận lợi về thủ tục xuất nhập cảnh; đẩy mạnh chuyển đổi số trong du lịch¹¹⁸.

¹¹⁴ Nghị định số 52/2024/NĐ-CP ngày 15/5/2024

¹¹⁵ Các Công điện số: 13/CĐ-TTg ngày 16/02/2024, 56/CĐ-TTg ngày 06/6/2024

¹¹⁶ Công văn số 245/TTg-KTTH ngày 17/4/2024

¹¹⁷ Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 23/02/2024, Công điện số 06/CĐ-TTg ngày 15/01/2024

¹¹⁸ Tính chung 06 tháng đầu năm 2024, tổng lượng khách du lịch quốc tế đến Việt Nam ước đạt hơn 8,83 triệu lượt, tăng 58,4% so với cùng kỳ năm 2023; khách du lịch nội địa ước khoảng 66,5 triệu lượt; tổng thu từ du lịch ước đạt 436,5 nghìn tỷ đồng

d) Phát triển kinh tế địa phương, vùng lãnh thổ; đẩy nhanh tiến độ quy hoạch

Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tiếp tục chỉ đạo quyết liệt triển khai công tác quy hoạch; hầu hết quy hoạch ngành, lĩnh vực, quy hoạch tỉnh đã được phê duyệt, công bố và tổ chức thực hiện¹¹⁹; khẩn trương hoàn thiện Hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị quyết của Quốc hội về phân cấp ban hành kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh. Tổ chức rà soát các quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030 đã được phê duyệt, yêu cầu các địa phương thường xuyên rà soát, báo cáo kịp thời về các nội dung thông tin chưa chính xác, chưa phù hợp với quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành liên quan để cập nhật vào hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quốc gia về quy hoạch¹²⁰. Thành viên Chính phủ thường xuyên tổ chức đoàn công tác làm việc với các địa phương, để kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn¹²¹. Nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, các bộ, cơ quan, địa phương đã thành lập các tổ công tác kiểm tra, đôn đốc, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đẩy mạnh thực hiện giải ngân vốn đầu tư công kế hoạch năm 2024 các dự án quan trọng quốc gia, dự án đường cao tốc, dự án đường ven biển, dự án kết nối, có tác động liên vùng tại các địa phương.

Thủ tướng Chính phủ tiếp tục chỉ đạo xây dựng Báo cáo sơ kết thực hiện các Nghị quyết của Bộ Chính trị về phát triển KTXH, bảo đảm quốc phòng, an ninh của các vùng, xây dựng cơ chế điều phối vùng, thúc đẩy KTXH của vùng phát triển nhanh, bền vững, bảo vệ môi trường và bảo đảm quốc phòng, an ninh, đặc biệt là đã phê duyệt toàn bộ 06 quy hoạch vùng KTXH¹²². Trong 06 tháng đầu năm, đã chỉ đạo tổ chức hội nghị công bố quy hoạch của 06 vùng KTXH, Hội nghị Hội đồng điều phối các vùng KTXH, Hội nghị lần thứ hai của Ban Chỉ đạo triển khai Nghị quyết số 98/2023/QH15 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển TP. Hồ Chí Minh; rà soát, đề xuất cơ chế, chính sách đặc thù 06 vùng KTXH, trong đó tập trung làm rõ sự cần thiết đề xuất ban hành chính sách mới, tính hiệu quả của các chính sách hiện hành, đối tượng, địa bàn, mục tiêu cụ thể của từng nhóm chính sách để khai thác tốt nhất tiềm năng, lợi thế của từng vùng¹²³.

Các địa phương đã xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện ngay từ đầu năm các kế hoạch, chương trình hành động, thành lập, tổ chức hoạt động hiệu quả Tổ

¹¹⁹ Trong tổng số 110/111 quy hoạch đang triển khai, có 96 quy hoạch đã được phê duyệt (03 quy hoạch cấp quốc gia, 60 quy hoạch tỉnh, 06 quy hoạch vùng, 27 quy hoạch ngành, lĩnh vực); 03 quy hoạch đang trình phê duyệt; 09 quy hoạch đã thẩm định xong và đang hoàn thiện theo ý kiến thẩm định; 02 quy hoạch đang trong quá trình thẩm định.

¹²⁰ Công điện số 46/CD-TTg ngày 09/5/2024

¹²¹ Công văn số 268/TTg-QHĐP ngày 02/5/2024

¹²² Trong 6 tháng đầu năm 2024, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt 05 quy hoạch vùng, gồm: (i) Quyết định số 377/QĐ-TTg phê duyệt Quy hoạch vùng Tây Nguyên thời kỳ 2021 - 2030; (ii) Quyết định số 376/QĐ-TTg phê duyệt Quy hoạch vùng Bắc Trung bộ và duyên hải miền Trung thời kỳ 2021 - 2030; (iii) Quyết định số 370/QĐ-TTg phê duyệt Quy hoạch vùng Đông Nam bộ thời kỳ 2021 - 2030; (iv) Quyết định số 369/QĐ-TTg phê duyệt Quy hoạch vùng trung du và miền núi phía Bắc thời kỳ 2021 - 2030; (v) Quyết định số 368/QĐ-TTg phê duyệt Quy hoạch vùng đồng bằng sông Hồng thời kỳ 2021 - 2030.

¹²³ Công văn số 1247/VPCP-KTTH ngày 27/02/2024

công tác đặc biệt để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, hỗ trợ hiệu quả cho doanh nghiệp, sản xuất kinh doanh, xác định đây là nhiệm vụ chính trị trọng tâm của người đứng đầu của từng địa phương. Trong công tác chỉ đạo, điều hành có nhiều linh hoạt, sáng tạo, đổi mới, nhất là tập trung xử lý, giải quyết các khó khăn, vướng mắc về cơ chế, chính sách ưu đãi, thủ tục pháp lý, mặt bằng để tăng cường thu hút các dự án FDI có quy mô lớn, công nghệ cao, công nghiệp chế biến, chế tạo...; nỗ lực phấn đấu, khắc phục khó khăn, khai thác những tiềm năng khác biệt, cơ hội nổi trội, lợi thế cạnh tranh và đạt được những kết quả tích cực, khá toàn diện, đóng góp vào những thành tựu chung của cả nước. Nhiều địa phương công nghiệp chủ đạo đã tập trung chỉ đạo, điều hành, khôi phục sản xuất công nghiệp. Sản xuất công nghiệp tại nhiều địa phương (Phú Thọ, Bắc Giang, Bình Phước, Hà Nam, Hải Phòng) phục hồi hoặc duy trì đà tăng nhanh¹²⁴. Kết cấu hạ tầng KTXH được quan tâm đầu tư; liên kết tỉnh, liên kết vùng được tăng cường; tập trung triển khai công tác giải phóng mặt bằng; cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh¹²⁵; nỗ lực cải thiện chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương¹²⁶; các hoạt động văn hóa, thể thao diễn ra sôi nổi. Kết quả giảm nghèo tại một số tỉnh có đồng bào dân tộc thiểu số được cải thiện đáng kể.

Thủ tướng Chính phủ đã báo cáo cấp có thẩm quyền và tăng cường chỉ đạo các địa phương chủ động, tích cực nghiên cứu, đề xuất các cơ chế, chính sách mới, tạo động lực tăng trưởng mới và hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn, khôi phục sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp¹²⁷; chỉ đạo xây dựng và ban hành Nghị định số 09/2024/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 144/2016/NĐ-CP ngày 01/11/2016 quy định một số cơ chế đặc thù về đầu tư, tài chính, ngân sách và phân cấp quản lý đối với thành phố Đà Nẵng; trình xin ý kiến Quốc hội về nội dung Quy hoạch Thủ đô Hà Nội thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, trình Quốc hội thông qua nghị quyết về tổ chức chính quyền đô thị và một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng, Nghị quyết của Quốc hội về thí điểm bổ sung một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Nghệ An¹²⁸; trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội cho ý kiến về dự thảo Nghị định hướng dẫn thực hiện chính sách tăng thu từ hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu qua Cảng biển Nghi Sơn tỉnh Thanh Hóa¹²⁹; xây dựng Báo cáo tổng kết tình hình thực hiện Nghị quyết số 115/NQ-CP ngày 31/8/2018 về thực hiện một số cơ chế, chính sách đặc thù hỗ trợ tỉnh Ninh Thuận phát triển KTXH, ổn định sản xuất, đời sống nhân dân giai

¹²⁴ Trong 5 tháng đầu năm 2024, một số địa phương có chỉ số IIP đạt mức tăng khá do: (i) ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng cao so với cùng kỳ năm trước (Phú Thọ tăng 31,2%; Bắc Giang tăng 24,9%; Bình Phước tăng 14,8%; Hà Nam tăng 14,5%; Hải Phòng tăng 14,4%)

¹²⁵ Đồng Tháp là tỉnh 16 năm liên năm trong Top 5 tỉnh, thành phố có chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) cao nhất cả nước; Ninh Thuận tăng 19 bậc so với năm 2022; tỉnh Bắc Kạn triển khai mô hình “Ngày thứ hai không giấy tờ và không dùng tiền mặt” tại Trung tâm phục vụ hành chính công...

¹²⁶ Hà Nội là dẫn đầu cả nước

¹²⁷ UBND tỉnh Hậu Giang ban hành Kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp tư nhân kinh doanh bền vững; UBND tỉnh Ninh Thuận tổ chức 03 Hội nghị gặp mặt doanh nghiệp trong 6 tháng; Tây Ninh triển khai Trang thông tin hỗ trợ doanh nghiệp; Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái đã ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình “Ngày cuối tuần cùng doanh nghiệp” và “Chương trình cà phê doanh nhân” năm 2024...

¹²⁸ Các Nghị quyết số: 60/NQ-CP ngày 02/5/2024, 74/NQ-CP ngày 21/5/2024

¹²⁹ Tờ trình số 218/TTr-CP ngày 06/5/2024

đoạn 2018 - 2023; nghiên cứu triển khai xây dựng Đề án thành lập Khu thương mại tự do tại Thành phố Hải Phòng; xây dựng Thành phố Cần Thơ phát triển thành đô thị thông minh; chính sách ưu đãi đặc biệt để phát triển Khu kinh tế cửa khẩu tỉnh Đồng Tháp thành khu kinh tế tổng hợp¹³⁰; UBND tỉnh Lạng Sơn xây dựng Đề án thí điểm xây dựng cửa khẩu thông minh tại đường chuyên dụng vận chuyển hàng hóa khu vực mốc 1119-1120 và đường chuyên dụng vận chuyển hàng hóa khu vực mốc 1088/2 - 1089 thuộc cặp cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị (Việt Nam) - Hữu Nghị Quan (Trung Quốc); triển khai thí điểm đối với hồ sơ sức khỏe điện tử; thu thuế khoán hộ kinh doanh cá thể và đẩy mạnh giải pháp triển khai hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền nhằm chống thất thu thuế tại một số địa phương¹³¹; thực hiện chính sách khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường áp dụng cho Dự án xây dựng đường bộ cao tốc Tân Phú (tỉnh Đồng Nai) - Bảo Lộc (tỉnh Lâm Đồng) theo phương thức đối tác công tư và Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột giai đoạn 1; thực hiện có hiệu quả thí điểm chuyển nhượng kết quả giảm phát thải và quản lý tài chính thỏa thuận chi trả giảm phát thải khí nhà kính vùng tại 06 tỉnh vùng Bắc Trung Bộ...

4. Chú trọng đẩy mạnh xây dựng, hoàn thiện thể chế và nâng cao hiệu lực, hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật

Triển khai đột phá về xây dựng, hoàn thiện thể chế tiếp tục được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xác định là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, ưu tiên hàng đầu; đã dành nhiều thời gian lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế và tổ chức thi hành pháp luật theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII về hoàn thiện Nhà nước pháp quyền Việt Nam định hướng xã hội chủ nghĩa. Trong 6 tháng đầu năm 2024, Chính phủ đã tổ chức 05 Phiên họp chuyên đề xây dựng pháp luật, ban hành 08 Nghị quyết đề cho ý kiến, thông qua đối với 11 đề nghị xây dựng luật¹³², 17 dự án luật¹³³, 01 đề nghị Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2025, điều chỉnh Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2024; chỉ đạo các bộ, ngành, cơ quan nghiêm túc triển khai thực hiện Công điện số 15/CĐ-TTg ngày 19/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ và Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2024 theo các Nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội¹³⁴;

¹³⁰ Công văn số 2379/VPCP-KTTH ngày 11/4/2024

¹³¹ Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh, Thừa Thiên Huế, Kiên Giang, Bình Dương, Khánh Hòa, Quảng Ninh

¹³² Các đề nghị xây dựng Luật: Thi hành án dân sự (sửa đổi), Thuế thu nhập doanh nghiệp (sửa đổi), Hàm, cấp ngoại giao; Hàng không (sửa đổi); Đường sắt (sửa đổi); Công nghiệp công nghệ số; Quản lý, sử dụng vốn Nhà nước vào sản xuất kinh doanh tại doanh nghiệp (sửa đổi), Dữ liệu, Phòng bệnh; Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế, Thuế tiêu thụ đặc biệt.

¹³³ Các dự án luật gồm: Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cảnh vệ, Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi), Luật Công chứng (sửa đổi), Luật Phòng không nhân dân; Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ (sửa đổi); Luật Di sản văn hóa (sửa đổi); Luật Địa chất và Khoáng sản; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Dược, Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn cứu hộ (sửa đổi); Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn; Luật Địa chất và Khoáng sản, Luật Thuế giá trị gia tăng (sửa đổi), Luật Hóa chất (sửa đổi), Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quảng cáo, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật.

¹³⁴ Nghị quyết số 89/2023/QH15 ngày 02/6/2023 của Quốc hội về Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2024, điều chỉnh Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2023; Nghị quyết số

kịp thời rà soát, hoàn thiện, trình Quốc hội các dự án luật, pháp lệnh có tính chất quan trọng, cấp bách, đảm bảo chất lượng tại Kỳ họp bất thường lần thứ 5 và Kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa XV; báo cáo Quốc hội về xem xét, xử lý kết quả rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật¹³⁵. Sau khi Quốc hội thông qua các luật, nghị quyết, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo các bộ, cơ quan chủ trì tập trung quán triệt, triển khai thực hiện có hiệu quả; đồng thời tiếp tục nghiên cứu, chủ động khẩn trương chuẩn bị các dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật để trình Quốc hội tại Kỳ họp thứ 8.

Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã tập trung chỉ đạo hoàn thiện thủ tục, báo cáo Quốc hội sửa đổi các Luật: Đất đai, Nhà ở, Kinh doanh bất động sản để có hiệu lực sớm từ ngày 01/8/2024, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn. Thủ tướng Chính phủ đã quyết liệt chỉ đạo việc đẩy nhanh tiến độ soạn thảo, trình, ban hành các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành luật, pháp lệnh đã được Quốc hội thông qua; ban hành 03 Quyết định phân công cơ quan chủ trì soạn thảo, thời hạn trình các dự án luật được điều chỉnh trong Chương trình năm 2024, các dự án luật, pháp lệnh được điều chỉnh trong Chương trình năm 2024 và các dự án luật thuộc Chương trình năm 2025, danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết thi hành Luật Các tổ chức tín dụng và Luật Đất đai¹³⁶; rà soát, điều chỉnh phương án đơn giản hóa, lộ trình xử lý văn bản quy phạm pháp luật có quy định về TTHC, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư tại các Nghị quyết chuyên đề của Chính phủ giai đoạn 2017 - 2018. Các cơ quan chủ trì soạn thảo, các Bộ trưởng, thủ trưởng các cơ quan phải trực tiếp lãnh đạo công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế; ưu tiên tập trung cao nhất các nguồn lực cho công tác pháp chế, xây dựng pháp luật; tăng cường kỷ luật, kỷ cương; phòng, chống lợi ích nhóm, cục bộ, tham nhũng chính sách trong quá trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật, xử lý nghiêm vi phạm; bảo đảm tiên độ, chất lượng xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật; lắng nghe ý kiến chuyên gia, nhà khoa học, tiếp thu ý kiến cộng đồng doanh nghiệp, người dân; tiếp tục tham khảo kinh nghiệm quốc tế, tiếp thu những nội dung phù hợp với điều kiện Việt Nam.

Xác định thể chế là vấn đề then chốt, là khâu đột phá, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quyết liệt chỉ đạo các bộ, cơ quan, địa phương tập trung rà soát tổng thể các văn bản quy phạm pháp luật, kịp thời phát hiện, sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ các quy định, quy chuẩn, tiêu chuẩn bất cập, chồng chéo, rườm rà, không cần thiết, gây khó khăn, phiền hà cho doanh nghiệp, người dân, tháo gỡ các vướng mắc, góp phần khơi thông và huy động mọi nguồn lực cho phát triển KTXH. Chỉ đạo tiếp tục phát huy hiệu quả hoạt động của Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 110/2023/QH15 về xem xét, xử lý kết quả rà soát hệ

41/2023/UBTVQH15 ngày 18/12/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội điều chỉnh Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2024.

¹³⁵ Báo cáo số 135/BC-CP ngày 10/4/2024

¹³⁶ Các Quyết định số: 90/QĐ-TTg ngày 23/01/2024, 568/QĐ-TTg ngày 26/6/2024, 299/QĐ-TTg ngày 10/4/2024

thống văn bản quy phạm pháp luật¹³⁷; nghiên cứu, thành lập Ban Chỉ đạo rà soát, xử lý văn bản quy phạm pháp luật do Thủ tướng Chính phủ làm Trưởng ban¹³⁸. Sau khi Quốc hội thông qua các luật, nghị quyết, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo các bộ, cơ quan chủ trì tập trung quán triệt, triển khai thực hiện có hiệu quả; đồng thời, tiếp tục nghiên cứu, chủ động khẩn trương chuẩn bị các dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật để trình Quốc hội tại Kỳ họp thứ 8.

5. Thực hiện hiệu quả các chính sách bảo đảm an sinh xã hội và ổn định đời sống Nhân dân

Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã tập trung chỉ đạo, điều hành chủ động, đúng hướng, quyết liệt, linh hoạt, kịp thời, đồng bộ, toàn diện các chính sách, giải pháp an sinh xã hội, góp phần ổn định đời sống nhân dân. Chính phủ đã ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết 42-NQ/TW ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng chính sách xã hội, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới¹³⁹; yêu cầu khẩn trương xây dựng, trình ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 31-CT/TW ngày 19/3/2024 của Ban Bí thư về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác an toàn, vệ sinh lao động trong tình hình mới; chỉ đạo tập trung xây dựng, trình Quốc hội thông qua Luật Bảo hiểm xã hội (sửa đổi), xây dựng hồ sơ dự án Luật Việc làm (sửa đổi); báo cáo Quốc hội tình hình thực hiện mục tiêu bình đẳng giới năm 2023¹⁴⁰. Chính phủ đã ban hành các Nghị định về phương án điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hàng tháng, quy định mức hưởng trợ cấp, phụ cấp và các chế độ ưu đãi người có công với cách mạng. Thủ tướng Chính phủ đã thành lập Hội đồng thẩm định và chỉ đạo ban hành Kế hoạch thẩm định Quy hoạch hệ thống cơ sở giáo dục chuyên biệt đối với người khuyết tật và hệ thống trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050¹⁴¹; xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 04/5/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Các bộ, cơ quan từ trung ương đến địa phương đã thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, chăm sóc người có công với cách mạng, giảm nghèo, nâng cao đời sống Nhân dân¹⁴²; hỗ trợ người dân đón Tết an toàn, lành mạnh, đầm ấm, mọi nhà đều có điều kiện vui Xuân đón Tết¹⁴³; chi trả lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội đầy đủ, kịp thời¹⁴⁴; hỗ trợ người dân khắc phục hậu quả thiên tai, ổn định

¹³⁷ Quyết định số 34/QĐ-TCT ngày 12/3/2024.

¹³⁸ Nghị quyết số 97/NQ-CP ngày 24/6/2024.

¹³⁹ Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 09/5/2024

¹⁴⁰ Các Báo cáo số: 75/BC-CP ngày 01/3/2024, 237/BC-CP ngày 16/5/2024

¹⁴¹ Quyết định số 58/QĐ-TTg ngày 16/01/2024

¹⁴² Chỉ số phát triển con người của Việt Nam tăng 8 bậc, xếp thứ 107/193; Chỉ số hạnh phúc của Việt Nam tăng 11 bậc, xếp thứ 54/143.

¹⁴³ Kinh phí hỗ trợ Tết của 63 địa phương là khoảng 9,5 nghìn tỷ đồng; xuất cấp 10,4 nghìn tấn gạo cứu đói trong dịp Tết Nguyên đán và gần 3,1 nghìn tấn gạo cứu đói dịp giáp hạt đầu năm 2024.

¹⁴⁴ Nhằm kịp thời bảo đảm người hưởng lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội theo mức hưởng mới trong thời gian sớm nhất, ngay sau khi Nghị định số 75/2024/NĐ-CP có hiệu lực, đã quyết liệt tập trung triển

cuộc sống. Phong trào thi đua cả nước chung tay “xóa nhà tạm, nhà dột nát trên phạm vi cả nước năm 2025”¹⁴⁵, Tháng Công nhân, Tháng hành động về an toàn vệ sinh lao động được phát động và triển khai rộng khắp. Công tác người cao tuổi, bảo vệ trẻ em, bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ, phòng, chống tệ nạn xã hội được thực hiện hiệu quả. Chỉ đạo tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp¹⁴⁶; theo dõi, cập nhật tình hình tranh chấp lao động và đình công, thúc đẩy quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ trong doanh nghiệp, kịp thời chỉ đạo xử lý các vấn đề phát sinh trong quan hệ lao động¹⁴⁷, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong hoạt động giáo dục nghề nghiệp và rà soát, sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp theo đúng tinh thần Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương¹⁴⁸; đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 25/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ về thúc đẩy chuyển đổi số trong chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt¹⁴⁹.

Chính phủ tiếp tục chỉ đạo thực hiện đồng bộ các giải pháp phát triển thị trường lao động nhằm duy trì lực lượng lao động ổn định, góp phần phát triển kinh tế, sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp; chỉ đạo các địa phương theo dõi chặt chẽ, nắm tình hình sản xuất - kinh doanh, lao động, việc làm, nhất là của doanh nghiệp trong các khu công nghiệp, trong thời gian trước và sau Tết Nguyên đán để kịp thời có phương án hỗ trợ doanh nghiệp khắc phục tình trạng thiếu hụt lao động sau Tết. Tăng cường các hoạt động tư vấn, giới thiệu việc làm, tổ chức các sàn giao dịch việc làm; nâng cao hiệu quả quản lý, điều tiết cung - cầu lao động để kết nối hiệu quả người lao động với người sử dụng lao động¹⁵⁰. Triển khai các giải pháp để xây dựng, hình thành thị trường lao động linh hoạt, đồng bộ, hiện đại, bền vững và hội nhập. Tình hình lao động, việc làm phục hồi tích cực; tăng cường kết nối cung - cầu lao động, hỗ trợ người lao động tìm việc làm; thu nhập của người lao động tăng lên¹⁵¹. Quan tâm phát triển thị trường lao động ngoài nước¹⁵². Chỉ đạo bộ, cơ quan liên quan hướng dẫn các doanh nghiệp, tổ chức, cá

khai chi trả lương hưu tháng 7 năm 2024 đồng loạt tại các địa phương để người hưởng được nhận chế độ nhanh nhất, kịp thời nhất.

¹⁴⁵ Quyết định số 529/QĐ-TTg ngày 19/6/2024

¹⁴⁶ Lũy kế 06 tháng đầu năm 2024, toàn ngành BHXH giải quyết 40.332 trường hợp hưởng lương hưu và trợ cấp BHXH hàng tháng, tăng 9% so với cùng kỳ; hơn 4 triệu lượt người hưởng chế độ ốm đau, thai sản, dưỡng sức, phục hồi sức khỏe; phối hợp ngành lao động - thương binh và xã hội giải quyết 442.382 người có quyết định hưởng trợ cấp thất nghiệp.

¹⁴⁷ Trong 5 tháng đầu năm, cả nước xảy ra 15 cuộc tranh chấp lao động tập thể, đình công, giảm 34,8% so với cùng kỳ năm 2023; các vụ việc phát sinh không có biến động về tính chất.

¹⁴⁸ Đến nay cả nước đã giảm 181 cơ sở giáo dục nghề nghiệp (đạt tỷ lệ 14%) so với năm 2027

¹⁴⁹ 63/63 tỉnh, thành phố đã có giải pháp hiệu quả đẩy mạnh chi trả không dùng tiền mặt đến các đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội trên địa bàn. Trong 6 tháng đầu năm 2024, có 72% số người nhận các chế độ BHXH, trợ cấp thất nghiệp qua tài khoản cá nhân tại khu vực đô thị (tăng khoảng 8% so với năm 2023)

¹⁵⁰ Trong những tháng đầu năm, có 795.608 lượt người được tư vấn, giới thiệu việc làm, tăng 5,38% so với cùng kỳ năm 2023; tổng số người được hỗ trợ học nghề là 8.133 người, giảm 0,94%

¹⁵¹ Quý I/2024, lực lượng lao động đạt 51,3 triệu người, tăng 174,1 nghìn người và tăng 0,34% so với cùng kỳ năm trước; thu nhập bình quân của người lao động là 7,6 triệu đồng, tăng 549 nghìn đồng so với cùng kỳ.

¹⁵² Trong những tháng đầu năm, tổng số lao động Việt Nam đi làm việc theo hợp đồng ở nước ngoài là 48.363 lao động, đạt 38,7% kế hoạch.

nhân có sử dụng lao động thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam¹⁵³; tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về quản lý lao động cho các doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức, chủ đầu tư, nhà thầu và người lao động.

Các chương trình tín dụng chính sách xã hội tiếp tục được triển khai hiệu quả, góp phần tạo việc làm, sinh kế cho người dân¹⁵⁴. Tập trung đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao cho các ngành công nghiệp mới nổi, sản xuất chip, bán dẫn¹⁵⁵.

6. Chủ động, tích cực, thực hiện hiệu quả công tác khám, chữa bệnh; chăm sóc sức khỏe Nhân dân, bảo đảm thuốc, vật tư, trang thiết bị y tế

Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã quan tâm, chỉ đạo sâu sát công tác phòng, chống dịch bệnh, công tác y tế, chăm sóc sức khỏe Nhân dân. Chính phủ đã ban hành theo thẩm quyền các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Khám bệnh, chữa bệnh; triển khai Chỉ thị số 25-CT/TW ngày 25/10/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục củng cố, hoàn thiện, nâng cao chất lượng hoạt động của y tế cơ sở trong tình hình mới¹⁵⁶; ban hành các Nghị định: sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 quy định về hoạt động tiêm chủng, quy định xét tặng danh hiệu “Thầy thuốc nhân dân”, “Thầy thuốc ưu tú”; quy định người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh và cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc lực lượng vũ trang nhân dân¹⁵⁷. Tiếp tục chỉ đạo việc xây dựng trình Quốc hội nhiều văn bản làm cơ sở trong hoạt động của ngành y tế như: Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Dược; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Bảo hiểm y tế, Luật Phòng bệnh, Luật Dân số, Luật An toàn thực phẩm (sửa đổi), Luật Thiết bị y tế và các Nghị định có liên quan khác...

Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Chiến lược quốc gia bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, Quy hoạch mạng lưới cơ sở y tế thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, Danh mục bí mật nhà nước lĩnh vực y tế¹⁵⁸. Chỉ đạo khẩn trương báo cáo Quốc hội về triển khai thực hiện Nghị quyết số 99/2023/QH15 ngày 24/6/2023 giám sát chuyên đề về việc huy động quản lý và sử dụng các nguồn lực phục vụ công tác phòng, chống dịch COVID-19, việc thực hiện chính sách, pháp luật về y tế cơ sở, y tế dự phòng.

¹⁵³ Tính đến tháng 6 năm 2024, cả nước có khoảng 155.358 lao động nước ngoài đang làm việc tại Việt Nam, số lao động nước ngoài thuộc diện cấp giấy phép lao động là 143.085 (chiếm 92.1%), đã cấp mới giấy phép lao động cho 104.448 người, gia hạn cho 18.028 người, cấp lại cho 11.446 người và 9.163 người đang hoàn thiện các giấy tờ trong hồ sơ đề nghị cấp giấy phép lao động.

¹⁵⁴ Các chương trình tín dụng chính sách xã hội đã hỗ trợ vay vốn cho trên 906 nghìn đối tượng, tạo việc làm cho hơn 261 nghìn lao động.

¹⁵⁵ Như: Chương trình phát triển nhân tài công nghệ năm học 2023 - 2024 phối hợp giữa Samsung Việt Nam và Trung tâm Đổi mới sáng tạo quốc gia (NIC); sự kiện hợp tác với Siemens EDA phát triển hệ sinh thái bán dẫn tại Việt Nam; Chương trình đào tạo nhân lực vi mạch bán dẫn tại Đà Nẵng; một số trường đại học đã mở chuyên ngành đào tạo nhân lực ngành chip bán dẫn.

¹⁵⁶ Quyết định số 281/QĐ-TTg ngày 05/4/2024

¹⁵⁷ Các Nghị định số: 13/2024/NĐ-CP ngày 05/02/2024, 16/2024/NĐ-CP ngày 16/02/2024, 25/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024

¹⁵⁸ Các Quyết định số: 89/QĐ-TTg ngày 23/01/2024, 201/QĐ-TTg ngày 27/02/2024, 440/QĐ-TTg ngày 22/5/2024

Đồng thời quan tâm và chỉ đạo quyết liệt tháo gỡ khó khăn, vướng mắc lớn của ngành y tế trong vấn đề mua sắm thuốc, trang thiết bị y tế; hoàn thiện quy định sửa đổi về hoạt động tiêm chủng; sửa đổi, bổ sung quy định về quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế; tiếp tục hoàn thiện, trình ban hành danh mục, định mức kinh tế - kỹ thuật các dịch vụ kiểm dịch y tế, y tế dự phòng; danh mục bệnh truyền nhiễm, phạm vi và đối tượng phải sử dụng vắc xin, sinh phẩm y tế bắt buộc¹⁵⁹...

Quyết liệt chỉ đạo triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng công tác quản lý bệnh viện; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong khám, chữa bệnh. Triển khai các hoạt động phòng ngừa ngộ độc thực phẩm các dịp nghỉ lễ và dịp thời theo dõi, giám sát, tình hình an toàn vệ sinh thực phẩm trên toàn quốc; nghiên cứu, đánh giá mô hình quản lý an toàn thực phẩm các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương theo chỉ đạo của Chính phủ¹⁶⁰; tăng cường các hoạt động thông tin giáo dục, truyền thông và kiểm tra, giám sát, thanh tra, xử lý vi phạm về bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm¹⁶¹. Kết quả cho thấy, chất lượng khám, chữa bệnh, y tế cơ sở, y tế dự phòng tiếp tục được nâng lên¹⁶²; cơ bản bảo đảm thuốc, vật tư y tế và vắc xin cho Chương trình tiêm chủng mở rộng.

7. Chú trọng phát triển toàn diện và phát huy mạnh mẽ giá trị văn hóa, con người Việt Nam và sức mạnh đoàn kết toàn dân tộc; nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo. Chú trọng phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao; đẩy mạnh nghiên cứu, phát triển và ứng dụng khoa học - công nghệ; đổi mới sáng tạo

a) Chú trọng phát triển toàn diện và phát huy mạnh mẽ giá trị văn hóa, con người Việt Nam và sức mạnh đoàn kết toàn dân tộc

Quán triệt và thực hiện nghiêm chủ trương của Đảng, Kết luận của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Hội nghị văn hóa toàn quốc năm 2021 về phát triển văn hóa “văn hóa phải được đặt ngang hàng với kinh tế, chính trị, xã hội”, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã quan tâm, ưu tiên nguồn lực và có cơ chế, chính sách phát triển các ngành công nghiệp văn hóa, coi đây là lĩnh vực kinh tế quan trọng, thực hiện việc chấn hưng, phát triển văn hóa Việt Nam. Chính phủ đã ban hành và quyết liệt triển khai hiệu quả Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số

¹⁵⁹ Các Thông tư số: 04/2024/TT-BYT ngày 20/4/2024 ban hành quy định danh mục mua sắm tập trung cấp quốc gia đối với thuốc; 05/2024/TT-BYT ngày 14/5/2024 quy định danh mục thuốc, thiết bị y tế, vật tư xét nghiệm được áp dụng hình thức đàm phán giá và quy trình, thủ tục lựa chọn nhà thầu đối với các gói thầu áp dụng hình thức đàm phán giá; 07/2024/TT-BYT ngày 17/5/2024 quy định về đấu thầu thuốc tại cơ sở y tế công lập

¹⁶⁰ Thông báo số 16/TB-VPCP ngày 17/01/2024, Công điện số 44/CĐ-TTg ngày 03/5/2024.

¹⁶¹ Công điện số 51/CĐ-TTg ngày 21/5/2024. Từ ngày 01/01 - 28/5/2024, Bộ Y tế đã xử phạt 05 cơ sở với tổng số tiền phạt là 11, 4 tỷ đồng.

¹⁶² Bệnh viện Việt Đức và Trung tâm Điều phối quốc gia về ghép bộ phận cơ thể người đã phối hợp thực hiện thành công 02 ca lấy mô, tạng từ người chết não trong vòng 24 giờ, mang lại sự sống cho 08 người. Bệnh viện Nhi đồng 1 và Bệnh viện Từ Dũ đã thực hiện thành công 02 ca thông tim bào thai đầu tiên ở Việt Nam. Bệnh viện Việt Đức, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, Trung tâm Điều phối ghép tạng quốc gia, Bệnh viện Trung ương Huế và Bệnh viện Trung ương Quân đội 108 đã phối hợp thực hiện thành công ca điều phối, ghép tạng từ người chết não, cứu sống 07 người.

43-NQ/TW ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII về tiếp tục phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết dân tộc, xây dựng đất nước ta ngày càng phồn vinh, hạnh phúc¹⁶³; chỉ đạo xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Kết luận số 70-KL/TW của Bộ Chính trị về phát triển thể dục, thể thao trong giai đoạn mới. Chỉ đạo xây dựng và hoàn thiện thể chế, trình cấp có thẩm quyền Hồ sơ dự thảo Luật Di sản văn hóa (sửa đổi), hồ sơ lập đề nghị xây dựng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quảng cáo; đã trình Quốc hội về Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035¹⁶⁴.

Chính phủ đã ban hành quy định sửa đổi, bổ sung điều kiện kinh doanh giám định cổ vật và hành nghề bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử, danh lam, thắng cảnh; quy định chi tiết xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật; quy định biện pháp quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể trong các Danh sách của UNESCO và Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia¹⁶⁵; chỉ đạo hoàn thiện Nghị định thay thế Nghị định số 131/2013/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính về quyền tác giả, quyền liên quan; xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 21/2015/NĐ-CP quy định về nhuận bút, thù lao đối với tác phẩm điện ảnh, mỹ thuật, nhiếp ảnh, sân khấu và các loại hình nghệ thuật biểu diễn khác; hồ sơ Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 113/2013/NĐ-CP ngày 02/10/2013 của Chính phủ về hoạt động mỹ thuật; sửa đổi Nghị định quy định cơ sở dữ liệu về phòng, chống bạo lực gia đình; hướng dẫn triển khai thực hiện Nghị định số 86/2023/NĐ-CP của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”. Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo quyết liệt, có kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2030 với 5 quan điểm, 4 mục tiêu chung, 8 mục tiêu cụ thể, 11 nhóm nhiệm vụ và giải pháp trên các lĩnh vực văn hóa. Đồng thời, phê duyệt Quy hoạch hệ thống du lịch thời kỳ 2021 - 2025, tầm nhìn đến năm 2045; ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Luật Phòng, chống bạo lực gia đình¹⁶⁶; chỉ đạo hoàn thiện Quy hoạch mạng lưới cơ sở văn hóa và thể thao thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Chiến lược phát triển thể dục, thể thao Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, xây dựng Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam và Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam cho giai đoạn mới; tăng cường công tác quản lý và tổ chức lễ hội trong cả nước. Hoạt động lễ hội đi vào nền nếp, tốt hơn so với năm 2023 với việc ban hành “Bộ tiêu chí về môi trường văn hóa trong lễ hội truyền thống”; các hoạt động văn hóa, thể thao diễn ra sôi nổi, đa dạng và an toàn, tạo sự phấn khởi, đáp ứng nhu cầu và nâng cao đời sống tinh thần của Nhân dân, đặc biệt dịp Kỷ niệm 70 năm Ngày chiến thắng Điện

¹⁶³ Nghị quyết số 94/NQ-CP ngày 19/6/2024

¹⁶⁴ Tờ trình số 165/TTr-CP ngày 17/4/2024

¹⁶⁵ Các Nghị định số: 31/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024, 36/NĐ-CP ngày 04/4/2024, 39/2024/NĐ-CP ngày 16/4/2024

¹⁶⁶ Các Quyết định số: 428/QĐ-TTg ngày 18/5/2024, 509/QĐ-TTg ngày 13/6/2024

Biên Phủ, 65 năm ngày Mở đường Hồ Chí Minh - ngày truyền thống bộ đội Trường Sơn... Tập trung phát triển nguồn nhân lực cho các ngành văn hóa, thể thao; rà soát các cơ chế, chính sách tuyển chọn, đào tạo, tuyển dụng, đãi ngộ, sắp xếp đối với các lao động trong lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn, thể thao đỉnh cao, tôn vinh đúng mức tài năng, đóng góp, cống hiến; có chính sách dài hạn để đào tạo lại, phát triển các vận động viên, nghệ sĩ tài năng tham gia giảng dạy, huấn luyện, nghiên cứu, phân tích, phê bình, lý luận. Chú trọng đầu tư trọng tâm, trọng điểm các môn thể thao Olympic để tham dự vòng loại Olympic 2024, Đại hội Thể thao trong nhà và Võ thuật châu Á tại Thái Lan và các sự kiện thể thao quốc tế năm 2024, đạt thành tích cao trong các giải thi đấu thể thao quốc tế¹⁶⁷.

b) Nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo

Chính phủ đã chỉ đạo hoàn thiện, trình Bộ Chính trị Đề án tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; hoàn thiện, trình Quốc hội đề nghị xây dựng Nghị quyết về đổi mới chương trình giáo dục mầm non, Nghị quyết về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ mẫu giáo từ 3 đến 5 tuổi, Nghị quyết cho phép tuyển dụng giáo viên có trình độ cao đẳng để dạy các môn học mới theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018; triển khai Nghị quyết số 686/NQ-UBTVQH15 ngày 18/9/2023 giám sát chuyên đề về việc thực hiện Nghị quyết số 88/2014/QH13 và Nghị quyết số 51/2017/QH14 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông¹⁶⁸. Tập trung hoàn thiện thể chế, chính sách, quy hoạch của ngành, trong đó trọng tâm là: xây dựng Luật Nhà giáo; rà soát Luật Giáo dục và Luật Giáo dục đại học, ban hành Chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2022 - 2030 và tầm nhìn đến 2045, Khung cơ cấu hệ thống giáo dục quốc dân và Khung trình độ quốc gia Việt Nam, Quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục đại học và sự phạm thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến 2050...

Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo Bộ Giáo dục và Đào tạo, các cơ quan, địa phương tăng cường phối hợp tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông và tuyển sinh đại học, giáo dục nghề nghiệp năm 2024 bảo đảm thống nhất, đồng bộ, nghiêm túc, an toàn, trung thực, khách quan¹⁶⁹. Tiếp tục triển khai nâng cao chất lượng giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục đại học; trong đó lưu ý tiến hành rà soát, đánh giá tổng thể việc triển khai đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông khi áp dụng sách giáo khoa đủ từ lớp 1 đến lớp 12 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018, hoàn thành việc biên soạn, in, phát hành sách giáo khoa tiếng dân tộc thiểu số, sách giáo khoa cho người khiếm thị bảo đảm chất lượng và đúng tiến độ. Tập trung khắc phục tình trạng thiếu giáo viên, nhất là giáo viên ở các tỉnh miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và giáo viên dạy các

¹⁶⁷ Thể thao Việt Nam đã giành được 57 huy chương vàng, 55 huy chương bạc, 71 huy chương đồng

¹⁶⁸ Nghị quyết số 32/NQ-CP ngày 20/3/2024.

¹⁶⁹ Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 16/5/2024, Công điện số 60/CD-TTg ngày 22/6/2024. Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2024 được tổ chức thành công vào các ngày 27, 28/6/2024 với 1.071.393 thí sinh dự thi (đạt tỷ lệ 98,96% tổng số thí sinh đăng ký dự thi).

môn học mới theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018¹⁷⁰; quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học để đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục; tăng cường công tác phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong phòng chống bạo lực học đường, phòng ngừa tội phạm và tệ nạn xã hội trong học sinh, sinh viên; quản lý trẻ em, học sinh dịp nghỉ hè thật sự an toàn, hữu ích¹⁷¹.

Ngành giáo dục đã triển khai hiệu quả Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 theo đúng lộ trình, đến nay, đã hoàn thành phê duyệt danh mục sách giáo khoa các môn học, hoạt động giáo dục từ lớp 1 đến lớp 12; triển khai tích cực Đề án phát triển cơ sở giáo dục mầm non và nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ từ 06 đến 36 tháng tuổi là con công nhân tại địa bàn có khu công nghiệp giai đoạn 2024 - 2030; 10 cơ sở giáo dục đại học¹⁷², 506 chương trình đào tạo đại học được đánh giá và công nhận bởi các tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục nước ngoài có uy tín; nhiều cơ sở giáo dục đại học có mặt và tăng bậc trong các bảng xếp hạng trường đại học có uy tín quốc tế¹⁷³.

c) Phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao; đẩy mạnh nghiên cứu, phát triển, đổi mới sáng tạo và ứng dụng khoa học, công nghệ

Bám sát các quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp tại các Nghị quyết của Đảng và Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo quyết liệt công tác xây dựng, hoàn thiện chính sách, pháp luật thúc đẩy phát triển mạnh mẽ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo (KH, CN&ĐMST). Đã trình Bộ Chính trị ban hành Kết luận số 69-KL/TW ngày 11/01/2024 về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 01/11/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. Đã trình Ban Bí thư ban hành Chỉ thị về công tác tiêu chuẩn đo lường chất lượng quốc gia đến năm 2030 và những năm tiếp theo. Chỉ đạo xây dựng Chương trình, kế hoạch hành động của Chính phủ thực hiện các Nghị quyết, kết luận của Trung ương, Bộ Chính trị về xây dựng đội ngũ trí thức và phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước¹⁷⁴. Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã tập trung chỉ đạo xây dựng, hoàn thiện dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật, trình Quốc hội xem xét tại Kỳ họp thứ 8; hồ sơ lập đề nghị xây dựng Luật Khoa học và công nghệ (sửa đổi) và hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Năng lượng nguyên tử (sửa đổi). Đã thông qua hồ sơ đề nghị xây dựng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa để trình Quốc hội¹⁷⁵.

¹⁷⁰ Đến tháng 4/2024, cả nước tuyển dụng được 19.474 giáo viên/27.826 biên chế được bổ sung.

¹⁷¹ Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 26/01/2024, Công điện số 60/CD-TTg ngày 22/6/2024

¹⁷² Gồm: Trường ĐH Bách khoa (ĐHQG TP. HCM), Trường ĐH Bách khoa (ĐH Đà Nẵng), ĐH Bách khoa Hà Nội, Trường ĐH Xây dựng, Trường ĐH Khoa học tự nhiên (ĐHQG HN), Trường ĐH Tôn Đức Thắng, Trường ĐH Quốc tế (ĐHQG TP. HCM), Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh, Trường Đại học Anh quốc Việt Nam, Trường Đại học Khoa học và Công nghệ Hà Nội.

¹⁷³ Theo kết quả xếp hạng của Tổ chức Quacquarelli Symonds (QS) công bố ngày 05/6/2024, Việt Nam có 6 cơ sở giáo dục đại học lọt vào Bảng xếp hạng các đại học trên thế giới năm 2025 (QS WUR 2025).

¹⁷⁴ Nghị quyết số 45-NQ/TW ngày 24/11/2023 của BCHTW, Kết luận số 69-KL/TW ngày 11/01/2024 của Bộ Chính trị.

¹⁷⁵ Nghị quyết số 129/2024/QH15 ngày 08/6/2024.

Chính phủ đã ban hành các Nghị định quy định về: khu công nghệ cao; xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp; đối tượng, điều kiện, tiêu chuẩn, quy trình, thủ tục xét tặng hoặc truy tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước và các giải thưởng khác về khoa học và công nghệ¹⁷⁶. Tiếp tục chỉ đạo xây dựng cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội để KH, CN&ĐMST thực sự là đột phá chiến lược, tạo bứt phá nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế như lập đề nghị xây dựng: Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 của Chính phủ quy định về đầu tư và cơ chế tài chính đối với hoạt động KH&CN; Nghị định quy định về cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của tổ chức KH&CN công lập¹⁷⁷; Nghị định quy định một số nội dung về đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo...

Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định phê duyệt Quy hoạch mạng lưới tổ chức KH&CN công lập thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo xây dựng Luật KH&CN (sửa đổi)¹⁷⁸; đã thành lập Hội đồng Quốc gia về KH, CN&ĐMST do Thủ tướng Chính phủ là Chủ tịch Hội đồng.

Chính phủ luôn quan tâm, tăng cường đầu tư tiềm lực cho ngành KH&CN; chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Chiến lược phát triển KH, CN&ĐMST đến năm 2030; khẩn trương kiện toàn Ban Chỉ đạo các Chương trình KH&CN quốc gia, đồng thời triển khai hiệu quả, đồng bộ các Chương trình, nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia. Chỉ đạo xây dựng Kế hoạch và tổ chức triển khai Quy hoạch mạng lưới tổ chức KH&CN công lập thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Tiếp tục chỉ đạo thúc đẩy nghiên cứu, ứng dụng KH, CN&ĐMST nhằm tăng năng suất, chất lượng và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Đẩy mạnh hoạt động truy xuất nguồn gốc, khai thác, phát triển tài sản trí tuệ; phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo, hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo. Đẩy mạnh đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển, nhất là đào tạo nguồn nhân lực cho công nghiệp chip bán dẫn.

Tập trung phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử phục vụ phát triển KTXH. Xây dựng, hoàn thiện Quy hoạch phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Tiếp tục tăng cường các hoạt động hợp tác song phương và đa phương trong lĩnh vực KH, CN&ĐMST với các đối tác nước ngoài. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố bố trí nguồn lực, tích cực phối hợp với các cơ quan có liên quan để cải thiện chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương (PII) hàng năm nhằm cung cấp các luận cứ khoa học và thực tiễn trong việc xây dựng và thực thi các chính sách để thúc đẩy phát triển KTXH dựa trên nền tảng KH, CN&ĐMST.

¹⁷⁶ Các Nghị định số: 10/2024/NĐ-CP ngày 01/02/2024, 18/2024/NĐ-CP ngày 21/02/2024, 46/2024/NĐ-CP ngày 04/5/2024.

¹⁷⁷ Các văn bản số: 690/TTg-KGVX ngày 30/4/2023, 3048/VPCP-KTTH ngày 06/5/2024.

¹⁷⁸ Các Quyết định số: 229/QĐ-TTg ngày 13/3/2024, 457/QĐ-TTg ngày 28/5/2024.

8. Tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường; chuyển đổi xanh; chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai

Sau khi Luật Đất đai (sửa đổi) được Quốc hội thông qua tại Kỳ họp bất thường lần thứ 5 (tháng 01/2024), Thủ tướng Chính phủ đã kịp thời xây dựng, ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật¹⁷⁹; quyết liệt chỉ đạo khẩn trương xây dựng, tham mưu trình Quốc hội đề nghị xây dựng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15, Luật Đất đai số 31/2024/QH15 theo hướng cho phép các Luật nêu trên có hiệu lực thi hành từ ngày 01/8/2024. Đồng thời chỉ đạo xây dựng 04 Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai¹⁸⁰; trình Quốc hội xem xét Quy hoạch không gian biển quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; trình Quốc hội đề nghị xây dựng Nghị quyết về thí điểm thực hiện dự án nhà ở thương mại thông qua thỏa thuận về nhượng quyền sử dụng đất hoặc đang có quyền sử dụng đất mà đất đó không phải là đất ở.

Chính phủ đã ban hành Kế hoạch triển khai, thi hành Luật Tài nguyên nước năm 2023¹⁸¹; 02 Nghị định hướng dẫn thi hành Luật¹⁸²; chỉ đạo ban hành 03 Thông tư¹⁸³ để bảo đảm triển khai thực hiện đồng bộ với hiệu lực thi hành của Luật và trình Quốc hội xem xét, cho ý kiến tại Kỳ họp thứ 7, Dự án Luật Địa chất và Khoáng sản theo đúng tiến bộ, bảo đảm chất lượng. Bên cạnh đó, Chính phủ đã ban hành các Nghị định: quy định việc lấn biển; sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định về giá đất và Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai nhằm tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong công tác định giá đất tại địa phương¹⁸⁴; xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 quy định chi tiết

¹⁷⁹ Quyết định số 222/QĐ-TTg ngày 05/3/2024

¹⁸⁰ (1) Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; (2) Nghị định quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và hệ thống thông tin đất đai; (3) Nghị định của Chính phủ quy định về giá đất; (4) Nghị định của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất

¹⁸¹ Quyết định số 274/QĐ-TTg ngày 03/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ.

¹⁸² (1) Nghị định số 53/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước; (2) Nghị định 54/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 quy định chi tiết việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.

¹⁸³ Thông tư số 03/2024/TT-BTNMT ngày 16/5/2024 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tài nguyên nước; Thông tư số 04/2024/TT-BTNMT ngày 16/5/2024 quy định việc kiểm tra việc chấp hành pháp luật về tài nguyên nước và thẩm định, nghiệm thu kết quả hoạt động điều tra cơ bản tài nguyên nước; Thông tư số 05/2024/TT-BTNMT ngày 16/5/2024 quy định việc di chuyển, thay đổi vị trí, giải thể trạm quan trắc tài nguyên nước dưới đất

¹⁸⁴ Các Nghị định số: 12/2024/NĐ-CP ngày 05/02/2024, 42/2024/NĐ-CP ngày 16/04/2024

một số điều của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.

Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt điều chỉnh một số chỉ tiêu sử dụng đất đến năm 2025, Kế hoạch quốc gia về quản lý, loại trừ các chất làm suy giảm tầng ô-dôn chất gây hiệu ứng nhà kính được kiểm soát, Quy hoạch mạng lưới trạm khí tượng thủy văn quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, quy hoạch tổng thể quan trắc môi trường quốc gia giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tài nguyên nước thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, Kế hoạch, chính sách và giải pháp thực hiện Quy hoạch phòng, chống thiên tai và thủy lợi thời kỳ 2021 - 2030 tầm nhìn đến năm 2050¹⁸⁵. Chỉ đạo đề xuất phương án điều chỉnh Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất quốc gia; xây dựng Đề án “Kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024” và báo cáo tình hình thực hiện chuyển mục đích sử dụng rừng, chuyển mục đích sử dụng đất rừng và đất trồng lúa nước từ hai vụ trở lên của Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025.

Chính phủ ưu tiên nguồn lực triển khai các giải pháp đồng bộ, phù hợp, hiệu quả để từng bước khắc phục tình trạng hạn hán, thiếu nước ngọt, xâm nhập mặn, sạt lở, sụt lún bằng các biện pháp công trình, phi công trình với cách tiếp cận tổng thể, tôn trọng quy luật tự nhiên, phù hợp với điều kiện thực tế; tập trung khắc phục hậu quả mưa lũ, sạt lở đất, chủ động ứng phó với thiên tai¹⁸⁶; tăng cường thực hiện các biện pháp phòng, chống nắng nóng, chủ động ứng phó với nguy cơ hạn hán thiếu nước, xâm nhập mặn¹⁸⁷. Tổ chức Tổng kết công tác dự báo, cảnh báo thiên tai, khí tượng thủy văn năm 2023, nhận định xu thế thiên tai năm 2024; tổ chức thực hiện Dự án “Hiện đại hóa hệ thống độ cao quốc gia phục vụ công tác quy hoạch, xây dựng, phát triển KTXH và ứng phó với biến đổi khí hậu tại một số thành phố lớn và khu vực ven biển (2022 - 2025)”. Xây dựng, tổng hợp, báo cáo sơ kết 5 năm thực hiện Chiến lược phát triển viễn thám quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2040. Đẩy nhanh tiến độ phê duyệt và triển khai 16 dự án với tổng kinh phí 2,5 tỷ đô la để phát triển bền vững vùng đồng bằng sông Cửu Long thích ứng với biến đổi khí hậu. Triển khai có hiệu quả Đề án phòng, chống sạt lở bờ sông, bờ biển đến năm 2030, Chiến lược quốc gia về biến đổi khí hậu giai đoạn đến năm 2050. Chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương khẩn trương xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai, kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư¹⁸⁸; triển khai xây dựng dự thảo quy hoạch tổng hợp lưu vực công Cỏ, Trà Khúc, Vu Gia - Thu Bồn, Kôn - Hà Thanh và sông Ba, xây dựng đề án thí điểm phục hồi “các dòng sông chết”

¹⁸⁵ Các Quyết định số: 145/QĐ-TTg ngày 02/02/2024, 161/QĐ-TTg ngày 06/02/2024, 224/QĐ-TTg ngày 07/2/2024, 227/QĐ-TTg ngày 12/3/2024, 289/QĐ-TTg ngày 08/4/2024, 496/QĐ-TTg ngày 11/6/2024

¹⁸⁶ Các Công điện số: 08/CĐ-TTg ngày 23/01/2024, 19/CĐ-TTg ngày 08/3/2024, 45/CĐ-TTg ngày 07/5/2024, 57/CĐ-TTg ngày 10/6/2024

¹⁸⁷ Các Chỉ thị số: 10/CT-TTg ngày 02/3/2024, 11/CT-TTg ngày 01/4/2024

¹⁸⁸ Hiện nay 63/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã và đang triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai với 461/705 đơn vị cấp huyện đã hoàn thành và vận hành CSDL đất đai; 705/705 đơn vị cấp huyện đã hoàn thành CSDL thống kê, kiểm kê đất đai (từ kỳ kiểm kê 2019) và đưa vào vận hành thống nhất từ Trung ương đến địa phương; 325/705 đơn vị cấp huyện đã hoàn thành xây dựng CSDL quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; 300/705 đơn vị cấp huyện đã hoàn thành xây dựng CSDL giá đất...

nhằm khôi phục nguồn nước, tạo dòng chảy, cải tạo cảnh quan môi trường sinh thái; Đề án “Điều tra, đánh giá và đề xuất phương án thí điểm phục hồi các nguồn nước bị suy thoái, cạn kiệt và ô nhiễm các sông Bắc Hưng Hải, Nhuệ - Đáy, Ngũ Huyện Khê”; tăng cường thực hiện công tác quản lý, thẩm định và hậu kiểm hồ sơ đề nghị cấp giấy phép khai thác, sử dụng tài nguyên nước, xả thải vào nguồn nước. Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra công tác quản lý, cấp phép thăm dò, khai thác khoáng sản; hướng dẫn các địa phương tháo gỡ vướng mắc, tập trung cấp phép các mỏ vật liệu san lấp để cung cấp cho các dự án đường cao tốc theo cơ chế đặc thù của Nghị quyết số 106/2023/QH15 của Quốc hội. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và kiên quyết xử lý vi phạm đối với việc vận hành giám lũ cho hạ du, điều tiết nước trong mùa cạn, bảo đảm duy trì dòng chảy tối thiểu của các hồ chứa theo giấy phép đã được ban hành, bảo đảm khai thác sử dụng công bằng hợp lý nguồn nước chung của các quốc gia trên lưu vực sông Mê Công.

Chỉ đạo xây dựng, hoàn thiện, trình Quốc hội về công tác bảo vệ môi trường năm 2023 trên phạm vi cả nước¹⁸⁹; xây dựng Đề án phát triển công nghiệp sinh học ngành môi trường đến năm 2030; tổ chức đánh giá, xếp hạng kết quả bảo vệ môi trường của các địa phương của năm 2023; chỉ đạo quyết liệt việc thực hiện một số giải pháp cấp bách tăng cường kiểm soát, xử lý ô nhiễm môi trường nước lưu vực sông cũng như công tác giám sát, kiểm soát các nguồn thải từ hoạt động sản xuất kinh doanh dịch vụ, khu vực tập trung nhiều nguồn thải tại khu công nghiệp, cụm công nghiệp, làng nghề, lưu vực sông..., tăng cường quản lý chất thải công nghiệp và chất thải nguy hại thông qua việc kiểm soát chặt chẽ nguồn phát sinh, thu gom, lưu giữ, vận chuyển và xử lý¹⁹⁰... Hướng dẫn các địa phương tổ chức triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách pháp luật mới của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 chuẩn bị có hiệu lực vào đầu năm 2025. Chỉ đạo xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 06/2022/NĐ-CP ngày 07/01/2022 quy định giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và bảo vệ tầng ô-dôn; triển khai thực hiện Đề án về những nhiệm vụ, giải pháp triển khai kết quả Hội nghị COP26, Tuyên bố chính trị thiết lập quan hệ đối tác chuyển đổi năng lượng công bằng (JETP), triển khai Kế hoạch huy động nguồn lực thực hiện JETP; Kế hoạch hành động giảm phát thải khí mê-tan đến năm 2030; tiếp tục hoàn thiện các quy định về định giá, quản lý, giao dịch tín chỉ các-bon, phát triển thị trường các-bon, nghiên cứu khả năng áp dụng thuế các-bon; thu hút và sử dụng hợp lý nguồn lực quốc tế, nguồn lực xã hội, thúc đẩy chuyển giao công nghệ, hỗ trợ vốn để giảm phát thải, bảo vệ môi trường.

¹⁸⁹ Báo cáo số 212/BC-CP ngày 04/5/2024

¹⁹⁰ Trên cả nước hiện có 117 cơ sở xử lý CTNH, tỷ lệ thu gom, xử lý CTNH đạt khoảng 90%.

9. Tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo; chú trọng công tác dân tộc, tôn giáo; quyết liệt thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã và kiện toàn tổ chức bộ máy hành chính nhà nước theo hướng tinh gọn, giảm cấp trung gian, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước

a) Tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo

- Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo các bộ, ngành, địa phương triển khai toàn diện các nhiệm vụ Chương trình công tác năm 2024 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (Ban Chỉ đạo TW về PCTN, TC) và cụ thể hóa đầy đủ, kịp thời các chủ trương, giải pháp về PCTN, tiêu cực theo Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Trưởng Ban Chỉ đạo TW về PCTN, TC với tinh thần “không có vùng cấm, không có ngoại lệ”¹⁹¹. Chính phủ đã ban hành Chương trình hành động thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí¹⁹².

Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo Thanh tra Chính phủ và các bộ, ngành, địa phương tăng cường các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, kiểm tra về công khai, minh bạch, sửa đổi, bổ sung các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn, chuyển đổi vị trí công tác, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng¹⁹³. Chỉ đạo, quán triệt, tổ chức thực hiện nghiêm Quy định số 131-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán; xây dựng Đề án trình Bộ Chính trị ban hành Chỉ thị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục liêm chính; hoàn thiện báo cáo kết quả triển khai Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự tham nhũng, kinh tế năm 2023...

Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quyết liệt chỉ đạo các bộ, cơ quan khẩn trương triển khai các cuộc thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch năm 2024, tập trung vào các lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực, có nhiều dư luận về tham nhũng; xử lý nghiêm cán bộ, công chức nếu phát hiện vi phạm; thực hiện đầy đủ các biện pháp phòng ngừa tham nhũng theo quy định của Luật PCTN năm 2018 và các quy định,

¹⁹¹ Chương trình công tác số 42-CTr/BCDDTTW ngày 05/02/2024

¹⁹² Nghị quyết số 96/NQ-CP ngày 26/6/2024

¹⁹³ Trong 6 tháng đầu năm 2024, các bộ, ngành, địa phương kiểm tra tại 1.775 đơn vị về công khai, minh bạch, phát hiện 90 đơn vị vi phạm; đã ban hành 4.458 văn bản; hủy bỏ hoặc sửa đổi, bổ sung 762 văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn; tiến hành 518 cuộc kiểm tra việc thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn, phát hiện 27 vụ việc vi phạm, 641 người vi phạm, kiến nghị thu hồi và bồi thường 16,8 tỷ đồng; chuyển đổi vị trí công tác đối với 2.777 cán bộ, công chức, viên chức vi phạm nhằm phòng, ngừa tham nhũng; có 166.243 người đã thực hiện kê khai tài sản thu nhập trong kỳ báo cáo; có 1.312 người được xác minh kê khai tài sản; kiểm tra việc thực hiện kê khai tài sản tại 1.403 cơ quan, tổ chức, đơn vị. Có 7 trường hợp người đứng đầu bị kết luận là thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng, đã xử lý kỷ luật 15 người.

Chiến lược liên quan¹⁹⁴; khẩn trương xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm soát tài sản, thu nhập. Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo xử lý nhiều kết luận thanh tra và xử lý sau thanh tra, xử lý kỷ luật nghiêm đối với những tổ chức, cá nhân vi phạm¹⁹⁵. Bộ Công an, Bộ Tư pháp và các cơ quan chức năng đã đẩy nhanh tiến độ điều tra, truy tố, thi hành án các vụ án tham nhũng¹⁹⁶; thu hồi tối đa tiền, tài sản về ngân sách nhà nước.

- Bám sát chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, thực hiện quy định của Luật Thanh tra, Chính phủ đã ban hành nghị định quy định về cơ quan thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành và hoạt động của cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành¹⁹⁷; triển khai Kết luận của Bộ Chính trị về Đề án “Phương án tháo gỡ khó khăn, vướng mắc liên quan đến các dự án, đất đai trong các kết luận thanh tra, bản án tại một số tỉnh, thành phố”; xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch thanh tra chuyên đề trách nhiệm công vụ của cán bộ, công chức, viên chức trong giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công cho tổ chức, cá nhân trên phạm vi cả nước; đồng thời yêu cầu các bộ, cơ quan, địa phương tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động thanh tra, kết luận thanh tra phải bảo đảm chặt chẽ, khách quan, kịp thời và khả thi; thanh tra đột xuất khi phát hiện dấu hiệu vi phạm pháp luật; chú trọng kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kết luận thanh tra¹⁹⁸.

¹⁹⁴ Như: Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 11/10/2023 về Chiến lược quốc gia PCTN đến năm 2030; Quy định 132-QĐ/TW ngày 27 tháng 10 năm 2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án và Quy định số 131-QĐ/TW về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán

¹⁹⁵ Như: kết luận thanh tra công tác quản lý, sử dụng đất đai theo Nghị quyết số 73/NQ-CP ngày 23/9/2019 và Nghị quyết số 116/NQ-CP ngày 06/12/2019 của Chính phủ; việc chấp hành quy định pháp luật trong quản lý, sử dụng đất đai, quản lý đầu tư xây dựng cơ bản, giải quyết KNTC, PCTN tại tỉnh Ninh Bình, Hà Nam, Nam Định, Cà Mau, Hải Dương, Yên Bái, Hưng Yên; thanh tra việc điều hành tăng trưởng tín dụng; thanh tra công tác quản lý vàng...

Từ đầu năm 2024 đến nay, ngành Thanh tra đã triển khai 2.079 cuộc thanh tra hành chính và 15.540 cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành. Qua thanh tra đã kiến nghị chấn chỉnh quản lý, hoàn thiện cơ chế, chính sách pháp luật trên nhiều lĩnh vực; phát hiện vi phạm về kinh tế 759 tỷ đồng, 207 ha đất; trong đó kiến nghị thu hồi 552 tỷ đồng và 01 ha đất; xuất toán, loại khỏi giá trị quyết toán do chưa thực hiện đúng quy định và đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét xử lý 103 tỷ đồng, 206 ha đất; ban hành 8.824 quyết định xử phạt vi phạm hành chính của tổ chức, cá nhân với số tiền 137 tỷ đồng; kiến nghị xem xét, xử lý hành chính 1.119 tập thể và 1.465 cá nhân; chuyển cơ quan điều tra xem xét, xử lý 38 vụ, 27 đối tượng (Báo cáo số 555/BC-TTTP ngày 29/3/2024).

¹⁹⁶ Vụ án liên quan ngành đăng kiểm, các vụ án trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, các vụ án tại Tập đoàn Phúc Sơn, Tập đoàn Thuận An, Ngân hàng SCB; các vụ án trong lĩnh vực điện, xăng dầu.

¹⁹⁷ Nghị định số 03/2024/NĐ-CP ngày 11/01/2024

¹⁹⁸ Trong 6 tháng đầu năm 2024, ngành Thanh tra đã triển khai 2.079 cuộc thanh tra hành chính và 15.540 cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành. Qua thanh tra đã kiến nghị chấn chỉnh quản lý, hoàn thiện cơ chế, chính sách pháp luật trên nhiều lĩnh vực; phát hiện vi phạm về kinh tế 759 tỷ đồng, 207 ha đất; kiến nghị thu hồi 552 tỷ đồng và 01 ha đất; xuất toán, loại khỏi giá trị quyết toán do chưa thực hiện đúng quy định và đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét xử lý 103 tỷ đồng, 206 ha đất; ban hành 8.824 quyết định xử phạt vi phạm hành chính của tổ chức, cá nhân với số tiền 137 tỷ đồng; kiến nghị xem xét, xử lý hành chính 1.119 tập thể và 1.465 cá nhân; chuyển cơ quan điều tra xem xét, xử lý 38 vụ, 27 đối tượng. Đã đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện 2.277 kết luận thanh tra và quyết định xử lý về thanh tra, trong đó có 710 kết luận thanh tra hoàn thành 100% các nội dung phải thực hiện. Thu hồi 109 tỷ đồng, 0,3 ha đất, xử lý khác về kinh tế 42 tỷ đồng, 18 ha đất; xử lý hành chính 518 tổ chức, 1.870 cá nhân; chuyển cơ

- Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo thực hiện đồng bộ công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Tiếp công dân, các nghị quyết của Đảng, Quốc hội nhằm nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, bảo đảm ổn định tình hình chính trị, trật tự an toàn xã hội; đã hoàn thành Báo cáo Quốc hội về kết quả thực hiện Nghị quyết số 623/NQ-UBTVQH15 ngày 07/10/2022 của UBTVQH về việc tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về tiếp công dân và giải quyết khiếu nại tố cáo¹⁹⁹; thực hiện tốt công tác tiếp công dân tại Trụ sở tiếp công dân Trung ương. Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo quyết liệt việc giải quyết khiếu kiện phức tạp, tồn đọng, kéo dài; yêu cầu thực hiện nghiêm trách nhiệm tiếp công dân của người đứng đầu; tập trung kiểm tra, rà soát, giải quyết dứt điểm các vụ việc đông người, phức tạp, kéo dài (nhất là các vụ việc liên quan đến địa bàn Tây Nguyên, vụ việc liên quan đến đất tôn giáo, đất có nguồn gốc nông, lâm trường), bảo đảm không để xảy ra điểm nóng²⁰⁰; yêu cầu Bộ trưởng các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp chấp hành nghiêm quy định của pháp luật tố tụng hành chính trong việc tham gia phiên tòa, cung cấp tài liệu, đối thoại với người khởi kiện trong các vụ án hành chính; tổ chức thi hành nghiêm túc, kịp thời các quyết định, bản án hành chính đã có hiệu lực thi hành của Tòa án, xử lý nghiêm trách nhiệm đối với người không chấp hành án.

b) Quyết liệt thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã và kiện toàn tổ chức bộ máy hành chính nhà nước theo hướng tinh gọn, giảm cấp trung gian, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước

Trong 6 tháng đầu năm 2024, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo tiếp tục triển khai các Nghị quyết số: 18-NQ/TW, 19-NQ/TW, 39-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương và Nghị quyết số 56/2017/QH14 của Quốc hội về cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước thông qua việc ban hành Chương trình hành động của thực hiện Kết luận số 62-KL/TW ngày 02/10/2023 của Bộ Chính trị về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập²⁰¹; thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, giảm đầu mối trung gian²⁰²; khắc phục tình trạng trùng lặp, chồng chéo, bỏ sót hoặc

quan điều tra xem xét, xử lý 36 vụ, 56 đối tượng; khởi tố 08 vụ, 09 đối tượng; ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ 24 văn bản kiến nghị tại kết luận thanh tra.

¹⁹⁹ Báo cáo số 288/BC-CP ngày 27/5/2024

²⁰⁰ Từ đầu năm 2024 đến nay, cơ quan hành chính nhà nước tiếp tổng số 67.218 lượt người với 70.014 người đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh về 56.452 vụ việc (giảm 14%), có 683 đoàn đông người, tiếp nhận 90.990 đơn các loại; đã xử lý 88.069 đơn, có 72.615 đơn đủ điều kiện xử lý; đã giải quyết 3.837/7.061 vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền; kiến nghị thu hồi cho nhà nước 336 triệu đồng, 121m² đất, trả lại cho tổ chức, cá nhân 8,7 tỷ đồng, khôi phục, đảm bảo quyền lợi cho 59 cá nhân; kiến nghị xử lý 133 người, chuyển cơ quan điều tra 04 vụ, 03 đối tượng.

²⁰¹ Nghị quyết số 38/NQ-CP ngày 02/4/2024.

²⁰² Nghị quyết số 78/NQ-CP ngày 27/5/2024 thông qua dự thảo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về giải thể, thành lập, sáp nhập một số Cơ quan điều tra hình sự quân khu và tương đương, Cơ quan điều tra hình sự khu vực trong Quân đội nhân dân Việt Nam.

không rõ chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực quản lý và đáp ứng nguyên tắc, tiêu chí thành lập tổ chức theo chủ trương của Đảng, quy định của pháp luật; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền giữa Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ với các bộ, ngành và giữa Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các bộ, ngành với địa phương, gắn phân cấp, phân quyền với kiểm tra, kiểm soát quyền lực.

Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ thường xuyên chỉ đạo, đôn đốc việc xây dựng Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025; đã ban hành Quy chế và Kế hoạch hoạt động năm 2024 của Ban Chỉ đạo thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện cấp xã giai đoạn 2023 - 2030. Chính phủ đã báo cáo Quốc hội về tình hình thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025²⁰³ và ban hành Nghị quyết thông qua Tờ trình và Báo cáo của Chính phủ trình UBTVQH xem xét, giải quyết theo thẩm quyền các vướng mắc, khó khăn về thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025. Nhờ sự chỉ đạo quyết liệt của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, đến nay, 54 tỉnh, thành phố có thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 đã hoàn thiện phương án tổng thể, trong đó có 17/54 tỉnh, thành phố thuộc diện sắp xếp đã gửi hồ sơ, Đề án đề thẩm định, 37 tỉnh, thành phố đang khẩn trương xây dựng, hoàn thiện Đề án báo cáo Chính phủ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định.

Chính phủ đã chỉ đạo các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ rà soát việc sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý, báo cáo Đoàn Giám sát chuyên đề của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc thực hiện chính sách, pháp luật về đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2018 - 2023²⁰⁴. Đồng thời, hoàn thiện 02 báo cáo của Ban cán sự đảng Chính phủ trình Bộ Chính trị về kết quả xây dựng vị trí việc làm cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, công chức cấp xã; tình hình quản lý biên chế đối với các cơ quan thuộc thẩm quyền quản lý Báo cáo kết quả thực hiện tinh giản biên chế năm 2023²⁰⁵. Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định thành lập Ban chỉ đạo tổng kết 20 năm thực hiện mô hình tổ chức bộ máy của Chính phủ²⁰⁶; chỉ đạo xây dựng Kế hoạch tổng kết, dự thảo đề cương Báo cáo tổng kết 20 năm thực hiện mô hình tổ chức bộ máy của Chính phủ. Đồng thời, ban hành Kế hoạch và thành lập Tổ công tác tổng kết thi hành Luật Tổ chức Chính phủ năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2019), lập hồ sơ đề nghị xây dựng dự án Luật Tổ chức Chính phủ (sửa đổi). Chỉ đạo triển khai thực hiện Kế hoạch Tổng kết thi hành Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 và lập hồ sơ đề nghị xây dựng dự án Luật Tổ chức chính quyền địa phương (sửa đổi).

Nhằm xác định rõ chức năng nhiệm vụ, nâng cao hiệu quả của công tác thanh tra chuyên ngành, Chính phủ đã ban hành Nghị định quy định về cơ quan thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành và hoạt động của cơ quan được giao thực

²⁰³ Báo cáo số 217/BC-CP ngày 21/5/2024

²⁰⁴ Báo cáo số 124/BC-CP ngày 01/4/2024

²⁰⁵ Các văn bản số: 2675-CV/BCSĐCP, 2676-CV/BCSĐCP ngày 23/02/2024

²⁰⁶ Quyết định số 269/QĐ-TTg

hiện chức năng thanh tra chuyên ngành²⁰⁷. Bên cạnh đó, để đảm bảo thống nhất quản lý nhà nước về công tác pháp chế, Chính phủ cũng đã ban hành Nghị định, sửa đổi bổ sung một số nội dung về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế ở bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, doanh nghiệp nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập²⁰⁸.

- Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tiếp tục chỉ đạo đổi mới chế độ công chức, công vụ; quan tâm đến chế độ chính sách của đội ngũ cán bộ, công chức từ Trung ương đến địa phương. Thực hiện chỉ đạo tại Nghị quyết số 98/2023/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh, Chính phủ đã ban hành Nghị định quy định chi tiết việc bầu, tuyển dụng, sử dụng, quản lý cán bộ, công chức làm việc tại xã, thị trấn và cán bộ phường của Thành phố Hồ Chí Minh²⁰⁹. Cùng với đó, để tạo cơ sở thống nhất xây dựng đội ngũ công chức lãnh đạo quản lý trong cơ quan hành chính nhà nước, Chính phủ đã ban hành Nghị định quy định chi tiết các tiêu chuẩn về chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống, trình độ học vấn, lý luận chính trị, quản lý nhà nước và các điều kiện khác đối với đội ngũ trên²¹⁰.

Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo xây dựng và quản lý vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập²¹¹. Dưới sự chỉ đạo sát sao, quyết liệt của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo, tính đến tháng 5 năm 2024, các bộ, ngành, địa phương đã cơ bản hoàn thành việc phê duyệt vị trí việc làm với tinh thần “*vừa làm, vừa hoàn thiện, không cầu toàn*”, bảo đảm đồng bộ, thống nhất, kịp thời, đáp ứng lộ trình cải cách chính sách tiền lương theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

- Công tác thi đua khen thưởng nhà nước tiếp tục được chú trọng, đẩy mạnh. Với vai trò Chủ tịch Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo tiếp tục hoàn thiện thể chế, cơ chế chính sách về thi đua khen thưởng; triển khai tích cực, hiệu quả Luật Thi đua, khen thưởng và các quy định liên quan; quan tâm khen thưởng các đối tượng ưu tiên, có tính lan tỏa cao như người lao động, nhà khoa học, cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang, đội ngũ giáo viên, y bác sĩ²¹²... Trong 6 tháng đầu năm, Chính phủ đã ban hành 07 Nghị định quy định về Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước và các giải thưởng khác trong nhiều lĩnh vực như: khoa học và công nghệ, văn học nghệ thuật; quy định về việc xét tặng danh hiệu cho đội ngũ giáo viên, y bác sĩ, người lao động... với nhiều danh hiệu khác nhau như: Nhà giáo ưu tú, Nhà giáo nhân dân, Thầy thuốc ưu tú, Thầy thuốc nhân dân, Nghệ sĩ ưu tú, Nghệ sĩ nhân dân, Nghệ

²⁰⁷ Nghị định số 03/2024/NĐ-CP ngày 11/01/2024.

²⁰⁸ Nghị định số 56/2024/NĐ-CP ngày 18/5/2024.

²⁰⁹ Nghị định số 07/2024/NĐ-CP ngày 01/02/2024.

²¹⁰ Nghị định số 29/2024/NĐ-CP ngày 06/3/2024 quy định tiêu chuẩn chức danh công chức lãnh đạo, quản lý trong cơ quan hành chính nhà nước.

²¹¹ Quyết định số 439/QĐ-TTg ngày 25/4/2024.

²¹² Thông báo số 59/TB-VPCP ngày 20/02/2024 của Văn phòng Chính phủ Thông báo Kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại Phiên họp của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương.

nhân ưu tú, Nghệ nhân nhân dân (trong lĩnh vực nghề thủ công mỹ nghệ...) ²¹³; hoàn thành việc ban hành 10/10 Nghị định hướng dẫn Luật Thi đua khen thưởng. Các phong trào thi đua do Thủ tướng Chính phủ phát động hoặc chỉ đạo xây dựng kế hoạch thực hiện như: phong trào thi đua “Xóa nhà tạm, nhà dột nát trên phạm vi cả nước từ nay đến năm 2025”, phong trào thi đua “Cả nước chung sức phát triển KTXH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2024 - 2030”; thi đua 500 ngày để hoàn thành 3.000 km cao tốc trước ngày 31/12/2025, chào mừng Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV... tiếp tục được triển khai sâu rộng, thiết thực, hiệu quả, trở thành nòng cốt, định hướng cho các phong trào thi đua trong cả nước tạo động lực thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển KTXH.

c) Chú trọng công tác dân tộc, tôn giáo

- Tiếp tục thực hiện Kết luận số 65-KL/TW ngày 30/10/2019 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 24-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về công tác dân tộc trong tình hình mới; Nghị quyết số 88/2019/QH14 ngày 18/11/2019 của Quốc hội phê duyệt Đề án tổng thể phát triển KTXH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các thành viên Chính phủ đã quan tâm chỉ đạo cụ thể, sát sao việc xây dựng, hoàn thiện và tổ chức triển khai thực hiện công tác dân tộc, các chính sách dân tộc, nhất là công tác giảm nghèo cho đồng bào các dân tộc thiểu số. Chính phủ đã chỉ đạo các bộ, ngành Trung ương rà soát các chính sách dân tộc để đề xuất, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ kịp thời các văn bản không còn phù hợp, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật nhằm thực hiện có hiệu quả công tác này.

Để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ triển khai chương trình, Chính phủ đã trình Quốc hội ban hành Nghị quyết số 111/2024/QH15 ngày 18/01/2024 về các cơ chế, chính sách đặc thù trong thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia và đã đề xuất Quốc hội điều chỉnh chủ trương đầu tư chương trình mục tiêu quốc gia phát triển KTXH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030. Hằng tháng, Chính phủ đều thảo luận và chỉ đạo các nhiệm vụ, giải pháp thúc đẩy thực hiện các chương trình. Ban Chỉ đạo Trung ương các chương trình mục tiêu quốc gia, Thủ tướng Chính phủ thường xuyên đôn đốc các bộ, cơ quan chủ chương trình, chủ dự án trả lời kiến nghị, đề xuất của các địa phương, bộ ngành; yêu cầu Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tập trung thực hiện các nhiệm vụ đẩy nhanh vốn đầu tư công và thực hiện chương trình.

Trong 6 tháng đầu năm 2024, với sự chỉ đạo, điều hành quyết liệt, trách nhiệm của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; sự nỗ lực, quyết tâm cao, chủ động trong phối hợp của các bộ, cơ quan, đến nay các bộ, cơ quan đã cơ bản hoàn thành ban hành văn bản hướng dẫn, tháo gỡ về cơ chế thực hiện Chương trình mục tiêu

²¹³ Gồm: (1) Nghị định số 18/2024/NĐ-CP ngày 21/02/2024; (2) Nghị định số 25/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024; (3) Nghị định số 28/2024/NĐ-CP ngày 06/3/2024; (4) Nghị định số 35/2024/NĐ-CP ngày 02/4/2024; (5) Nghị định số 36/2024/NĐ-CP ngày 04/4/2024; (6) Nghị định số 43/2024/NĐ-CP ngày 19/4/2024; (7) Nghị định số 61/2024/NĐ-CP ngày 06/6/2024.

quốc gia phát triển KTXH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025. Các địa phương đã chủ động bám sát các văn bản của cấp trung ương để tập trung chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ được giao; từng bước khắc phục những vướng mắc, tổ chức lồng ghép, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, có cơ chế đặc thù cho dự án đầu tư quy mô nhỏ, kỹ thuật không phức tạp; qua đó, bước đầu tăng tốc, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án, giải ngân vốn của Chương trình.

- Tiếp tục thực hiện chủ trương của Đảng, Luật Tín ngưỡng, tôn giáo, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tiếp tục có nhiều chỉ đạo quyết liệt trong công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo; đã ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 63-KL/TW ngày 03/10/2023 của Ban Bí thư về chủ trương công tác đối với công giáo Việt Nam²¹⁴. Đối với một số vụ việc cụ thể được dư luận quan tâm, Thủ tướng Chính phủ đã có những chỉ đạo kịp thời, giải quyết dứt điểm, hạn chế tối đa các thể lực xấu lợi dụng vu cáo, tuyên tạc tình hình tự do tôn giáo, nhân quyền ở Việt Nam. Trên cơ sở chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, tình hình tín ngưỡng, tôn giáo trên cả nước cơ bản ổn định, tuân thủ pháp luật; các vụ việc phức tạp ảnh hưởng tới an ninh, trật tự liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo được giải quyết kịp thời; chủ động nắm bắt tình hình, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết các vấn đề phức tạp, các điểm nóng về tôn giáo, đất đai tôn giáo; các địa phương tiếp tục quan tâm, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức thực thi công tác tôn giáo tại địa phương và tăng cường hoạt động quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn, hướng dẫn thực hiện các hoạt động, sinh hoạt tôn giáo theo đúng quy định pháp luật.

10. Tăng cường quốc phòng, an ninh, giữ vững trật tự an toàn xã hội, góp phần ổn định chính trị - xã hội để phát triển đất nước; chủ động, tích cực, sáng tạo, nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế

a) Tăng cường quốc phòng, an ninh, giữ vững trật tự an toàn xã hội, đẩy mạnh phòng, chống cháy nổ, góp phần ổn định chính trị - xã hội để phát triển đất nước

Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tập trung chỉ đạo các bộ, ngành, cơ quan chức năng thường xuyên nắm chắc, đánh giá, dự báo tình hình, nhất là trên các tuyến biên giới, biển đảo, địa bàn trọng điểm, không gian mạng, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, kịp thời tham mưu với Đảng, Nhà nước, cấp ủy, chính quyền địa phương xử lý linh hoạt, hiệu quả các tình huống quân sự, quốc phòng phát sinh, không để bị động, bất ngờ; bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, biên giới, biển đảo, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ. Phát huy sức mạnh của hệ thống chính trị và Nhân dân, chú trọng xây dựng nền quốc phòng toàn dân, phòng thủ quân khu, khu vực phòng thủ các cấp vững chắc, thực hiện hiệu quả chủ trương kết hợp quốc phòng với phát triển KTXH. Chỉ đạo triển khai, thực hiện đồng bộ, hiệu quả các chỉ thị, nghị quyết, kết luận, quy định của Trung ương, trọng tâm là Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa XIII về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới; lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt việc điều chỉnh tổ chức, biên chế Quân đội nhân dân Việt Nam theo Nghị quyết số 05-NQ/TW của Bộ Chính trị với quyết tâm trong năm cơ bản hoàn thành điều chỉnh tổ chức

²¹⁴ Quyết định số 65/QĐ-TTg ngày 20/6/2024

lực lượng theo hướng tinh, gọn, mạnh.

Chính phủ đã ban hành quy định thực hiện Công ước Cấm phát triển, sản xuất, tàng trữ, sử dụng và phá hủy vũ khí hóa học; quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Cơ yếu về hoạt động mật mã để bảo vệ thông tin bí mật nhà nước; sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 82/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định quân hiệu, cấp hiệu, phù hiệu và trang phục của Quân đội nhân dân Việt Nam và Nghị định số 61/2019/NĐ-CP ngày 10/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Cảnh sát biển Việt Nam²¹⁵.

Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Quy hoạch hệ thống công trình quốc phòng, khu quân sự, kho đạn dược, công nghiệp quốc phòng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, Kế hoạch triển khai thi hành Luật Quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự, Kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược quốc gia phòng thủ dân sự đến năm 2030 và những năm tiếp theo²¹⁶; chỉ đạo xây dựng Nghị định quy định về quản lý tàu bay không người lái và phương tiện bay siêu nhẹ, Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng thủ dân sự; Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Dân quân tự vệ về tổ chức xây dựng lực lượng và chế độ, chính sách đối với Dân quân tự vệ; tổng kết thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến Luật Cảnh sát biển Việt Nam giai đoạn 2019 - 2023”, Đề án công trình phòng thủ và dự thảo Nghị quyết về điều chỉnh Đề án xây dựng Hải đội Dân quân thường trực tham gia bảo vệ chủ quyền biển, đảo; chuẩn bị phê duyệt Đề án Triển lãm Quốc phòng quốc tế năm 2024, thực hiện công tác chuẩn bị theo đúng tiến độ; hướng dẫn các địa phương sơ kết 05 năm thực hiện Nghị định số 21/2019/NĐ-CP ngày 22/02/2019 của Chính phủ về khu vực phòng thủ; chỉ đạo việc ban hành Chương trình công tác năm 2024 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng thủ quân khu và khu vực phòng thủ.

Chỉ đạo thực hiện tốt công tác tuyển quân năm 2024, bảo đảm 100% chỉ tiêu. Tổ chức thực hiện Đề án điều binh, diễu hành tại Lễ Kỷ niệm 70 năm Chiến thắng Điện Biên Phủ theo đúng kế hoạch bảo đảm chặt chẽ, trang nghiêm, an toàn tuyệt đối; tiếp tục triển khai Đề án Điều binh, diễu hành Kỷ niệm 80 năm thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam. Tăng cường quản lý, tuần tra, kiểm soát chặt chẽ các tuyến biên giới biển, đảo, xử lý nghiêm các đối tượng vi phạm về xuất nhập cảnh, buôn bán, vận chuyển ma túy, hàng hóa trái phép²¹⁷; chỉ đạo tổng kết thi hành pháp luật về khắc phục hậu quả bom mìn sau chiến tranh giai đoạn 2006-2022; triển khai phương án, kế hoạch sẵn sàng ứng phó, phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, sự cố và tìm kiếm cứu nạn, đặc biệt trong mùa mưa bão²¹⁸. Tích

²¹⁵ Các Nghị định số: 22/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024, 33/2024/NĐ-CP ngày 27/3/2024, 01/2024/NĐ-CP ngày 01/4/2024.

²¹⁶ Các Quyết định số: 304/QĐ-TTg ngày 12/4/2024, 444/QĐ-TTg ngày 23/5/2024

²¹⁷ Lực lượng bộ đội biên phòng tiếp tục duy trì 240 tổ, chốt/917 cán bộ, chiến sĩ trên các tuyến biên giới đã bắt giữ 2.022 vụ/4.163 đối tượng phạm tội và vi phạm pháp luật; đấu tranh thành công 39 chuyên án về ma túy, vật liệu nổ, xuất nhập cảnh trái phép.

²¹⁸ Lực lượng quân đội đã điều động 20.500 lượt bộ đội, dân quân, 1.850 lượt phương tiện tham gia phòng chống thiên tai, tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn 468 vụ, cứu 347 người, 55 phương tiện.

cực, chủ động đấu tranh, tuyên truyền, xua đuổi tàu thuyền nước ngoài vi phạm vùng biển Việt Nam và thực hiện phòng, chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo, không theo quy định. Thực hiện công tác hội nhập quốc tế, đối ngoại quốc phòng theo hướng tích cực, chủ động, linh hoạt, thực chất, hiệu quả²¹⁹.

- Chỉ đạo triển khai đồng bộ, quyết liệt, bảo đảm tuyệt đối an ninh, an toàn các mục tiêu, công trình trọng điểm, sự kiện chính trị, văn hóa, đối ngoại quan trọng của đất nước, hoạt động của lãnh đạo Đảng, Nhà nước, các đoàn khách quốc tế đến thăm, làm việc tại Việt Nam, trọng tâm là Kỷ niệm 94 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán Giáp Thìn 2024, các kỳ họp của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Quốc hội ... Chủ động nắm chắc tình hình, phòng ngừa, ngăn chặn ý đồ của các thế lực thù địch, phản động, chống đối lợi dụng các vấn đề nhạy cảm, phức tạp để chống Đảng, Nhà nước, gây mất an ninh trật tự; giữ vững thế chủ động chiến lược, không để bị động, bất ngờ, không để hình thành các tổ chức chính trị đối lập trong nội địa; triển khai đồng bộ các biện pháp bảo đảm vững chắc an ninh chính trị nội bộ, an ninh trên các địa bàn trọng điểm và các lĩnh vực, nhất là an ninh kinh tế, an ninh dân tộc, tôn giáo, thông tin, truyền thông, an ninh mạng, kịp thời xử lý những vấn đề phát sinh.

Công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo triển khai quyết liệt; xử lý theo thẩm quyền và tham mưu cấp có thẩm quyền các giải pháp cơ bản, chiến lược trong công tác phòng ngừa, ngăn chặn tội phạm tham nhũng, kinh tế, phục vụ nhiệm vụ phát triển KTXH²²⁰. Chỉ đạo triển khai tổng thể các giải pháp bảo đảm an toàn giao thông, khắc phục ùn tắc giao thông, kéo giảm tai nạn giao thông.

Chính phủ đã ban hành Nghị định chi tiết một số điều Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở; tiếp tục quan tâm chỉ đạo, tháo gỡ vướng mắc trong công tác phòng cháy, chữa cháy và bảo đảm thực hiện nghiêm các quy định về công tác này. Chính phủ đã ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 136/2020/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Nghị định số 83/2017/NĐ-CP quy định về công tác cứu nạn, cứu hộ của lực lượng phòng cháy và chữa cháy²²¹. Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt kế hoạch thực hiện Quy hoạch hạ tầng phòng cháy và chữa cháy thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, ban hành 02 Chỉ thị, 02 Công điện về tăng cường công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông, công tác phòng cháy, chữa cháy²²².

b) Chủ động, tích cực, sáng tạo, nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại, hội

²¹⁹ Tổ chức thành công Giao lưu hữu nghị biên giới quốc phòng Việt Nam - Trung Quốc lần thứ 8; tham gia diễn tập Hải quân đa phương Milan-2024; thực hiện tốt các hoạt động đối thoại Sangri-la21

²²⁰ Trong 6 tháng đầu năm, đã xảy ra 28.103 vụ phạm tội về trật tự xã hội; đã điều tra, làm rõ 22.022 vụ, triệt phá 65 băng, nhóm tội phạm; phát hiện 3.082 vụ tội phạm về trật tự quản lý kinh tế, 479 vụ phạm tội về tham nhũng và chức vụ; phát hiện, bắt giữ 17.129 vụ, 27.905 đối tượng phạm tội về ma túy;

²²¹ Các Nghị định số: 40/2024/NĐ-CP ngày 16/4/2024, 50/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024

²²² Quyết định số 203/QĐ-TTg ngày 28/02/2024; các Chỉ thị số: 10/CT-TTg ngày 29/01/2024, 19/CT-TTg ngày 24/6/2024; các Công điện số: 21/CĐ-TTg ngày 12/3/2024, 36/CĐ-TTg ngày 11/4/2024

nhập quốc tế

Trước tình hình quốc tế, khu vực tiếp tục biến động với nhiều bất ổn khó lường, xuất hiện thêm các thách thức an ninh truyền thống và phi truyền thống tại nhiều khu vực; Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo triển khai hiệu quả, toàn diện, chủ động, linh hoạt công tác đối ngoại, tiếp tục duy trì, tạo dựng, tranh thủ cục diện đối ngoại thuận lợi và phát huy các kết quả nâng cấp, nâng tầm quan hệ để làm sâu sắc hơn quan hệ hữu nghị, hợp tác nhiều mặt với các nước láng giềng, các nước lớn, đối tác quan trọng, nâng cao vị thế đất nước. Chính phủ đã chỉ đạo quán triệt và thực hiện hiệu quả Kết luận số 53-KL/TW ngày 28 tháng 4 năm 2023 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế và đối ngoại quốc phòng đến năm 2030 và những năm tiếp theo; Kết luận số 12-KL/TW ngày 12 tháng 8 năm 2021 của Bộ Chính trị về công tác người Việt Nam ở nước ngoài trong tình hình mới. Đã ban hành Chương trình hành động của Chính phủ đến năm 2030 thực hiện Kết luận số 57-KL/TW ngày 15/6/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thông tin đối ngoại trong tình hình mới²²³; sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2019/NĐ-CP ngày 23/01/2019 của Chính phủ quy định một số chế độ đối với thành viên cơ quan Việt Nam ở nước ngoài²²⁴; chỉ đạo hoàn thiện Chiến lược xây dựng và phát triển ngành Ngoại giao đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; thực hiện có hiệu quả các Đề án phát triển quan hệ đối tác nhằm thúc đẩy toàn diện, thực chất quan hệ giữa Việt Nam với các nước đối tác khu vực²²⁵...

Trong 6 tháng đầu năm 2024, đã chỉ đạo tổ chức thành công 26 chuyến thăm của Lãnh đạo cấp cao tới các nước láng giềng, đối tác chủ chốt, các hội nghị đa phương; đón thành công 09 đoàn cấp cao các nước và nhiều đoàn lãnh đạo cấp phó khác, ký kết hàng trăm thỏa thuận hợp tác. Triển khai tích cực các hoạt động ngoại giao đa phương nhằm thúc đẩy các lợi ích an ninh, phát triển và nâng cao vị thế của đất nước với việc tổ chức thành công Diễn đàn Tương lai ASEAN (AFF) lần đầu tiên theo sáng kiến của Thủ tướng Chính phủ, góp phần định hướng tương lai ASEAN, “lồng ghép” nhiều nội dung quan trọng cần thúc đẩy²²⁶.

Triển khai hiệu quả, thực chất công tác ngoại giao kinh tế phục vụ phát triển bền vững; chú trọng đưa các nội dung hợp tác kinh tế, nhất là hợp tác trong các lĩnh vực mới (bán dẫn, trí tuệ nhân tạo,...) và làm mới các động lực tăng trưởng truyền thống trong các hoạt động đối ngoại, nhất là đối ngoại cấp cao²²⁷. Tích cực

²²³ Nghị quyết số 47/NQ-CP ngày 15/4/2024

²²⁴ Nghị định số 51/2024/NĐ-CP ngày 15/5/2024

²²⁵ Đề án “Phát triển quan hệ Việt Nam với các nước Trung Đông - châu Phi giai đoạn 2016-2025”, “Phát triển quan hệ Việt Nam và Liên minh châu Phi giai đoạn 2021-2025”, “Phát triển quan hệ Việt Nam với Mỹ Latinh giai đoạn 2022-2026”, “Tăng cường phát triển ngành Halal Việt Nam đến năm 2030”...

²²⁶ Thúc đẩy phê chuẩn Hiệp định bảo hộ đầu tư Việt Nam - EU (EVIPA); triển khai đối tác chuyên đổi năng lượng công bằng (JETP). Tại các Diễn đàn đa phương khác, Việt Nam được tin nhiệm bầu vào Hội đồng Chấp hành Cơ quan về Bình đẳng giới và Trao quyền cho Phụ nữ (UN Women) nhiệm kỳ 2025 - 2027, Phó Chủ tịch Đại hội đồng Công ước 2003 về Bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể; đảm nhiệm thành công vai trò Chủ tịch của Nhóm châu Á - Thái Bình Dương tại Liên hợp quốc...

²²⁷ Chủ trì tọa đàm doanh nghiệp “Cộng đồng Doanh nghiệp ASEAN gắn kết, tự cường và bền vững: Năm bắt thời cơ trong thời đại số” trong khuôn khổ Diễn đàn Tương lai ASEAN

triển khai các hoạt động kết nối địa phương, doanh nghiệp với các đối tác nước ngoài²²⁸... Kiên quyết, kiên trì đấu tranh bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng trên biển, duy trì biên giới trên bộ hòa bình, hợp tác, phát triển; thúc đẩy các bên đàm phán Hiệp định về Quy chế quản lý biên giới mới, Hiệp định về cửa khẩu và qua lại tại cửa khẩu biên giới trên đất liền giữa hai nước; trao đổi, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng trong phê chuẩn xây dựng các công trình biên giới; triển khai thí điểm mô hình cửa khẩu thông minh, tạo điều kiện giao thương, giao lưu, hợp tác song phương.

Triển khai bài bản, hiệu quả công tác về người Việt Nam ở nước ngoài và bảo hộ công dân; tích cực vận động Campuchia hỗ trợ giải quyết giấy tờ pháp lý cho người Việt tại Campuchia²²⁹. Tập trung triển khai các Đề án: “Vận động các cá nhân, tổ chức người Việt Nam ở nước ngoài góp phần phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc trong tình hình mới”, “Tôn vinh tiếng Việt ở nước ngoài”... Thủ tướng Chính phủ quan tâm và chỉ đạo xây dựng phương án bảo hộ công dân trong trường hợp xung đột leo thang ở một số khu vực, kịp thời thăm hỏi, hỗ trợ kiều bào bị thiệt hại²³⁰.

Công tác thông tin đối ngoại và ngoại giao văn hóa được thực hiện đồng bộ, hiệu quả, đạt được nhiều kết quả tích cực; thực hiện tốt vai trò thành viên Việt Nam tại các cơ chế chủ chốt của UNESCO. Tiếp tục triển khai nghiêm túc các quy định của Đảng về thống nhất quản lý đối ngoại²³¹, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo triển khai chương trình, kế hoạch hoạt động đối ngoại của Lãnh đạo cấp cao và các đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, Ban Bí thư bảo đảm đúng quy định; chỉ đạo xây dựng báo cáo việc thể chế hóa Chỉ thị số 12-CT/TW ngày 05/01/2022 của Ban Bí thư; Đề án nâng cao hiệu quả công tác thông tin đối ngoại tại các Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài đến năm 2030; tích cực trao đổi với Ủy ban châu Âu về nội dung liên quan đến Báo cáo thường niên về nhân quyền và dân chủ trên thế giới năm 2023...

11. Đẩy mạnh công tác thông tin, truyền thông, khơi dậy tinh thần đoàn kết, tạo đồng thuận xã hội

Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ luôn dành nhiều quan tâm, chỉ đạo sát sao công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động thông tin, báo chí. Chính phủ đã ban hành Chương trình hành động đến năm 2030 thực hiện Kết luận số 57-KL/TW ngày 15/6/2023 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thông tin đối ngoại trong tình hình mới; Nghị định quy định về hoạt động thông tin cơ sở tạo nền tảng cơ sở pháp lý và điều kiện thuận lợi cho người dân

²²⁸ Diễn đàn Nhịp cầu phát triển lần 4, Chương trình Quảng bá địa phương Việt Nam tại Hoa Kỳ, Canada, Hà Lan, Đức.

²²⁹ Lần đầu tiên Quốc vương Campuchia đã ký Sắc chỉ cấp quốc tịch Khmer cho 03 trường hợp người gốc Việt xin nhập tịch

²³⁰ Hỗ trợ đưa về nước 567 lao động Việt Nam làm việc bất hợp pháp tại các cơ sở cờ bạc ở Đông Nam Á; bảo hộ 41 tàu cá, 262 ngư dân bị lực lượng chức năng các nước bắt giữ; hỗ trợ bà con người Việt tại Ba Lan trong vụ cháy Trung tâm thương mại ...

²³¹ Quy chế 272 của Ban Bí thư

trong việc tiếp cận thông tin²³². Thủ tướng Chính phủ đã ban hành các Công điện, Chỉ thị về tăng cường bảo đảm an toàn thông tin mạng, hệ thống thông tin theo cấp độ²³³; phê duyệt Quy hoạch hạ tầng thông tin và truyền thông thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050²³⁴, trên cơ sở đó, mở ra không gian mới cho phát triển KTXH.

Các cơ quan báo chí, hệ thống thông tin cơ sở đã bám sát chỉ đạo, điều hành và định hướng của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; truyền thông kịp thời, đầy đủ, toàn diện, sâu sắc các sự kiện chính trị thời sự trong nước và quốc tế, hoạt động đối nội, đối ngoại quan trọng của Lãnh đạo Đảng, Nhà nước; chú trọng tuyên truyền về quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, công tác chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tạo sự đồng thuận của xã hội, tin tưởng của người dân, doanh nghiệp; chủ động lên kế hoạch và triển khai truyền thông sâu rộng, hiệu quả về các sự kiện nổi bật như: Kỷ niệm 70 năm Chiến thắng Điện Biên Phủ, 134 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, 49 năm Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước...; đẩy mạnh thông tin về các thành tựu kinh tế - xã hội của đất nước, các đánh giá tích cực, khách quan của chuyên gia, tổ chức quốc tế, tạo khí thế mới, động lực mới; phản ánh chính xác, kịp thời các hiện tượng xã hội được dư luận quan tâm; lan tỏa thông tin tích cực, lạc quan, mang màu sắc tươi sáng; truyền cảm hứng, khơi gợi niềm tự hào, tinh thần đoàn kết, khát vọng dân tộc thông qua việc khai thác các câu chuyện xúc động, ấn tượng, các nhân tố tích cực, tấm gương tiêu biểu trong đời sống; tăng cường quảng bá nét đẹp văn hóa, hình ảnh đất nước, con người Việt Nam, góp phần thu hút đầu tư, phát triển du lịch, giữ vững quốc phòng an ninh và chủ quyền biển, đảo của Tổ quốc; tích cực tuyên truyền, nâng cao nhận thức của người dân về an toàn vệ sinh, lao động, tiết kiệm điện, nước sạch, bảo vệ môi trường, phòng, chống bão, lũ; thông tin kịp thời, hiệu quả phục vụ công tác tìm kiếm cứu nạn, phòng, chống cháy rừng, cháy nổ, ngộ độc thực phẩm; quyết liệt đấu tranh, phản bác các quan điểm, luận điệu xuyên tạc, các thông tin xấu độc, tiêu cực; bảo đảm thực hiện hiệu quả công tác thông tin liên lạc, an toàn thông tin.

Các cơ quan truyền thông tiếp tục thực hiện theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, đa dạng hóa, sáng tạo, đổi mới các hình thức truyền tải thông tin; thực hiện tốt chức năng góp ý, phản biện trong xây dựng chính sách, pháp luật; phát triển phương thức thông tin trên mạng xã hội, bước đầu đạt được những hiệu quả tích cực, thu hút được sự quan tâm, theo dõi của công chúng²³⁵.

IV. VỀ CÔNG TÁC PHỐI HỢP CỦA CHÍNH PHỦ VỚI CÁC CƠ QUAN CỦA ĐẢNG, QUỐC HỘI, MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM, CÁC TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI VÀ CÁC CƠ QUAN TƯ PHÁP

1. Thực hiện sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính

²³² Nghị định số 49/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024.

²³³ Công điện số 33/CĐ-TTg ngày 07/4/2024, Chỉ thị số 09/CT-TTg ngày 23/02/2024.

²³⁴ Quyết định số 36/QĐ-TTg ngày 11/01/2024.

²³⁵ Trang “Thông tin Chính phủ” trên nền tảng Facebook có hơn 4,5 triệu người theo dõi; trên nền tảng Zalo có gần 10 triệu thành viên; trên Youtube có hơn 250 nghìn người đăng ký theo dõi, hơn 93 triệu lượt người xem. Trang “Xây dựng chính sách, pháp luật” đạt 25 triệu lượt truy cập/tháng.

trị, Ban Bí thư về việc tổ chức triển khai Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng, các Nghị quyết Trung ương, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên và đã lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nghiêm túc, bài bản, khoa học, khẩn trương, bảo đảm tiến độ, chất lượng. Chính phủ, các bộ, cơ quan, địa phương luôn phối hợp chặt chẽ với các cơ quan của Đảng trong việc sơ kết, tổng kết các chủ trương, chính sách của Đảng; xây dựng và hoàn thiện các đề án, báo cáo trình Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, bảo đảm chất lượng, đúng tiến độ, đáp ứng kịp thời công tác lãnh đạo của Đảng. Kịp thời triển khai các nghị quyết, kết luận của Đảng, Lãnh đạo chủ chốt với tinh thần trách nhiệm cao.

2. Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chấp hành nghiêm túc sự giám sát của Quốc hội. Lãnh đạo Chính phủ và các thành viên Chính phủ dự đầy đủ các phiên họp Ủy ban Thường vụ Quốc hội và kỳ họp Quốc hội, chủ động, tích cực làm việc và kịp thời báo cáo giải trình, cung cấp thông tin, tháo gỡ vướng mắc đối với những vấn đề Quốc hội, cử tri quan tâm; ban hành kịp thời nhiều văn bản giao nhiệm vụ và theo dõi sát, thường xuyên đôn đốc các bộ, ngành chuẩn bị tài liệu²³⁶ phục vụ Kỳ họp bất thường lần thứ 5 và Kỳ họp thứ 7, Quốc hội Khóa XV và các phiên họp của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; đã chỉ đạo các bộ, ngành khẩn trương giải quyết, trả lời 242 kiến nghị của cử tri gửi đến trước và sau Kỳ họp thứ 6 của Quốc hội và 45 kiến nghị chưa được giải quyết qua một số kỳ họp; trả lời chất vấn của các đại biểu Quốc hội theo đúng quy định.

Chính phủ đã dành nhiều thời gian thảo luận, cho ý kiến, quyết nghị những nội dung quan trọng về công tác xây dựng pháp luật và trình Quốc hội tại Kỳ họp thứ 7 đối với 17 dự án, dự thảo luật, trong đó, Quốc hội thông qua 10 luật²³⁷, 08 Nghị quyết²³⁸ và cho ý kiến lần đầu đối với 10 dự án luật do Chính phủ trình²³⁹. Chính phủ đã trình Quốc hội cho ý kiến lần đầu đối với chủ trương đầu tư Chương

²³⁶ Đã hoàn thành 50/53 tài liệu, báo cáo phục vụ Kỳ họp thứ 7, Quốc hội Khóa XV.

²³⁷ Gồm: Luật Lưu trữ, Luật Bảo hiểm xã hội, Luật Công nghiệp quốc phòng, an ninh và động viên công nghiệp, Luật Đường bộ, Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ, Luật Thủ đô, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cảnh vệ, Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai, Luật Nhà ở, Luật Kinh doanh bất động sản, Luật Các tổ chức tín dụng.

²³⁸ Gồm: (i) Nghị quyết về Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2025, điều chỉnh Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2024; (ii) Nghị quyết bổ sung dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2022 và phê chuẩn quyết toán ngân sách nhà nước năm 2022; (iii) Nghị quyết phê chuẩn Văn kiện gia nhập Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương của Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-len; (iv) Nghị quyết về tổ chức chính quyền đô thị và thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng; (v) Nghị quyết về bổ sung thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Nghệ An; (vi) Nghị quyết về Quy hoạch không gian biển quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; (vii) Nghị quyết về chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Tây đoạn Gia Nghĩa (Đắk Nông) - Chơn Thành (Bình Phước); (viii) Nghị quyết về việc thực hiện Nghị quyết số 43/2022/QH15 ngày 11/01/2022 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện các Nghị quyết của Quốc hội về một số dự án quan trọng quốc gia.

²³⁹ Gồm: Luật Công chứng (sửa đổi); Luật Di sản văn hóa (sửa đổi), Luật Địa chất và khoáng sản; Luật Phòng không nhân dân; Luật Quy hoạch đô thị và quy hoạch nông thôn; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Dược; Luật Phòng, chống mua bán người (sửa đổi); Luật Thuế giá trị gia tăng (sửa đổi); Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; Luật Công đoàn (sửa đổi).

trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035, trên cơ sở đó, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tiếp tục chỉ đạo nghiên cứu tiếp thu ý kiến đại biểu Quốc hội tại Kỳ họp thứ 7 để hoàn thiện Hồ sơ theo quy định, trình Quốc hội xem xét, thông qua tại Kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XV.

3. Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo, trình Chủ tịch nước phê duyệt, quyết định các nội dung quan trọng, đúng trình tự, thẩm quyền theo quy định của pháp luật. Thực hiện hiệu quả Quy chế phối hợp với Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao. Thường xuyên trao đổi thông tin, phối hợp xử lý, nhất là đối với các vụ án kinh tế, tham nhũng, nghiêm trọng, được dư luận xã hội quan tâm.

4. Chính phủ phối hợp công tác chặt chẽ với Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, cơ quan trung ương của các đoàn thể nhân dân để tăng cường phối hợp trong chỉ đạo, xử lý những vấn đề liên quan. Nghị quyết liên tịch về công tác phối hợp giữa Chính phủ với Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam²⁴⁰ được triển khai thực hiện tích cực, hiệu lực, hiệu quả. Chính phủ chỉ đạo các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ tiếp tục phối hợp, tạo điều kiện để Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tổ chức vận động, tập hợp nhân sĩ, trí thức, cá nhân tiêu biểu, chuyên gia, nhà khoa học trên các lĩnh vực tham gia các hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; tuyên truyền, vận động người Việt Nam ở nước ngoài hướng về quê hương, đất nước góp phần xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam.

Chính phủ, các bộ, ngành, chính quyền địa phương đã tích cực phối hợp với Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam xây dựng, hoàn thiện nhiều đề án, chương trình triển khai các nhiệm vụ Đại hội XIII của Đảng và Nghị quyết số 02-NQ/TW ngày 12 tháng 6 năm 2021 của Bộ Chính trị đã đề ra; phối hợp thực hiện các giải pháp phòng ngừa, giải quyết tranh chấp lao động, ngừng việc tập thể theo Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 03 tháng 9 năm 2019 của Ban Bí thư; phối hợp tổ chức thành công Đại hội Công đoàn các cấp và Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam. Thủ tướng Chính phủ và Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam đã chủ trì tổ chức Hội nghị đánh giá kết quả thực hiện Quy chế về mối quan hệ công tác giữa Chính phủ với Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam. Theo đó, việc thực hiện Quy chế được đánh giá chủ động, tích cực, nghiêm túc, hiệu quả. Nội dung phối hợp được triển khai chặt chẽ, toàn diện, thiết thực, đi vào những nội dung cụ thể để giải quyết các vấn đề về nhà ở cho người lao động, các thiết chế văn hóa, y tế, giáo dục, thể thao, các hoạt động chăm lo, nâng cao đời sống tinh thần và sức khỏe người lao động.

Bên cạnh đó, Lãnh đạo Chính phủ đã chủ trì gặp mặt nữ trí thức tiêu biểu nhân dịp ngày Quốc tế Phụ nữ 08/3 năm 2024; ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW ngày 20/12/2023 của Bộ Chính trị về đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội Nông dân Việt Nam đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới²⁴¹; thường xuyên đi

²⁴⁰ Nghị quyết liên tịch số 01/2023/NQLT-CP-ĐCTUBTUMTTQVN ngày 10/10/2023.

²⁴¹ Nghị quyết số 69/NQ-CP ngày 11/05/2024.

công tác địa phương động viên, thăm hỏi công nhân, nông dân, người lao động. Chính phủ và các bộ, ngành, địa phương thường xuyên lắng nghe ý kiến, nắm bắt phản ánh của cử tri, những vấn đề mà cử tri và Nhân dân quan tâm để chỉ đạo cơ quan chức năng liên quan xử lý, giải quyết.

Chính phủ đã chỉ đạo, phối hợp với Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh triển khai tích cực nhiều hoạt động thiết thực, khơi gợi tinh thần đoàn kết, niềm tự hào dân tộc, khát vọng vươn lên của thế hệ thanh niên, phát huy vai trò, trách nhiệm của thanh niên trong việc thực hiện các mục tiêu của Chương trình chuyển đổi số quốc gia. Thủ tướng Chính phủ đã chủ trì Hội nghị gặp mặt và đối thoại với thanh niên toàn quốc nhân dịp Tháng thanh niên năm 2024²⁴²; đề nghị Ban Chấp hành Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tập trung triển khai 3 phong trào thanh niên: Phong trào học tập công nghệ thông tin; Phong trào học tập ngoại ngữ; Phong trào giữ gìn vệ sinh môi trường. Lãnh đạo Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương tăng cường gặp gỡ, trao đổi, lắng nghe nhu cầu, nguyện vọng của thanh niên; theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền tạo điều kiện cho Đoàn và thanh niên phát triển đúng vị trí, vai trò, tầm quan trọng; xử lý kịp thời các kiến nghị; có cơ chế, chính sách ưu tiên phù hợp.

5. Ủy ban nhân dân các địa phương triển khai thực hiện nghiêm túc các chỉ đạo của Tỉnh ủy, Thành ủy, nhất là các nhiệm vụ trọng tâm theo chương trình làm việc của Bộ Chính trị, Ban Bí thư; phối hợp chặt chẽ, hiệu quả và chấp hành nghiêm túc sự giám sát của Quốc hội, Hội đồng nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, thành phố và các tổ chức thành viên theo quy định, trong đó tập trung chỉ đạo thực hiện các nghị quyết, kết luận, giám sát, chất vấn của Hội đồng nhân dân, giải trình làm rõ những vấn đề đại biểu quan tâm, nâng cao hiệu quả công tác tiếp xúc cử tri, trả lời các ý kiến, kiến nghị của cử tri và giải quyết đơn thư của công dân.

V. TỒN TẠI, HẠN CHẾ TRONG CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH; NGUYÊN NHÂN VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1. Tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được là cơ bản, công tác chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ còn những tồn tại, hạn chế, đòi hỏi phải nỗ lực, quyết tâm cao hơn nữa để khắc phục; cụ thể như sau:

a) Công tác dự báo, nắm tình hình, phản ứng chính sách, chỉ đạo, điều hành nhất là đối với một số vấn đề phát sinh, cấp bách còn chưa kịp thời, thiếu chủ động, giải pháp đề ra chưa đúng trọng tâm, chưa được tổ chức thực hiện quyết liệt, chưa đáp ứng yêu cầu của thực tiễn.

b) Còn những quy định của pháp luật mâu thuẫn, chồng chéo, chưa được sửa đổi, bổ sung kịp thời để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và phát huy hiệu quả tối đa các nguồn lực phục vụ phát triển KTXH. Cơ chế, chính sách trên một số lĩnh vực còn thiếu, chưa đầy đủ, đồng bộ nhất là đối với những lĩnh vực mới, đặc thù. TTHC

²⁴² Hội nghị có khoảng 300 đại biểu thanh niên đại diện cho các khối công chức, viên chức, lực lượng vũ trang, doanh nhân trẻ, công nhân, học sinh, sinh viên, nông thôn, đô thị, dân tộc thiểu số, tín đồ tôn giáo...

trên một số lĩnh vực còn rườm rà, phức tạp, chưa kịp thời cắt giảm, đơn giản hóa. Việc giải quyết TTHC, công việc cho người dân, doanh nghiệp có nơi, có cơ quan còn chậm trễ, kéo dài.

c) Kỷ luật, kỷ cương hành chính tại một số cơ quan, đơn vị có lúc còn chưa nghiêm, nhất là trong việc chấp hành Quy chế làm việc. Còn nhiều nhiệm vụ được giao chậm, quá hạn chưa hoàn thành mặc dù được đôn đốc nhiều lần, trong đó có những đề án thuộc Chương trình làm việc của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Chương trình công tác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chưa bảo đảm tiến độ, chất lượng, còn nhiều văn bản quy định chi tiết thi hành luật, nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội chậm trình, không bảo đảm tiến độ, chất lượng theo yêu cầu²⁴³; cá biệt còn có trường hợp không thực hiện nghiêm, không thực hiện đúng ý kiến chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. Nhiều trường hợp hồ sơ, văn bản trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chưa đầy đủ theo quy định, phải bổ sung nhiều lần. Nhiều trường hợp các bộ, cơ quan, địa phương không tuân thủ quy định về tham dự các cuộc họp của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, không cử đúng thành phần tham dự họp, gây ảnh hưởng tới chất lượng và tiến độ giải quyết công việc.

d) Chất lượng tham mưu và công tác phối hợp giữa các bộ, cơ quan còn chưa kịp thời, chặt chẽ, có trường hợp còn thiếu trách nhiệm trong công tác phối hợp, chậm trả lời khi được đề nghị tham gia ý kiến mặc dù đã được đôn đốc nhiều lần; có những trường hợp người đứng đầu cơ quan, đơn vị chưa thực hiện hết trách nhiệm theo quy định trong việc xử lý những vấn đề có ý kiến khác nhau trước khi trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ²⁴⁴. Việc tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho địa phương, người dân, doanh nghiệp trong một số trường hợp chưa được quan tâm đúng mức, không được giải quyết dứt điểm, đúng hạn.

đ) Tình trạng né tránh, đùn đẩy công việc, “lòng vòng”, không dám tham mưu, đề xuất xử lý dứt điểm công việc, không quyết định công việc thuộc thẩm quyền còn xảy ra tại một số cơ quan, đơn vị, trong một bộ phận cán bộ, công chức; thậm chí còn đẩy việc lên cơ quan cấp trên hoặc sang các cơ quan khác. Việc phân cấp, phân quyền tuy đã được thực hiện nhưng chưa thật sự mạnh mẽ. Tình trạng những nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc chưa được ngăn chặn triệt để.

2. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế

Những tồn tại, hạn chế nêu trên có cả nguyên nhân khách quan và chủ quan. Bên cạnh nguyên nhân khách quan là do bối cảnh tình hình trong nước và quốc tế biến động nhanh, phức tạp, khó lường, nhiều diễn biến chưa có tiền lệ, vượt dự báo, khó khăn, thách thức nhiều hơn thời cơ, thuận lợi, tạo áp lực lớn lên công tác

²⁴³ Nhiều dự án luật không bảo đảm thời gian trình Chính phủ, có dự án sát ngày họp Chính phủ mới gửi hồ sơ đến VPCP làm ảnh hưởng đến chất lượng tham gia ý kiến của các Thành viên Chính phủ và công tác tham mưu, xử lý cũng như tiến độ trình UBTVQH cho ý kiến.

²⁴⁴ Tại một số đề nghị xây dựng luật, dự án luật: báo cáo tổng kết, đánh giá tác động chính sách còn sơ sài, báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định, ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức, cá nhân còn chưa đầy đủ, sâu sắc...

chỉ đạo, điều hành thì nguyên nhân chủ quan vẫn là chủ yếu, trong đó:

a) Nhận thức của một bộ phận cán bộ, công chức còn chưa đầy đủ, chưa quán triệt nghiêm các nguyên tắc, quan điểm chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; chưa chủ động, tích cực, quyết liệt trong giải quyết công việc, thực hiện nhiệm vụ giao theo thẩm quyền.

b) Năng lực của bộ phận cán bộ, công chức chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; chưa được phân công phù hợp với trình độ chuyên môn nghiệp vụ; chưa bám sát thực tiễn để tham mưu, xử lý công việc.

c) Một số cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức chưa nêu cao tinh thần trách nhiệm, chưa phát huy hết thẩm quyền, trách nhiệm của mình, nhất là đối với người đứng đầu, chưa thực sự quan tâm, khắc phục triệt để những hạn chế đã được chỉ ra. Còn tâm lý e dè, sợ sai, sợ trách nhiệm, trông chờ, ỷ lại, né tránh, đùn đẩy trong một bộ phận cán bộ, công chức khi xử lý công việc và chưa được khắc phục triệt để.

d) Phương pháp quản lý điều hành trên một số lĩnh vực còn chậm được đổi mới, chưa sát sao, kịp thời; cơ chế đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực thi công vụ chưa thật sự hiệu quả. Quy định về công tác, trách nhiệm phối hợp giữa một số cơ quan, đơn vị còn thiếu chặt chẽ, nhất là trong việc xây dựng và tổ chức thực hiện chính sách pháp luật đối với một số lĩnh vực. Một số nhiệm vụ phát sinh yêu cầu về thời gian nghiên cứu, xử lý rất gấp dẫn đến đôi khi chưa bảo đảm tiến độ, chất lượng công việc.

3. Bài học kinh nghiệm

Một là, quán triệt và nghiêm túc triển khai quyết liệt, kịp thời, đồng bộ các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; bảo đảm phối hợp chặt chẽ, nhịp nhàng và có sự vào cuộc với quyết tâm cao của cả hệ thống chính trị; phát huy sức mạnh đoàn kết của toàn Đảng, toàn dân, đoàn kết dân tộc, đoàn kết quốc tế, ý chí tự lực, tự cường, khát vọng và nỗ lực vươn lên. Kiên định, bản lĩnh, không lung lay, dao động trước thách thức, khó khăn.

Hai là, nắm chắc, theo dõi sát tình hình thực tiễn, có giải pháp ứng phó, phản ứng chính sách kịp thời, chủ động, linh hoạt, chắc chắn, nhất là đối với các vấn đề mới phát sinh, cấp bách; tổ chức thực hiện quyết liệt, có trọng tâm, trọng điểm, “làm việc nào dứt việc đó”, không để dây dưa kéo dài; bảo đảm hài hòa giữa xử lý tình huống trong ngắn hạn và phát triển trong trung, dài hạn.

Ba là, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nhất là phát huy trách nhiệm của người đứng đầu trong chỉ đạo, điều hành, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với phân bổ nguồn lực và tăng cường kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực. Thường xuyên rà soát, đánh giá, nâng cao năng lực cán bộ, người đứng đầu các cấp; khen thưởng kịp thời, xử lý kỷ luật nghiêm minh. Kiên quyết, kiên trì đấu tranh PCTN, tiêu cực, lãng phí.

Bốn là, tích cực, chủ động giải quyết công việc theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền; có sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa các cấp, các ngành, các cơ quan, địa phương, nhất là trong giải quyết các vấn đề phát sinh. Kịp thời tổng kết, đánh giá, rút ra những bài học kinh nghiệm, nhất là đối với những mô hình hay,

cách làm hiệu quả để phát huy, nhân rộng, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

Năm là, thực hiện tốt công tác thông tin, truyền thông, góp phần tạo đồng thuận xã hội, nâng cao hiệu quả thực thi chính sách. Tăng cường theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ được giao đến kết quả cuối cùng. Kiên quyết khắc phục tình trạng né tránh, đùn đẩy trách nhiệm trong xử lý công việc.

VI. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CHỦ YẾU CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CỦA CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2024

1. Thực hiện toàn diện, có hiệu quả các Nghị quyết, Kết luận, chỉ đạo của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Lãnh đạo chủ chốt, Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Tập trung chỉ đạo, chuẩn bị kỹ lưỡng, bảo đảm chất lượng, tiến độ trình các đề án, báo cáo trong Chương trình làm việc của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Chương trình công tác của Ban cán sự đảng Chính phủ năm 2024, nhất là các đề án trình Hội nghị Trung ương 10, các văn kiện, nhiệm vụ, công việc chuẩn bị Đại hội XIV của Đảng, Chương trình công tác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. Nâng cao ý thức trách nhiệm trong xử lý công việc; thực hiện nghiêm Quy chế làm việc của Chính phủ.

2. Theo dõi chặt chẽ, bám sát tình hình trong nước và quốc tế, tăng cường năng lực dự báo, phân tích, phản ứng chính sách kịp thời với các tình huống phát sinh, điều hành chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt, kịp thời, hiệu quả, phối hợp đồng bộ, hài hòa, chặt chẽ với chính sách tài khóa và các chính sách vĩ mô khác nhằm hỗ trợ tăng trưởng kinh tế gắn với kiểm soát lạm phát, góp phần ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế. Điều hành tỷ giá linh hoạt, ổn định thị trường ngoại tệ. Tập trung chỉ đạo tăng trưởng tín dụng năm 2024 theo định hướng đã đề ra, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp và người dân tiếp cận vốn tín dụng; đảm bảo hoạt động tín dụng an toàn, hiệu quả. Tiếp tục chỉ đạo triển khai các Chương trình tín dụng: 120 nghìn tỷ đồng cho vay nhà ở xã hội, nhà ở công nhân, dự án cải tạo, xây dựng lại chung cư; chính sách cơ cấu lại thời hạn trả nợ và giữ nguyên nhóm nợ nhằm hỗ trợ khách hàng gặp khó khăn trong việc trả nợ. Tiếp tục cơ cấu lại thu, chi ngân sách nhà nước, nâng cao hiệu quả quản lý thu và phân bổ, sử dụng ngân sách nhà nước. Triển khai kịp thời các chính sách miễn, giảm, gia hạn thời gian nộp thuế, phí, lệ phí, tiền sử dụng đất. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, chống chuyển giá, bảo đảm thu đúng, đủ, kịp thời, mở rộng cơ sở thuế.**3.** Đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công và thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia, các công trình, dự án trọng điểm ngành giao thông vận tải, năng lượng. Tập trung thực hiện 03 đột phá chiến lược, nhất là đột phá về hệ thống kết cấu hạ tầng chiến lược; chú trọng đầu tư các công trình, dự án lớn, có tính lan tỏa cao, tạo động lực phát triển KTXH các địa phương, vùng, quốc gia; kiên quyết khắc phục tình trạng đầu tư manh mún, dàn trải; phát huy vai trò nguồn vốn đầu tư công là vốn mồi, dẫn dắt các nguồn vốn đầu tư xã hội, không để xảy ra tiêu cực, thất thoát, lãng phí, kiên quyết xử lý các hành vi tiêu cực, tham nhũng trong đầu tư công. Giải quyết dứt điểm khó khăn về vật liệu đắp nền đường. Tập trung hoàn thành các dự án còn thiếu của Kế hoạch điện VIII. Tháo gỡ khó khăn cho vật liệu xây dựng trong nước.

4. Tiếp tục đa dạng hóa thị trường xuất khẩu, sản phẩm, chuỗi cung ứng; củng cố và mở rộng thị phần hàng hóa Việt Nam tại các thị trường truyền thống; tạo bước đột phá mở rộng các thị trường xuất khẩu mới có tiềm năng; ưu tiên khai thác và tận dụng tối đa các cơ hội từ các thị trường xuất khẩu trọng điểm, chiến lược; đẩy mạnh đàm phán, ký kết các FTA mới. Chú trọng phát triển thị trường nội địa, triển khai hiệu quả các giải pháp, chương trình, đề án về phát triển thị trường trong nước. Thực hiện tốt công tác chống gian lận xuất xứ hàng hóa, phòng vệ thương mại, bảo đảm phù hợp với các cam kết quốc tế. Tăng cường đấu tranh, xử lý nghiêm các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, đầu cơ, thao túng, tăng giá bất hợp lý, bảo đảm ổn định và phát triển thị trường bền vững. Bảo đảm cung ứng đủ điện, xăng dầu, tuyệt đối không để thiếu hụt trong mọi tình huống.

5. Chú trọng thực hiện thực chất, hiệu quả cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh, tính tự chủ, khả năng thích ứng và sức chống chịu của nền kinh tế. Ban hành cơ chế, chính sách đột phá, kịp thời tháo gỡ khó khăn trong thu hút đầu tư phát triển các ngành công nghiệp trọng điểm, công nghiệp nền tảng và công nghệ mới nổi. Khẩn trương thực hiện cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước giai đoạn 2021 - 2025; tiếp tục có giải pháp huy động hiệu quả nguồn lực của DNNN tham gia vào phát triển KTXH, đặc biệt trong một số lĩnh vực như năng lượng, hạ tầng chuyển đổi số, kết cấu hạ tầng giao thông quan trọng quốc gia, cung ứng các nguyên, vật liệu đầu vào quan trọng cho sản xuất. Tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Đề án Cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021 - 2025.

6. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện hiệu quả Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam trong giai đoạn mới; Kết luận số 19-KL/TW của Bộ Chính trị và Đề án Định hướng Chương trình xây dựng pháp luật nhiệm kỳ Quốc hội Khóa XV. Nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật. Thực hiện nghiêm Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2024; tập trung đẩy nhanh tiến độ soạn thảo, trình, hoàn thiện và ban hành các văn bản quy định chi tiết, nhất là đối với các luật đã được Quốc hội thông qua tại Kỳ họp thứ 7, các luật có hiệu lực từ ngày 01/7/2024 và 04 luật có hiệu lực từ ngày 01/8/2024. Khẩn trương phân công các cơ quan chủ trì chuẩn bị hồ sơ, gửi Quốc hội đúng thời hạn các dự án luật, nghị quyết trình tại Kỳ họp thứ 8; sớm thành lập và tổ chức hoạt động của Ban Chỉ đạo rà soát, xử lý văn bản quy phạm pháp luật do Thủ tướng Chính phủ làm Trưởng ban để kịp thời rà soát, đề xuất phương án xử lý đối với các quy định pháp luật còn mâu thuẫn, chồng chéo, bất cập, không phù hợp thực tiễn, tháo gỡ dứt điểm các khó khăn, vướng mắc, tạo môi trường thuận lợi cho đầu tư, kinh doanh. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong các lĩnh vực hành chính tư pháp, hỗ trợ tư pháp, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; chủ động phòng ngừa và tích cực giải quyết các phát sinh về tranh chấp đầu tư quốc tế.

7. Đẩy mạnh cải cách công vụ, công chức, hoàn thiện mô hình chế độ công

vụ để xây dựng môi trường làm việc công bằng, chuyên nghiệp, văn minh, hiện đại; tập trung, ưu tiên nguồn lực xây dựng, hoàn thiện hồ sơ đề nghị xây dựng Luật sửa đổi, bổ sung Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức và Luật Hoạt động chữ thập đỏ; Luật Tổ chức Chính phủ, Luật Tổ chức chính quyền địa phương. Hoàn thiện chế độ, chính sách thu hút, trọng dụng nhân tài; nâng cao đạo đức công vụ và kỷ luật, kỷ cương hành chính gắn với trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị, cá thể hóa trách nhiệm đến từng công chức; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra công vụ để chấn chỉnh việc né tránh, đùn đẩy trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ. Thực hiện việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 bảo đảm mục tiêu, lộ trình hoàn thành trong năm 2024 để ổn định tổ chức đại hội Đảng các cấp năm 2025. Đẩy mạnh hơn nữa công tác thi đua, khen thưởng với định hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thi đua, gắn thi đua với thực hiện các nhiệm vụ chính trị, chuyên môn của cơ quan, đơn vị và nhiệm vụ phát triển KTXH.

8. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC phục vụ người dân, doanh nghiệp; thực hiện nghiêm việc cải cách TTHC ngay trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, kiên quyết không đưa ra các TTHC không cần thiết, làm phát sinh thời gian, chi phí không hợp lý. Xây dựng, ban hành Chương trình cắt giảm giấy phép và đổi mới hoạt động cấp phép tại các bộ, ngành, địa phương giai đoạn 2025 - 2030 để tiếp tục cắt giảm thực chất, hiệu quả TTHC. Tăng cường kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ cải cách TTHC. Thúc đẩy mạnh mẽ chuyển đổi số quốc gia, tiếp tục triển khai hiệu quả Đề án 06, xử lý dứt điểm các điểm nghẽn về thể chế, hạ tầng công nghệ thông tin, dữ liệu, nguồn nhân lực, kinh phí. Đẩy mạnh xây dựng các hệ thống thông tin, các CSDL quốc gia, chuyên ngành, đặc biệt là thông tin dữ liệu phục vụ chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ cũng như chia sẻ kết nối dữ liệu phục vụ đơn giản hóa TTHC.

9. Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện hiệu quả Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc, Kết luận số 76-KL/TW ngày 04/6/2020 của Bộ Chính trị, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao; triển khai Kết luận của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; tổng kết năm học 2023 - 2024, triển khai nhiệm vụ năm học 2024 - 2025. Tập trung nguồn lực triển khai hiệu quả các chính sách an sinh xã hội, đầu tư hệ thống y tế cơ sở, nâng cao chất lượng công tác khám, chữa bệnh, bảo vệ sức khỏe nhân dân; phòng, chống, kiểm soát các loại dịch bệnh. Tăng cường đôn đốc, kiểm tra giám sát để xử lý tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.**10.** Tăng cường quản lý, bảo vệ, sử dụng bền vững tài nguyên nước, đảm bảo an ninh nguồn nước; thực hiện Đề án tổng kiểm kê tài nguyên nước quốc gia; thực hiện hiệu quả quy định về thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước; khôi phục nguồn nước; giám sát tài nguyên nước xuyên biên giới. Tăng cường điều tra cơ bản địa chất, phát huy nguồn lực khoáng sản cho phát triển kinh tế; tháo gỡ kịp thời khó khăn, vướng mắc, thủ tục liên quan đến khai thác mỏ vật liệu xây dựng, đảm bảo cung ứng đủ vật liệu xây dựng phục vụ các công trình giao thông trọng điểm. Tiếp tục

thực hiện Chiến lược khai thác bền vững tài nguyên, bảo vệ môi trường biển và hải đảo đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Tập trung chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện nghiêm Luật Bảo vệ môi trường năm 2020. Thực hiện tốt công tác dự báo khí tượng thủy văn, dự báo thời tiết, cảnh báo thiên tai, thời tiết nguy hiểm, chỉ đạo phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai. Triển khai có hiệu quả Chương trình hành động thực hiện các cam kết tại COP28 và Kế hoạch huy động nguồn lực thực hiện tuyên bố chính trị về chuyển đổi năng lượng công bằng (JETP); Chiến lược quốc gia về biến đổi khí hậu giai đoạn đến năm 2050; Kế hoạch hành động giảm phát thải khí mê-tan đến năm 2030. Quyết liệt thực hiện các cam kết của Việt Nam tại Hội nghị COP26. Ban hành các quy định về định giá, quản lý, giao dịch tín chỉ các-bon, phát triển thị trường các-bon.

11. Triển khai thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ của Chương trình công tác năm 2024 của Ban chỉ đạo Trung ương về PCTN, TC và Kế hoạch thanh tra năm 2024. Thực hiện đầy đủ 5 nhóm nhiệm vụ, giải pháp nêu tại Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ ban hành Chiến lược phòng, chống tham nhũng đến năm 2030; đẩy nhanh tiến độ ban hành kết luận thanh tra, tiến độ điều tra, thi hành án các vụ việc tham nhũng, tiêu cực thuộc diện theo dõi của Ban chỉ đạo Trung ương về PCTN, TC; nâng cao hiệu quả thu hồi tài sản tham nhũng. Thực hiện nghiêm túc Quy định số 132-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TU của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo. Tập trung rà soát, giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài, không để phát sinh “điểm nóng” phức tạp về an ninh, trật tự.

12. Giữ vững độc lập, chủ quyền thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, bảo đảm vững chắc quốc phòng, an ninh, xử lý kịp thời, hiệu quả các tình huống, nhất là biên giới đất liền và trên biển, không để bị động, bất ngờ, duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu; bảo đảm ổn định chính trị, trật tự, an toàn xã hội. Thực hiện đồng bộ các giải pháp tăng cường tiềm lực quốc phòng, nâng cao năng lực tác chiến. Quyết liệt thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TW ngày 17 tháng 01 năm 2022 của Bộ Chính trị về tổ chức Quân đội nhân dân Việt Nam giai đoạn 2021 – 2030 và những năm tiếp theo. Phối hợp chặt chẽ với các ban, bộ, ngành, phát huy sức mạnh tổng hợp, huy động hiệu quả các nguồn lực, xây dựng, củng cố nền quốc phòng toàn dân vững mạnh. Thực hiện tốt nhiệm vụ phòng thủ dân sự, chủ trương kết hợp chặt chẽ quốc phòng, an ninh với KTXH và KTXH với quốc phòng, an ninh trên từng địa bàn và cả nước. Chỉ đạo sơ kết 5 năm thực hiện Nghị định số 21/2019/NĐ-CP về khu vực phòng thủ, bảo đảm chặt chẽ, thiết thực, hiệu quả. Triển khai có hiệu quả các kế hoạch, phương án bảo đảm an toàn hoạt động của lãnh đạo Đảng, Nhà nước; các mục tiêu, công trình trọng điểm, các sự kiện chính trị, văn hóa, xã hội quan trọng của đất nước, các hội nghị quốc tế lớn ở Việt Nam, trọng tâm là Kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XV, Hội nghị Trung ương 10 khóa XIII, Quốc khánh 2/9... Tăng cường chỉ đạo, quyết liệt thực hiện các giải pháp kiểm chế, kéo giảm tội phạm về trật tự xã hội; đẩy nhanh điều tra, xử lý các

vụ án trọng điểm, các vụ án thuộc diện Ban Chỉ đạo TW về PCTN, TC theo dõi, chỉ đạo xử lý nghiêm tội phạm và các vi phạm pháp luật về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu, môi trường, tội phạm sử dụng công nghệ cao. Làm tốt công tác bảo vệ an ninh chính trị nội bộ, an ninh thông tin truyền thông, an ninh mạng, an ninh kinh tế, an ninh công nhân, an ninh tôn giáo...; thực hiện hiệu quả công tác phòng cháy, chữa cháy, bảo đảm trật tự an toàn xã hội, an toàn giao thông.

13. Tiếp tục quán triệt, cụ thể hóa đường lối đối ngoại Đại hội XIII của Đảng. Chủ động triển khai hiệu quả Chương trình hoạt động đối ngoại đã được Bộ Chính trị phê duyệt. Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện các đề án, chương trình, kế hoạch phát triển quan hệ với các đối tác quan trọng. Thực hiện hiệu quả công tác hội nhập quốc tế; tăng cường rà soát, đôn đốc, triển khai đầy đủ, hiệu quả các cam kết, thỏa thuận quốc tế đã ký kết với các đối tác; tích cực tham gia và phát huy hiệu quả vai trò của Việt Nam tại các tổ chức và cơ chế hợp tác đa phương; góp phần nâng cao vị thế, uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế. Nâng cao hiệu quả ngoại giao kinh tế phục vụ phát triển; khai thác tốt 16 FTA, thúc đẩy ký kết FTA mới; tăng cường vận động, thu hút FDI, ODA thế hệ mới, tài chính xanh. Đẩy mạnh, nâng tầm đối ngoại đa phương. Tiếp tục đổi mới công tác thông tin đối ngoại; kết hợp chặt chẽ giữa thông tin đối ngoại với ngoại giao văn hóa, công tác người Việt Nam ở nước ngoài và bảo hộ công dân.

14. Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan báo chí, truyền thông đẩy mạnh thông tin, truyền thông chính sách về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, sự tham gia tích cực của người dân, doanh nghiệp trong các hoạt động sản xuất kinh doanh, về những kết quả nổi bật, đột phá đạt được của đất nước, tạo khí thế tích cực, củng cố niềm tin Nhân dân vào những quyết sách của Đảng và Nhà nước. Tăng cường quản lý, giám sát thông tin trên mạng, các nền tảng xuyên biên giới. Chủ động đấu tranh phản bác các thông tin, quan điểm sai trái, xuyên tạc; ngăn chặn, xử lý kịp thời các thông tin xấu độc, sai sự thật trên mạng xã hội.

15. Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các cơ quan Đảng, Quốc hội, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, cơ quan Trung ương của các đoàn thể, các tổ chức chính trị - xã hội và các cơ quan tư pháp, huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, của toàn dân và cộng đồng doanh nghiệp trong thực hiện nhiệm vụ chính trị, KTXH của đất nước, củng cố vững chắc khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Phối hợp làm tốt công tác tôn giáo, dân vận, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể nhân dân, nhất là trong công tác giám sát, phản biện./.